

TUẦN BÁO  
NÔNG CỎ MÍN ĐÀM

45-95

03 - 7 - 1902

25 - 6 - 1903

# NHA IN và NHA BAN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CỘNG-TI

Ở đường CATINAT, số 119 và 129

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                                                       |        |
|-----------------------------------------------------------------------|--------|
| Có bán Nhựt-trình Nông-Cỏ đóng nguyên cuốn một năm là 50 số, giá..... | 6 \$00 |
| Thơ Lục-ván-Tiên.....                                                 | 0 60   |
| Tướng Sơn-hậu.....                                                    | 0 20   |
| Tướng Kim-thạch-kỳ-duyền.....                                         | 1 00   |
| Tướng Kim-vân-kiều.....                                               | 0 30   |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ.....                                                   | 0 65   |
| Sử ký Nam-việt.....                                                   | 0 40   |
| Phong-hóa Điều-hành.....                                              | 0 50   |
| Chánh tả và Lục-súc.....                                              | 0 10   |
| Minh-Tâm-Bầu-giám cuốn thứ nhất                                       |        |
| Và cuốn thứ hai.....                                                  | 2 00   |
| Lang-châu.....                                                        | 0 30   |
| Bạch-viên.....                                                        | 0 30   |

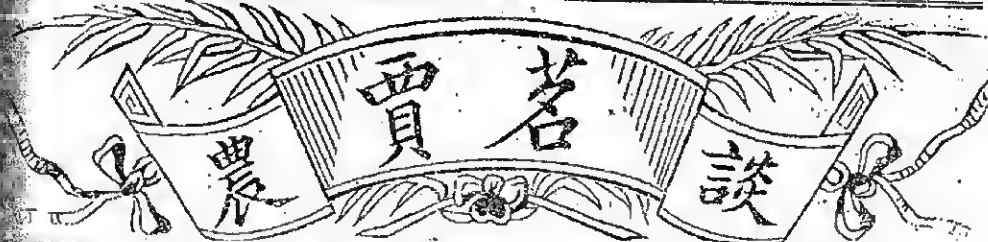
|                                                |        |
|------------------------------------------------|--------|
| Thứ kiểu về sự thi hành an lý về việc hình     |        |
| Và việc hộ và việc thương-mại của người        |        |
| Bốn quốc.....                                  | 1 \$00 |
| Cours d'Annamite.....                          | 2 50   |
| Cours gradué.....                              | 2 50   |
| Conversation Annamite Française Cartonnée..... | 0 80   |
| Vocabulaire Annamite français.....             | 1 60   |
| Vocabulaire Français-Vinh-Kỳ.....              | 1 20   |
| Miscellannée.....                              | 1 40   |
| Sách dạy cách nấu ăn Cartonnée.....            | 1 10   |
| Nhi-Độ-Mai.....                                | 0 30   |
| Phủ-kiểu.....                                  | 0 20   |
| Thơ Nam-kỳ.....                                | 0 10   |
| Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5.....           | 0 60   |

Ái muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cở ở xa hạt mà muốn mua thì xin phải gởi thơ và mandat poste, nội trong thơ để chỗ ở và tên họ cho rõ ràng, thì ông CLAUDE, sẽ gởi cho lập tức chẳng sai.

## NĂM NHÂM-DẦN (1903)

| NGÀY LANGSA | THANG GIENG LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG CHAP ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG GIENG LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG CHAP ANNAM |
|-------------|--------------------|------------|------------------|-------------|--------------------|------------|------------------|
| 1           | Jeudi.....         | 3          | Thứ năm          | 17          | Samedi.....        | 19         | Thứ bảy          |
| 2           | Vendredi.....      | 4          | Thứ sáu          | 18          | Dimanche.....      | 20         | Chúa Nhựt.       |
| 3           | Samedi.....        | 5          | Thứ bảy          | 19          | Lundi.....         | 21         | Thứ hai          |
| 4           | Dimanche.....      | 6          | Chúa Nhựt.       | 20          | Mardi.....         | 22         | Thứ ba           |
| 5           | Lundi.....         | 7          | Thứ hai          | 21          | Mercredi.....      | 23         | Thứ tư           |
| 6           | Mardi.....         | 8          | Thứ ba           | 22          | Jeudi.....         | 24         | Thứ năm          |
| 7           | Mercredi.....      | 9          | Thứ tư           | 23          | Vendredi.....      | 25         | Thứ sáu          |
| 8           | Jeudi.....         | 10         | Thứ năm          | 24          | Samedi.....        | 26         | Thứ bảy          |
| 9           | Vendredi.....      | 11         | Thứ sáu          | 25          | Dimanche.....      | 27         | Chúa Nhựt.       |
| 10          | Samedi.....        | 12         | Thứ bảy          | 26          | Lundi.....         | 28         | Thứ hai          |
| 11          | Dimanche.....      | 13         | Chúa Nhựt.       | 27          | Mardi.....         | 29         | Thứ ba           |
| 12          | Lundi.....         | 14         | Thứ hai          | 28          | Mercredi.....      | 30         | Thứ tư           |
| 13          | Mardi.....         | 15         | Thứ ba           |             |                    |            | Tháng giêng Ấm   |
| 14          | Mercredi.....      | 16         | Thứ tư           | 29          | Jeudi.....         | 1          | Thứ năm          |
| 15          | Jeudi.....         | 17         | Thứ năm          | 30          | Vendredi.....      | 2          | Thứ sáu          |
| 16          | Vendredi.....      | 18         | Thứ sáu          | 31          | Samedi.....        | 3          | Thứ bảy          |

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Người bốn quốc  
một năm... 5 \$00  
sáu tháng... 3 00  
Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm... 10 \$00  
sáu tháng... 5 00  
Tại pháp cũng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

Chữ Bút: LƯƠNG-KHẮC-NINH

Tự Dữ-Thức

ĐƯỜNG LAGRANDE, Số 84.

SAIGON.

ANNONCES

|                                    |         |
|------------------------------------|---------|
| 1 <sup>re</sup> Page le centimètre | \$ 1.50 |
| 2 <sup>e</sup> Page le cent.....   | \$ 1.00 |
| 3 <sup>e</sup> Page le cent.....   | \$ 0.80 |
| 4 <sup>e</sup> Page le cent.....   | \$ 0.60 |

## LỜI RAO

Ái muốn mua nhựt-trình, hay là in việc chỉ vào nhựt-trình thì cứ do Bốn-quán chủ bút là LƯƠNG-KHẮC-NINH, mà thương-nghị, chớ có nói cho ông Canavaggio nữa.

## Tam-quốc chỉ tục dịch

(tiếp theo)

Nói về Viên-Thiệu đàm binh tiếp ứng, vừa Quan-Độ hạ trại xong; Quách-Đổ, Thẩm-Hoai vào ra mắt Viên-Thiệu rằng: « phen quả thiệt Quang-Mô giết Văn-Xú, Lưu-Lại giả chước chẳng hay. » Viên-Thiệu giận mắng rằng: « thắng tai lớn sao dám

như vậy? » giấy phúc Huyền-Đức về đến; Thiệu khiến dân ra chém đi. Huyền-Đức nói: « tôi có tội chi? » Thiệu nói: « Người cớ tình xúi ém, người giết một viên đại tướng của ta nữa, còn nói không tội. » Huyền-Đức nói: « đúng cho Bị tố một đầu rồi sẽ thác, Tào-Tháo vốn hay ghét Bị, nay nghe Bị ở với Minh-Công, sợ Bị giúp Minh-Công, nên khiến Văn-Trường giết hai tướng của Minh-Công, nều Minh-Công biết dạng thì ắt giận, ấy là nó muốn mượn tay Minh-Công mà giết Bị đó, xin Minh-Công xét lại. » Viên-Thiệu nói: « lời Huyền-Đức nói phải; bọn người đã này phen khiến cho ta mang tiếng bắt người hiền, » nói rồi bèn nạt kẻ tả hữu, rồi nói Huyền-Đức lên trưởng mà ngồi. Huyền-Đức nói:

« Bị cảm ơn Minh-Công rộng xét, không chỉ báo bổ, nay muốn dựng một người tâm phúc đem mật thư qua ra mặt Văn-Trường cho nó biết tin tức tôi, thì nó ắt đến đây mà giúp Minh-Công, đừng lo giết Tào-Thảo mà báo thù cho Nhan Lương, Văn-Xú. » Viên-Thiệu cả mừng nói: « ta dựng Văn-Trường, thì hơn Nhan-Lương Văn-Xú mười phần. » Huyền-Đức bèn làm thơ xong mà chưa có kẻ đem đi. Viên-Thiệu lại truyền lệnh lui binh về Vô-Dương, đóng dinh liền nhau hơn vài mươi dặm mà nghỉ binh, chẳng đánh nữa.

Tào-Tháo bèn để Hạ-hầu-Đôn cầm binh ở lại giữ cửa ải Quan-Độ, còn mình thì thân hành về Hứa-Đô, làm yên dãi các quan, và thường công Văn-Trường, như gọi Lữ-Kiến rằng: « hôm trước ta để lương thảo ở trước binh ở sau, ầy là kẻ như giặc đó, duy có Tuân-Nhu hiết dũng lòng ta mới thôi. » Chúng đều khen phục.

Lúc đang ăn uống, bỗng phi báo nói dật Nhữ-nam có bọn Huynh-Cân sới lại là Lưu-Bị, Công-Đô quen thói lung lảng, Tào-Hồng đánh đã mấy phen chẳng lại, nay xin sai binh ra cứu. Văn-Trường nghe, liền hức tới thừa rằng: « tôi xin ra sức khuyến mã, ra dẹp giặc Nhữ-nam cho. » Tháo nói: « Văn-Trường đã lập đại công, chưa kiệp ban thưởng chỉ cho dựng, nay há đi chinh chiến cho một nhọc nữa sao. » Quang-Công nói: « nếu tôi ở không lâu thì ắt sanh bệnh. » Tào-Tháo rất khen, rồi diêm binh năm muôn, và sai Vu-Cấm Nhạc-Tần theo làm phó-tướng; ngày thứ khởi binh. Tuân-Vực nói nhỏ với Tào-Tháo rằng: « Văn-Trường thường có lòng quyết theo Lưu-Bị, nếu biết dựng tin tức, thì va ắt đi, chẳng nên năng sai va ra trận. » Tháo nói: « phen này va lập công rồi thì từ rày về sau ta chẳng sai va đi nữa. »

Nói về Văn-Trường lãnh binh ra gần đến Nhữ-nam, lập dinh trại xong; đêm ấy quân tuần bất dạng hai người tề tác dần dần; Quang-Công

nhìn dạng một người quả là Tôn-Càng, bèn nạt lui kẻ là hữu, rồi hỏi Càng rằng: « ông từ ngày tản lạc đến nay chẳng nghe tin tức, nay sao lại đến ở đây? » Tôn-Càng nói: « tôi từ ngày lãnh nạng, trời nổi dền Nhữ-nam, may gặp Lưu-Bị thân dụng; còn Trương-Quân nay sao lại ở nơi tay Tào-Tháo chẳng hay hai bà Phu-nhơn mạnh giỏi thế nào? » Quang-Công bèn thuật hết đầu đuôi các việc cho Tôn-Càng nghe. Tôn-Càng nói: « mới đây tôi có nghe Lưu-Sứ-Quân ở nơi Viên-Thiệu, nên muốn đi tìm, mà chưa gặp dịp, nay Lưu-Công hai người đã qui thuận với Viên-Thiệu, hiệp nhau mà đánh Tào-Tháo, lại may mà Trương-Quân đến đây, nên họ sai người dẫn đường cho tôi và giả làm kẻ tề tác đến đây mà báo cho Trương-quân hay, ngày mai hai người ầy giả thua mà chạy, ông lập công rồi, thì phải mau giặc hai bà Phu-nhơn qua nơi Viên-Thiệu mà tìm Lưu-Sứ-Quân. » Quang-Công nói: « Nếu quả anh tới ở nơi Viên-Thiệu, thì tôi phải tức tốc đi tìm, hém vì tôi mới giết hai tướng của Viên-Thiệu, việc ắt sanh biên. » Tôn-Càng nói: « Vậy thì tôi phải đi trước dò coi hư thiệt thế nào, rồi sẽ trở lại cho Trương-quân hay. » Quang-Công nói: « Tôi xin cho thầy mật anh tới, đều muốn thác cũng chẳng ngại, nay tôi phải trở về Hứa-xương mà từ biệt Tào-Tháo, rồi sẽ đi. » Nói rồi bèn lên ngựa đưa Tôn-Càng đi trong đêm ấy.

Ngày thứ Quang-Công dẫn binh ra; bên kia Công-Đô cũng mang giáp ra trận, Quang-Công hỏi: « Bọn người có chỉ mà bội phần tráo dĩnh vậy? » Đô nói: « Người là người bội chúa, sau lại tráo ta. » Quang-Công nói: « Ta sao mà bội chúa? » Đô nói: « Lưu-Huyền-Đức ở nơi Viên-Thiệu, còn người sao lại ở với Tào-Tháo? » Quang-Công không nói lại, giục ngựa bơi dao xông tới, Công-Đô bỏ chạy, Quang-Công đuổi theo, đến chỗ vắng, Công-Đô day lại nói với Quang-Công rằng

« anh chúa củ, chờ khá quên, ông phải mau tản binh dền, tôi nhượng Nhữ-nam cho. » Quang-Công hội ý, xua binh ào dền; Lưu và Công hai người giả thua chạy mất. Văn-Trường đại dựng châu huyện chiêu an dân chúng, rồi thân hành về Hứa-Xương. Tào-Tháo ra thành nghinh tiếp, ban thưởng tướng, tiệc xong, Văn-Trường về nhà thăm lấy Nhị-tâu nơi ngoài cửa. Cam-phu-Nhơn nói: Thúc-thúc hai phen ra trận, đã hiết dựng tin Hoàng-thúc chẳng? » Quang-Công đáp rằng: « chưa. » Quang-Công lui ra; hai bà Phu-nhơn khóc và nói rằng: « tưởng có khi Hoàng-thúc đã chẳng còn, Thúc-thúc e chị em ta buồn rầu nên giận mà chẳng nói. » đang lúc tham khóc; có một tên quân giả có theo Quang-Công ra trận, nghe tiếng khóc, đứng giết bên đứng nơi ngoài cửa mà thưa rằng: « Phu-nhơn chờ khóc, Chúa-Công còn ở bên Hà-Bắc với Viên-Thiệu. » Cam-phu-Nhơn nói: « sao người biết dựng? » tên quân nói: « Tôi theo quan Trương-quân ra trận, tôi nghe, có người nói tại giữa trận. » Cam-phu-Nhơn liền với Văn-Trường vào mà trách rằng: « Hoàng-Thúc chưa từng phụ người này người họ ư của Tào-Tháo, đã quên ơn nghĩa ngày xưa, nên chẳng nói thiệt với tôi, có chi vậy? » Quang-Công cúi đầu thưa rằng: « anh của em thiệt ở bên Hà-Bắc, mà em chưa dám cho Nhị-tâu hay, sợ e lộ ra việc ầy phải buồn mà lo, chứ nên tính với. » Cam-phu-Nhơn nói: « Thúc-Thúc rằng lo cho kiệp. » Quang-Công lãnh mạng lui ra, về lo chước thoát thân, ngồi đứng chẳng yên. Nguyên Vu-Cấm cũng biết Lưu-Bị ở bên Hà-Bắc, bèn vào thưa với Tào-Tháo, Tào-Tháo sai Trương-Liêu qua dò ý Quang-Công. — Quang-Công buồn đang ngồi lo. Trương-Liêu vào mừng rằng: « nghe anh nói biết dựng tin Huyền-Đức, nên đến mừng cho anh, Quang-Công nói: « chưa củ, y còn mà chưa dựng thầy có lấy chỉ làm chứng. » Liêu nói: « anh với Huyền-Đức khi

bạn sánh lại anh với tôi kết hạn thế nào? » Quang-Công nói: « tôi với anh là bạn bạn, còn tôi với Huyền-Đức là bạn bạn mà anh em, anh em mà chưa tôi; sánh chung sao dựng. » Liêu nói: « nay Huyền-Đức ở Hà-Bắc, anh đi theo chẳng? » Quang-Công nói: « lời tôi nói ra ngày trước, lẽ đâu dám quên, xin anh vì tôi mà đem giùm lại với Thừa-tướng. » Trương-Liêu đem những lời Quang-Công về thưa thiết lại với Tào-Tháo, Tháo nói: « ta có kẻ mà cảm va lại. »

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAYAGGIO

## Kỳ duyên xảo ngộ.

Đời Tống, năm Kiến-Hựu, tại phủ Khang-châu có một người họ Lưu tên Bình-Nghĩa, vẫn là thầy thuốc xuất thân, vợ là Đàm-Thị, sanh dựng một trai một gái; con trai tên là Lưu-Bộc, tuổi tuy còn nhỏ tướng mạo phi thường, đã làm lễ hỏi con gái bà Tôn-quả-Phụ là nàng Châu-Di. Lưu-Bộc từ nhỏ theo thầy học tập văn chương, đến 16 tuổi; Lưu-bình-Nghĩa nhận biểu con bỏ nhu học, tập nghề làm thuốc. Lưu-Bộc muốn lập chí lớn, chẳng khư cái nghiệp; còn người con gái tên là Huệ-Nương, mới son mà phân mắt phụng mây nga, nét na diêu dàng hình dung đẹp đẽ, mới 15 tuổi đã chịu lễ hỏi nơi nhà ông Bùi-cửu-Lão là nhà bán thuốc bắt.

Lúc ấy Lưu-Ông thầy con đã lớn, mới tỉnh với vợ, muốn lo việc cưới vợ cho con cho rồi; vậy mới khiên mai dong, qua nói cho nhà họ Tôn hay. — Cũng một lúc ấy bên ông Bùi-cửu-Lão cũng cho mai dong qua nói muốn cưới nàng Huệ-Nương. Lưu-Ông nói với mai dong xin về nói lại với

suôi trai là họ Bùi rằng con mình còn thơ dại lắm và lại đó nữ trang sắm cũng chưa đủ, xin hoãn một ít lâu, để cưới vợ cho con trai rồi thì lo đến việc gả con gái mới được. Mai dong về nói lại với họ Bùi. Mà ông Bùi-cửu-Lão tuổi đã già mới sanh được cháu con trai nên yêu chuộng lắm, xem dường cháu bâu, nên gả cho vợ cho sớm hoặc may có sanh con đẻ cháu. Nay nghe Lưu-Ông thôi từ thì hoãn, lại khiến mai hơn qua nói một lần nữa, vì nàng ấy năm nay tuổi đã 15 rồi cũng chẳng phải nhỏ mọn chi, như nó về nhà tôi rồi thì coi nó cũng như con gái trong nhà vậy; còn về việc nữ trang chẳng cần chi là hậu hay bạc, miễn xin bên gái bằng lòng cho cưới thì thôi. Mà Lưu-Ông cũng không chịu cứ nói làm sao cũng để cưới vợ cho con trai rồi mới gả con gái mà thôi. Mai hơn qua lại này nọ mấy lần cũng không được, cực chẳng đã, Bùi-cửu-Lão không biết làm sao nên phải đợi.

Khi Lưu-Ông định việc gả con gái cho nhà họ Bùi rồi, thì khiến mai hơn là Trương-lục-Tàu qua nhà họ Tôn mà định ngày cưới. (Nguyên bà Tôn-quả-Phụ là con họ Hồ, lúc được 16 tuổi gả cho Tôn-Hằng qua 17 tuổi sanh được một gái tên Cháu-Di, qua năm sau lại sanh một trai nữa, tên Tôn-Nhuận tự Ngọc-Lang; hai đứa con còn bóng thì Tôn-Hằng đã qua đời, bà Tôn-quả-Phụ cứ giữ tiết nghĩa ở với bà vú mà nuôi hai đứa con không thêm lấy chồng khác; bởi đó tục gọi là Tôn-quả-Phụ.)

Lần hồi ngày lung tháng qua, hai con đã lớn; nàng Cháu-Di thì đã chịu gả cho nhà họ Lưu, còn Tôn-ngọc-Lang thì cũng đã làm lễ hỏi con gái ông Từ-Nhà là nàng Văn-Ca; hai chị em lại đồng nhau như hạc, em thì thông minh tuyệt chúng tài mao song loan, còn chị thì mới son mà phần minh

hạt xương mai, chẳng những là lịch sự mà lại tư chất thông minh, khoan hậu hiền từ.)

Lúc bà mai là Trương-lục-Tàu đến nói chuyện hay rằng nhà họ Lưu tình muốn chọn ngày mà cưới nàng Cháu-Di, thì bà Tôn-quả-Phụ ý chưa muốn cho, vì tình mẹ con còn chưa mền chưa muốn lìa nhau, hơn nghĩ lại nam hôn nữ giá, cực chẳng đã, thương thương mà không lẽ không cho, nên phải chịu gả; lại nói với bà mai rằng: «xin nói lại với bên trai, và chẳng nhà tôi thì mẹ góa con côi, chẳng có sẵn đồ tư trang chỉ cho đáng, duy có đồ thờ cúng xin bên trai chớ chấp.

Trương-lục-Tàu lật đật về nói lại với Lưu-Ông; Lưu-Ông mừng rỡ vội vàng sắm lễ và cùng viết thiệp định ngày, cho mai hơn đem giao cho bên gái. Khi bà Tôn-quả-Phụ được thiệp rồi thì cứ lo sắm đồ đại cùng lễ và đặt chờ ngày mà đưa dâu.

Chẳng dè, Lưu-Bộc ruồi bị thương nặng cầm cốt, đau càng ngày càng nặng, vợ chồng Lưu-Ông rầu rĩ vài vang, xin xăm, hỏi bói hết lòng lo chạy, thuốc men gì cũng chẳng mạnh. Lưu-Ông mới tính với vợ rằng: nay đã gần ngày cưới, mà con ta đau nặng làm vậy, thì làm lễ cưới sao được, chỉ bằng viết thư mà từ bỏ đi, chớ con ta mạnh rồi sẽ chọn ngày khác mà nghinh hôn. Bà Đàm-Thị nói: «ông, khén vụng tính thì thôi đã từng cái tuổi trên đầu sao ông không suy nghĩ, đại phẩm người bình tuy nặng song, đáng chuyện chi mừng, thì phải mạnh. Lưu-Ông nói: «hay con ta đau, mười phần kẻ một, nếu cưới vợ về, may mà xung nhảm đỡ bớt, nó mạnh được thì chẳng nói làm chi, thoản con ta có bé gì, thì làm bại cho con gái, nhà người nó góa chồng sớm thì nghiệp.» Bà Đàm-Thị nói: «ông sao cứ

nhà người, mà chẳng lo cho mình, và ông mình đã hao tốn hết bao nhiêu của, lại kiếm được một con dâu, nay chẳng may con mình góa-cưới vợ, nó lại đau, nếu bỏ đi, thoản như con mình có bé gì rồi người của đều mất hết.» Lưu-Ông nói: «thôi, mặt ý mụ tự liệu.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tân-châu, Nguyễn-chánh-Sắt.

## Nhứt dưng.

### I — Bầy bắt chuột.

Nhà người Annam thường chuột hay ở nhiều. Chúng nó phá phách lúa gạo, đậu mè, mỗ, lại hay đào hang khoét ngạch làm đất sụp hỏng.

Vì vậy nên kẻ thì nuôi mèo để trừ chúng nó, người lại dùng thuốc, kẻ làm bầy này bầy kia; người coi ra đã chẳng tiện mà lại tốn hao: biết mèo tánh tự nhiên ghét chuột, hề gặp một thì bắt, ngất mèo lại phá phách hơn một nữa, còn các thứ bầy người ta dùng thì nay thì không tiện, lại có bắt bắt quá lần, sau chuột biết rồi không léo hánh tới nữa.

một thê bắt chuột dễ, rẻ, và chuột không sợ là lấy một cái lu hay là cái thạp cho miệng đổ nước vô chừng hai phần. Trên miệng lấy giấy bạch bôi năm sáu lớp, dán ra bích miệng thạp lại cho thẳng. Để bữa coi giấy khô dính chặt, thì lấy dao bén cắt ngang qua hai đường chữ thạp khéo. Lấy chuối, dương hay là bột bỏ ra chính giữa miệng thạp. Phải để cái

thạp ấy cho gần chỗ nào cho chuột có thể leo lên được.

Chuột thấy đó ăn thì tự nhiên bỏ lần ra chưa tới nơi thì đã té trong thạp nước chết tươi.

Bắt thê ấy đã được nhiều chuột mà chúng nó lại không nghi chi cả, sẽ tới ăn hãy hoài.

### II — Cách giặt cho hết mực đồ trên đồ trắng

Nhiều người hay làm đổ mực trên quần áo trắng mà không biết làm sao giặt cho ra.

Vậy khi ai làm đổ mực trên đồ trắng, thì trước hết phải lấy nước lạnh giặt sơ đi, ngâm một chặp trong nước sữa nấu sôi. Lấy ra chà savon, rồi lấy nước sữa sôi đó giặt vài hiệp thì thấy còn đen vân vân mà thôi. Bỏ tiệm giặt vài lần thì hết ráo.

### III — Cách mở nút ve bằng chai.

Khi có chuyện chỉ gấp rút mà mở nút ve bằng chai ra không được thì lấy làm bối rối.

Vậy khi nào muốn mở ve nút bằng chai ra cho được và khỏi hề chai, thì phải lấy khăn nhúng nước sôi bao nút ve ấy lại mau. Chờ vài phút đông hồ thì mở ra như chơi. Nhiều người lại hơ trên nước sôi mở ra cũng được.

Trần-phục-Lễ.

## Khởi hải lục

Paul với Pierre là hai anh em bạn thiết. Hai anh đều bụng rộng rãi cả. Thương hay nói chuyện chẳng nên coi tiền tài hơn hơn nghĩa. Xưa còn nghĩa đoạn cảm, huống nay ở đời mà đi coi đồng bạc lớn hơn người sao? Ai này đều biết rõ hai anh Paul với Pierre không cần đến sự tiền bạc.

Bữa kia Paul từng tiễn xài bởi Pierre mượn ít đồng bạc, rồi vài ngày thời lại cho. Anh Pierre nói: «ừ được! mà để chút nữa ở nhà tôi nó đi chợ về đã, nó mắc giữ chìa khóa, nó đem theo. Anh cũng biết chứ? Mình không phải dây tờ giữ chìa khóa cho đơn bả.»

Anh Paul về đội tới chiều cũng không thấy tin, đến mai cũng không thấy bạc. Chiều lại đi chơi ngoài đường gặp nhau, anh Paul nhắc anh Pierre. Anh Pierre nói: «ý quên! mà đều anh cũng biết chứ? Tôi mắng không cần gì đến chuyện tiền bạc cho lắm. (Moi je ne tiens pas beaucoup à la question d'argent, tu le sais, mon cher.)

Kể coi truyện này xin đi thao hai anh em về nhà chơi cho biết.

Thỏ-Châu thơ sanh.

## Tạp vụ

Hôm ngày mồng 5 tháng giêng Annam hồi ba giờ chiều có chiếc tàu chaloupe tên là Phurier, chạy đi Trà-vinh, rudi bị sóng lớn nhận chìm tại sông Cổ-chiến ngan rạch Lang-thé, ông Duffaut là quan coi chiếc tàu ấy, một người làm lửa và 1 tên dọn bàn đều bị chết, còn bộ hành những người Annam và chết gần vài chục người với ba người bộ hành Langsa 1 ông quan hai tên là Peyrot, 1 ông Lục-sự tên là Jason và một người cháu của ông Compère cũng đều bị chết hết.

## Lời rao

Lời kinh rao cho chư Quý-Viên đang hay, nay tôi có lập một tiệm bánh mì tại đường Boulevard Charner, số 95, (tức danh Kinh-lập bánh rất tốt, làm bột mì Langsa ròng, chẳng có pha, xin khi mua cho cẩn thận kẻo lộn bánh của chặc; lại trong tiệm tôi có nhiều thứ bánh ngọt và bánh mặn ngon lắm.

Lại có bán đủ thứ rượu Lang-sa nhứt hạng ngon ngọt mát bỏ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có Café, sữa bò Chocolat dùng sớm mai và chiều,

Vậy như viên quan quý khách có rảnh xin đến quán tôi, trước chơi sau giúp người đồng ban với nhau làm cho nên việc lâu dài.

(PIERRE LÊ-XƯƠNG-NGÂN)

Có người muốn bán một sở ruộng rất tốt tại hạt Sóc-trăng, ruộng ấy khẩn dặng 13 năm, đã thành thuộc rồi, huê lợi mỗi năm hơn vài ngàn gia lúa ruộng, bên phía đều có rạch giữa có khai kinh đã lâu, mỗi kỳ dồng dặng 4, 5 muôn lá tàu, phía rạch-cái, đất làm rẫy tốt lắm, đã có hơn 30 tá điền ở, chủ nào cũng khá, khỏi giùm ăn, có lập rồi một miếng vườn sào sảng, 5 căn nhà vừa cất sảng, bán giá nhẹ, ai muốn mua xin đến do Bốn-quán mà thương nghị.

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập tại Chợ-lớn, trong l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách công rở, tại nhà hàng mới mới lập đây, có rượu ngon ngọt bỏ mát đủ, và có cơm mỗi ngày hai buổi, đồ xoi dùng sạch sẽ ngon béo, vị vắn đúng mực; như nhà hàng của người Langsa; lại có dăm đồ ngon theo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40  
Giá 15 cachets ..... 15 00  
Dùng trọn tháng ..... 50 00  
Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho hay trước ít nữa là một giờ.  
Giá cơm khuya kể theo từ món.  
Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng mát đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và quý khách muốn Yên ảm, xin tỏ trước dặng tra soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00  
Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc bánh ngon, hoặc tiệc dăm cưới, tân gia chỉ, xin đến nói dùng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính xin chư vị doái chút tình mơn với tôi, là người bản-quốc. Đã biết vui đâu cũng sự vui, duy đến tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VAN-VÂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Soái-Nam-kỳ.

Tại Thủ-dực nơi nhà ông CANAVAGGIO, chủ nhật-trình Nồng-cỏ-mĩn-đam, có bán những trâu dực, trâu cái, và bò làm, bò xe. Ai có muốn mua những vật ấy để dùng làm công, kéo lửa thì đến tại nhà ông ấy mà mua. Trâu bò tốt mà bán rẻ.

Ngày 13 Février 1903.

## GIÁ LÚA GẠO

|                                                           | VĨNH-LONG | SỐ-CÔNG     | BẮC-XUÂN |
|-----------------------------------------------------------|-----------|-------------|----------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos, chở đến nhà máy..... | 2 \$ 90   | 2 \$ 90     | 3 \$ 00  |
| Gạo lứt nhà máy mỗi tạ (3 Phần thóc trong 1 trém)         | 3 91      | 3 91        | 4 06     |
| 134 cân hay là 60 kilos                                   | 3 85      | 3 85        | 4 00     |
| 700.....                                                  | 3 80      | 3 80        | 3 95     |
| Vào bao sẵn, khỏi thuê                                    | 3 75      | 3 72        | 3 90     |
| Gạo trắng nhà máy.....                                    | Tùy theo  | dẫn sáng và | tốt xấu. |

## CỰU QUAN MỘT NHỎ

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BÊN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tuồng, truyện sử, cùng sách Minh-tâm, Tử-thơ chữ nhu có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy trắng, giấy đỏ, cánh viết, ngòi viết, mực, thước, văn vắn....

Bán các thứ hình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiếc công lao, sở phí không nài nhiều ít.

Nhà có may máy, may y phục tây, và đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn đặt may tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

Paul Chức, chủ Café-Saigonais tại đường d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên quan quý khách rở, chỗ café mới mới lập đây, bán đủ thứ rượu Langsa ngọt ngon mát bỏ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa bò, chocolat dùng sớm mai và chiều; lại có phòng nghỉ ở tầng trên sạch sẽ. — Tôn-Viên, Quý vị nào thích vui chơi, xin đến chỗ người bản quốc cùng nhau, mà giúp cho nên việc.



# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI.

Ở đường CATINAT, số 119 và 129

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                       |        |
|---------------------------------------|--------|
| Có bán Nhứt-trình Nông-Cổ đóng nguyên |        |
| cuốn một năm là 50 số giá....         | 6 \$00 |
| Thơ Lục-văn-Tiên.....                 | 0 60   |
| Tướng Sơn-hậu.....                    | 0 20   |
| Tướng Kim-thạch-kỳ-duyên.....         | 1 00   |
| Tướng Kim-vân-kiếu.....               | 0 30   |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ.....                   | 0 65   |
| Sử ký Nam-việt.....                   | 0 40   |
| Phóng-hóa: Điều-bành.....             | 0 50   |
| Chánh tả và Lục-súc.....              | 0 10   |
| Minh-Tâm-Bầu-giám cuốn thứ nhứt       |        |
| Và cuốn thứ hai.....                  | 2 00   |
| Lăng-châu.....                        | 0 30   |
| Bạch-viên.....                        | 0 30   |

|                                             |        |
|---------------------------------------------|--------|
| Thức kiếu về sự thi hành án lý về việc binh |        |
| Và việc hộ và việc thương-mại của người     |        |
| Bốn quốc.....                               | 1 \$00 |
| Cours d'Annamite.....                       | 2 50   |
| Cours gradué.....                           | 2 50   |
| Conversation Annamite française.....        | 0 80   |
| Vocabulaire Annamite français.....          | 1 60   |
| Vocabulaire Trương-Vinh-Kỷ.....             | 1 20   |
| Miscellannée.....                           | 1 40   |
| Sách dạy cách nấu ăn Cartonnée.....         | 1 10   |
| Nhị-Độ-Mai.....                             | 0 30   |
| Phủ-kiếu.....                               | 0 20   |
| Thơ Nam-kỷ.....                             | 0 10   |
| Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5.....        | 0 60   |

Ai muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cò ở xa hạp mà muốn mua thì xin phải gửi thơ và mandat poste, nói trong thơ để chỗ ở và tên họ cho rõ ràng, thì ông CLAUDE, sẽ gửi cho lập tức chẳng sai.

## NĂM QUÍ-MÃO (1903)

| NGÀY LANGSA | THANG HAI LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG GIENG ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG HAI LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG GIENG ANNAM |
|-------------|------------------|------------|-------------------|-------------|------------------|------------|-------------------|
| 1           | DIMANCHE.....    | 4          | CHUỖA NHỰT.       | 16          | Lundi.....       | 19         | Thứ hai           |
| 2           | Lundi.....       | 5          | Thứ hai           | 17          | Mardi.....       | 20         | Thứ ba            |
| 3           | Mardi.....       | 6          | Thứ ba            | 18          | Mercredi.....    | 21         | Thứ tư            |
| 4           | Mercredi.....    | 7          | Thứ tư            | 19          | Jeudi.....       | 22         | Thứ năm           |
| 5           | Jeudi.....       | 8          | Thứ năm           | 20          | Vendredi.....    | 23         | Thứ sáu           |
| 6           | Vendredi.....    | 9          | Thứ sáu           | 21          | Samedi.....      | 24         | Thứ bảy           |
| 7           | Samedi.....      | 10         | Thứ bảy           | 22          | DIMANCHE.....    | 25         | CHUỖA NHỰT.       |
| 8           | DIMANCHE.....    | 11         | CHUỖA NHỰT.       | 23          | Lundi.....       | 26         | Thứ hai           |
| 9           | Lundi.....       | 12         | Thứ hai           | 24          | Mardi.....       | 27         | Thứ ba            |
| 10          | Mardi.....       | 13         | Thứ ba            | 25          | Mercredi.....    | 28         | Thứ tư            |
| 11          | Mercredi.....    | 14         | Thứ tư            | 26          | Jeudi.....       | 29         | Thứ năm           |
| 12          | Jeudi.....       | 15         | Thứ năm           |             |                  |            | Tháng hai ANNAM   |
| 13          | Vendredi.....    | 16         | Thứ sáu           |             |                  |            |                   |
| 14          | Samedi.....      | 17         | Thứ bảy           | 27          | Vendredi.....    | 1          | Thứ sáu           |
| 15          | DIMANCHE.....    | 18         | CHUỖA NHỰT.       | 28          | Samedi.....      | 2          | Thứ bảy           |

Gérant: CANAVAGGIO

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C<sup>ie</sup>.

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỦ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Người bốn quốc  
một năm... 3 \$00  
sáu tháng... 3 00  
Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm... 10 \$00  
sáu tháng... 5 00

Tại Đông-dương

Tại pháp cũng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

CHỦ BÚT LƯƠNG-KHÁC-NINH

Tự Dủ-Thức

ĐƯỜNG LAGRANIERE, SỐ 84.

SAIGON.

ANNONCES

1<sup>st</sup> Page le centimètre \$ 1 50  
2<sup>nd</sup> Page le cent..... \$ 1 00  
3<sup>rd</sup> Page le cent..... \$ 0 80  
4<sup>th</sup> Page le cent..... \$ 0 60

## LỜI RAO

Ai muốn mua nhứt-trình, hay là in việc chỉ vào nhứt-trình thì cứ do Bốn-quán chủ bút là LƯƠNG-KHÁC-NINH, mà thương-nghị, chớ có gọi cho ông Canavaggio nữa.

## Tam-quốc chí tục dịch

(tiếp theo)

Nói về Quang-Công đang lúc ngồi lo, bỗng quân vào báo nói có người bạn cũ đến thăm; Quang-Cô g cho mời vào, đến nơi thì là đại chàng biêt là ai, Quang-Công mới hỏi rằng: « ông là người ở đâu vậy? » Người ấy trả lời rằng: « tôi là người ở

dài Nam-dương, bộ hạ của Viên-Thiện, lên là Trần-Chân, đến có việc cần. » Quang-Công cả kinh, bèn nạt lui kẻ tá hữu rồi hỏi rằng: « thấy đến đây có việc chi? » Trần-Chân bèn lấy thơ ra trao cho Quang-Công. Quang-Công xem ra thì là thơ của Huyền-Đức.

Thơ nói sơ rằng:

« Bị với Túc-bà (1) từ lúc vườn đào, thế « đóng sông thác, nay có chỉ nửa chừng « cậu on giữ nghĩa mà bỏ nhau, như Túc- « hạ làm lo giàu sang và lập công danh, « thì bị xin dưng thờ (áp cho trọn công, thơ « chẳng hề lời, đến thác mà chờ tin đáp lại. »

Quang-Công đọc rồi, liền khước rằng lên mà nói rằng: « tôi không phải là chàng miên-tiến

(1) Anh em bạn thiết kêu rằng Túc-hạ.

CVN 54

anh, hém vì không biết anh ở đâu đó mà thôi, để đầu đi ham sang giàu mà quên nghĩa chừ sao. » Trấn-Chân nói : « Lưu-Huyền-Đức trông anh tha thiết, anh đã chẳng quên nghĩa cũ, thì phải qua cho mau. » Quang-Công nói : « người sanh trong trời đất, mà ở không trọn thì chung, thì chẳng phải là người quân tử; tôi lúc đến thì mình bạch, lúc đi không lẽ không mình bạch; nay tôi làm một cái thơ, xin ông đem về trước cho anh tôi hay, để cho tôi từ giả Tào-Thảo rồi, sẽ phò Nhị-tầu tôi qua mà ra mắt anh tôi. » Trấn-Chân nói : « thoản như Tào-Thảo không cho, anh liệu làm sao ? » Quang-Công nói : « tôi thà là thác, chứ dè đi chịu ở đây sao. » Trấn-Chân nói : « vậy thì anh làm thơ cho mau, cho tôi đem về, kẻo Sứ-quân huyện vọng. »

Thơ của Quang-Công đáp lại rằng :

« Trộm nghe, nghĩa chẳng phụ lòng, ngay « không sợ thác, Võ từ nhỏ, thường hay xem « sách cũng biết mùi lễ nghĩa, mỗi lúc xem « chuyện Dương-giải-Ai với Tả-lá-Đào chẳng « có lúc, nào mà chẳng than dài cùng rơi « lụy, khi giữ thành Hạ-bị, trong không có « lương, ngoài không binh cứu, cũng muốn liều « thác đó chừ, ngặt vì còn Nhị-tầu, không « lẽ bỏ cho ai, nên chưa dám các đầu liều « mình, mà phụ đều phụ thác, phải tạm gởi « thân, mà lo tương hội ngày sau, mới đây em « quạ Nhữ-nam mới biết dựng tin anh, phải « lo mà từ giả Tào-Công, rồi sẽ phò Nhị-tầu « mà tiếm anh; Nếu Võ ở hai lòng, qui thần « tru lục, phôi gan trái mặt, bút tả chẳng « cùng, kinh lạy Đại-Ca, rộng lòng soi xét. »

Trấn-Chân lãnh thơ từ tạ lui về, Quang-Công vào thưa cho Nhị-tầu hay, rồi qua tướng phủ dựng từ giả Tào-Thảo. Tháo biết ý Quang-Công, bèn treo tam bản hai chữ *hối-tị* nơi cửa. Quang-Công buồn hực trở về, dạy những quân ti tưng cù phải sửa soạn xe ngựa cho sẵn sàng, lại dạy những vàng bạc lụa là của Tào-Thảo cho từ ấy đến nay bao nhiêu đều để lại hết thảy, chẳng đem theo món chi cả.

Ngày thứ vào tướng phủ mà từ tạ, lại thầy treo tam bản *hối-tị* như trước, Quang-Công đến mấy lần cũng không dặng gặp Tào-Thảo, bèn qua nhà Trương-Liêu; Trương-Liêu lại giả đau chẳng ra. Quang-Công nói trong bụng rằng : « ấy là ý Thừa-Tướng không muốn cho ta đi đó, song chỉ ta đã quyết đi, có lẽ nào mà ở lại nữa dặng sao. » bèn làm một phong thơ để lại mà từ tạ Tào-Thảo.

Thơ nói sơ rằng :

« Võ từ nhỏ theo phò Hoàng-Thúc, thà « đồng sống thác; lẽ đầu nỗ phụ; ơn mới tuy « đây, nghĩa cũ khó quên, nay để hực thơ, « tạ từ Thừa-Tướng, xin rộng lòng soi xét, « còn những ơn dư, xin để lại ngày sau. »

Viết rồi phong lại, như sai người đem đứng vào Tướng-phủ, một phía thì đem những vàng bạc lụa là niêm hết vào kho, treo ăn Hôn-thọ-dinh-hầu trên trính nhà, rồi thỉnh nhị Phu-nhơn lên xe. Còn Quang-Công thì cỡi ngựa xích-thò, cầm dao thanh-long, xuất lãnh những quân ti tưng cù ngày trước dấy xe vượt ra cửa Bắc-môn; kẻ giữ cửa ngăn trở; Quang-Công giận lắm, trợn mắt huơ dao hét lên một tiếng, kẻ giữ cửa chạy mất. Ra khỏi cửa rồi, Quang-Công dặn kẻ tưng giả rằng : « bọn người dấy xe đi trước cho mau, thoản có binh theo mặc ta ngăn trở chớ có làm rộn cho Nhị-tầu ta sợ. » Kẻ tưng giả dấy xe cù dặng quan lộ thẳng đến.

Nói về Tào-Thảo đang luận việc Quang-Công chưa xong, kẻ tả hữu vào đứng theo của Quang-Công, Tháo xem xong cả kính và nói rằng : « Văn-Trưởng đi rồi ! » Bỗng có tướng giữ cửa Bắc-môn vào báo nói Quang-Công xe ngựa với mười người vượt cửa mà ra, đi qua phía Bắc; lại có quân ở với Quang-Công, đến báo nói, Quang-Công niệm phong vàng bạc lụa là lại hết, còn mười người gái tôi cũng đều để lại, lại treo ăn Hôn-thọ-dinh-hầu nơi trên trính nhà, còn quân lính của Thừa-Tướng ban cấp cũng chẳng

theo, chỉ đem theo những quân ti tưng cù và đó hành lý ra cửa Bắc-môn đi rồi. Chúng đều sợ hãi, có một tướng xông ra vỗ bụng nói : « tôi xin đem ba ngàn binh thiết kỵ, theo bắt sống Quang-Mô về dâng cho Thừa-Tướng. » Chúng xem ra là Bái-trưởng-Quân tên Thới-dương, Chánh thị.

Muôn hia muốn trọng hàng rồng dữ.

Lại gặp ba ngàn tướng cộp bụng.

Muôn biết Thới-Dương theo Quang-Công thế nào, và nghe hồi sau phân giải.

Hồi thứ hai mươi bảy.

Mỹ-lu-Công ngăn dậm chạy một ngựa, Hôn-thọ-Hầu năm thành chém sáu tướng.

Nói về trong các tướng hộ hạ của Tào-Thảo, hồ Trương-Liêu ra, thì có Từ-Quảng-kết bạn với Quang-Công rất thiết, còn bao nhiêu thì cũng đều kính phục, duy có một mình Thới-Dương không ưa Quang-Công, nay nghe Quang-Công đi nên muốn theo bắt. Tháo nói : « Chẳng quên chưa cù, ở đi mình bạch, thiết nên dâng Trưng-phu, bọn người nên dâng bắt chước. » Nói rồi bèn nạt lui Thới-Dương chẳng cho theo. Trính-Dục nói : « Thừa-Tướng-dải Văn-Trưởng rất hậu, nay va chẳng từ mà đi, viết thơ sơ sai để lại, lớn oai Thừa-Tướng, thì là tội rất lớn, nếu dè va đi khỏi, sau về tay Viên-Thiệu, ấy là cho hùm thêm vậy, chỉ bằng theo mà giết đi cho tuyệt hậu hoạn. » Tháo nói : « ta xưa đã hứa lời, há đi thất tín, và lại ai có chưa này, theo làm chi. » Như nói với Trương-Liêu rằng : Văn-Trưởng phong vàng treo ăn, tiền của chẳng đủ mà động lòng va, lược lộc cũng chẳng đủ mà dơi chi va, những người như vậy, ta kính mến lắm, nay ta nhầm va đi cùng chẳng xa, ta muốn theo mà đưa đón va, dặng kết cái nhưn tình, vậy thì người phải đi trước báo va đứng lại mà đợi ta, dặng ta đem ào chinh báo va vàng bạc cho va dè ăn đi đường, dặng va ghi nhớ về ngày sau. » Trương-Liêu lãnh mạng, cỡi ngựa đi trước, Tào-Thảo dẫn vài mươi quân kỵ theo sau.

Nói về con ngựa xích-thò của Quang-Công, một ngày đi một ngàn dặm, thiết theo không kiệp, ngặt vì mắc hộ tống xe của Nhị-tầu, chẳng dám cho đi mau, nên huồn huồn mà đi; hổng nghe sau lưng có người kêu rằng : Văn-Trưởng chậm chậm vậy. Quang-Công ngó lại thấy Trương-Liêu giục ngựa thẳng đến, bèn khiến kẻ tưng nhơn đi trước cho mau, rồi đứng ngựa hoành đao mà hỏi rằng : « Văn-Viên muốn theo ta sao ? » Liêu nói : « không phải, Thừa-Tướng biết anh đi xa, muốn theo đưa đón, nên sai tôi đi trước xin anh đợi đó mà thôi, chớ chẳng có ý chi khác. » Quang-Công nói : « đầu Thừa-Tướng có đem hình thiết kỵ theo, tôi cũng liệu thác đánh nhau. » Bèn đứng ngựa đứng trên cầu mà đợi, giầy phúc thầy Tào-Thảo dẫn vài mươi phi-kị vừa đến, sau lưng thì bọn Hứa-Trừ, Từ-Quảng, Vu-Cầm Lý-Điền. Tháo thấy Quang-Công hoành đao đứng ngựa trên cầu, bèn khiến chư tướng đứng ngựa lại. Quang-Công thấy mỗi người trong tay đều không có đó hình khi chi, mới hết nghi. Tháo nói : « Văn-Trưởng đi sao gặp lắm vậy ? » Quang-Công nơi trên ngựa nghiêng mình đáp lễ và trả lời rằng : « tôi khi lược đã có giao với Thừa-Tướng, nay chưa cù ở bên Hạ-hắc, chẳng gặp đi chẳng dặng, đã mấy phen vào phủ, chẳng gặp Thừa-Tướng, nên phải viết thơ cáo từ, phong vàng treo ăn, trả lại cho Thừa-Tướng, xin Thừa-Tướng, chớ quên lời hứa ngày xưa. » Tháo nói : « tôi muốn thủ tình với thiên hạ, lẽ đâu đi quên lời hứa, nhưng mà e cho Tướng-quân giặc dặng thôn thiêu, nên đem hành lý mà đưa. » Tháo nói vừa giục, liền có một tướng hưng một mâm vàng ròng đem đứng trước ngựa. Quang-Công nói : « mấy phen mong ơn báo cho, nay còn đủ dưng, xin dè vàng ấy lại thưởng cho tướng sĩ. » Tháo nói : « chừ vật mọn mà đến công ơn lớn, xin chớ thôi từ. » Quang-Công nói : « nhọc ra chừ công, có đủ chi mà nói dè. » Tháo cười rằng : « Văn-Trưởng thiết là người nghĩa sĩ,

giận vì ta vô phúc nên cấm chẳng được, nay ta có đem một cái áo càm bào, cho thừa tác lòng. » Bên khiên 1 tướng xuống ngựa hai tay đem dâng. Vãng-Trương sợ e sanh biếng, chẳng giếm xuống ngựa, lấy cây thanh-long với khêu áo càm bào, vắt lên vai, rồi giay ngựa lại từ tạ Tào-Tháo rằng: « mong ơn Thừa-Tướng cho áo càm bào, ngày sao xin sẽ gặp nhau. » Nói rồi bèn giục ngựa cứ phía bắc mà đi. Hứa-Trữ nói: « người ấy vô lễ quá sao không bắt và ? » Tháo nói: « và có một người nột ngựa, ta hơn mấy mươi người, lẽ nào và chẳng nghĩ, lời ta đã hứa ra, chẳng nên theo nữa. » nói rồi bèn giãn chúng trở về, nơi giốc đường than tiếc vẫn Trương chẳng cùng.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

### Tri sanh đã điều.

Hôm ngày rằm tháng giêng Annam Bôn-quán có dạng tên NGUYỄN-VIỆT-KHỦN, là người cổ viết cho Bôn-quán, in một ít bài khuyên thế; người này ở làng An-hóa; xứ Cái-vàng thuộc về tỉnh Mỹ-tho; mới qua đời hồi 11 giờ tối ngày 14 tháng giêng năm Quí-nhào.

Này Bôn-quán gởi ít lời gởi ý chia buồn cùng gia quyến người và tỏ lòng ái khích cho kẻ hữu tâm đồng chí thương đời.

### Ký duyên xảo ngộ.

(tiếp theo)

Bà Đàm-Thị nói: « Nay phải cho mai nhưn qua rước dâu về, mà đứng chờ. Bên gái hay rằng con mình đau, khi rước về xong rồi, như may mà con mình mạnh dặng, thì chọn ngày khác mà cho nó hiệp căn, nếu chẳng mạnh dặng thì mình nuôi lấy dâu cũng như con gái mình vậy có hại chi. » Lưu-ông tánh thiệt thế, thấy vợ nói làm vậy thì nghe theo.

Chẳng dè có tên Lý-Vinh là đứa bất lương hay lười mồm việc người, nhà ở khich vách nguyên nó muốn gây mua một căn nhà của Lưu-ông dựng nơi nhà ra cho rộng, ông ấy không chịu bán, mới sanh cứu oán, vậy nên nó lập tâm đã sẵn, chờ cho nhà Lưu-ông có chuyện chi, mà báo chơi cho bỏ ghét; khi nó hay dặng việc ấy thì mừng, bèn vội và qua bên nhà gái mà mết rằng Lưu-Bộc đau nặng lắm, bà phải đình việc gả con lại đã, nên bà gả bất tử, thuận như Lưu-Bộc có hề nào thì bà liệu làm sao. Khi bà Tôn-quả-Phụ nghe nói rở đau nặng, bèn lật đật sai bà vú đi mới mai nhưn là Trương-lục-Tần đến nhà mà hỏi, bà mai muốn nói giấu lại e Lưu-Bộc có hề nào thì bà Tôn-quả-Phụ oán trách mình, muốn nói thiệt thì lại sợ bên nhà Lưu-ông giận, nên ngập ngừng chưa kịp nói, bà Tôn-quả-Phụ lại càng thêm nghi ngờ, lại càng gấp, bà mai giấu không dặng, phải nói rằng có đau, mà không hề chi, thương hàng càm cọt chúc đình, hề cười vợ về rồi, nó mừng thì nó mạnh, có hề chi mà ngại. Bà Tôn-quả-Phụ nói: « Tôi nghe nói nó đau nặng lắm sao chỉ còn gặt lời làm chi; vậy thì chỉ về mà nói lại với bên trai, như Lưu-Bộc nó có đau, thì tôi hườn ra một ít ngày chờ cho nó mạnh lại sẽ chọn ngày khác, và lại con nó còn thơ ấu cũng chẳng vội chi. » Bà Mai nghe nói liền từ lậ ra về, vừa bước ra khỏi cửa, bà Tôn-quả-Phụ chạy theo kêu lại mà nói rằng: « tôi cũng biết chị chẳng hề nói thiệt với tôi bao giờ, và tôi cho bà vú theo chị qua bên trước, là coi cho lường chơn giả, sau là thăm rở lời lường thế? » Bà Mai nghe nói đứng sững; mới tỉnh trong bụng rằng, nếu để bà vú theo qua bên việc áo lậ ra, nên kiếm đều mà gần trở, chẳng cho bà vú đi theo. Tôn-quả-Phụ không chịu, cứ biểu bà vú đi hoài; bà mai chẳng biết làm sao nên phải để cho bà vú đi theo. Qua đến nhà, Lưu-ông lật đật ra rước, bà Mai mới tỉnh gặt chị vú, bèn nói rằng: « Thôi chị đừng dầy dặt tôi một chút. » nói rồi bèn chạy tới trước nói với Lưu-ông rằng bên nhà gái có bà vú qua thăm Lưu-Bộc coi đau khinh hay là trọng. Lưu-ông chưng hửng, mới trách bà Mai sao có đi và đi theo về làm chi. Bà Mai nói tôi kiếm đều

gần trở hết sức không dặng, họ năng nằng quyết một qua coi cho biết bịnh Lưu-Bộc mà thôi. Lưu-ông không biết làm sao, phải mời bà vú vào, mà để ngồi nơi nhà ngoài đó, rồi chạy vào nói với vợ rằng: « Cha chả, mẹ tôi bèn gởi họ sai bà vú qua coi con ta đau nặng hay nhẹ đó, mẹ liệu làm sao? » Đàm-Thị nói: « ông khéo thì thôi, chuyện chi mà hơ hải giữ vậy, hãy để cho tôi tính cho; nói rồi bèn kêu con gái là nàng Huệ-Nương mà dặn rằng: « Con hãy đi dọn dẹp một cái phòng riêng cho sạch sẽ rồi để đó cho mẹ. » dặn rồi bèn chạy ra, ra mắt bà vú.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tân-châu, Nguyễn-chánh-Sắt.

### Chuyện hai anh khùng.

Ngày kia một anh thấy chùa với một chú thầy pháp đi qua xóm nọ làm đám, mà tánh hai anh cũng khùng khùng. Giữa đường gặp nhau, phấn đường xa lại vắng, nên hai chú phàng vừa thâu nhau liền hỏi mới biết cũng đi một đường. Hai anh mừng và đi và nói chuyện. Đi một hồi, lại gặp anh nhà quê. Anh này vừa thấy hai chú thầy liền lấy khăn xà xít dặt và bám thấy đi chơi.

Hai anh thấy cũng đều gặt đầu, rồi nói chuyện kia chuyện nọ. Song một chấp anh thấy chùa vụt hỏi chú thầy pháp rằng: tôi đồ thấy, vậy chờ tháng cha hồi này đó nó xá ai? Chú thầy pháp liền đáp lại rằng: nó xá tôi chờ xá ai. — Anh thấy chùa mới nói xung lên nói: thầy nói vậy, nó xá tôi, chờ nó đương có thêm xá anh.

Hai anh thấy mới cãi lầy với nhau, ban đầu còn rầy, sau lại đánh nhau lổ đầu lổ óc, là làng lên: May bữa ấy áp gần đó kỳ yên, có qui viên cùng các chức tước đến đồng dầy. Ban trưa trà rượu, bỗng nghe la lán, anh cái lòng mới chạy trưởng ra bắt vào. Trưởng ra giắt hai anh thầy vào. Chú xà mới hỏi dưng cơ làm sao mà đánh lộn cho tôi dập đầu dập óc như vậy.

Hai anh thầy mới tỏ thiệt sự đi làm đám gặp nhau giữa đường, việc cãi lầy về chuyện anh nhà quê xá và xin làng xứ.

Trong đó đều cười rộ. Anh cái tổng nghệ thì biết là có diên, lại lường cuộc vui, mới nói nhỏ với chú xà. Chú xà liền nói rằng: may gặp việc hai thầy, làng tôi cũng vì tình xứ cho mình bạch, vậy thì hai thầy phải nói cho làng tôi biết một chuyện diên của hai thầy, rồi việc làng sẽ coi ai diên hơn thì người ấy là người tên nhà quê xá đó.

Chú thầy pháp và anh thầy chùa liền chịu. Anh thầy chùa giành nói trước mới khi sự rằng: thưa việc làng tên tôi thiệt là thầy Sốc, mà ai này đều kêu tôi là thầy Sốc diên bởi chuyện sau này:

Năm kia tôi đi làm đám tại Bình-sùng, chủ đám có cho tôi một cây vải dè, biểu đem về mà may áo may quần. Tôi đem vải về, mà mô phật, bốn phận tu tri, thì không chịu đồ chỉ không tình tằn, tôi sợ thợ nhuộm họ bỏ dưới đất chớ mèo nó làm dơ, nên tôi đem xuống sông giặt đôi ba biệp. Giặt rồi tôi mới đem cân ra trước sân chùa mà phơi. Tôi ngồi coi chừng một hồi, tôi mới vô nghĩ dặng mấy ông đạo coi đứng cho chớ mèo chun qua chun lại dưng dơ vải đi. Tôi vừa dấy lưng con chó ở đầu vùn chạy ngan qua sân. Không biết nó có dưng tới vải không. Tôi mới hỏi mấy ông đạo, mấy ông cũng nói không có dưng. Tôi không tin, vậy muốn cho biết chắc tôi mới cúi xuống, giả dờ con chó bò qua bò lại dưới cây vải, và hồi này ông đạo coi tôi có dưng tới vải không. Mấy ông nói không có dưng. Tôi mắng quá, tôi lật đật đem vải về, song một chấp tôi nghĩ lại giục mình, vì con chó nó có dưới, tôi mới lấy cái lưới liếm cột sau dích tôi giả như dưới chó rồi cũng bò qua bò lại dưới cây vải. Chuyện này mấy ông đạo rồi dưng vải.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trần-phục-Lễ.



## Thần tượng diễn ca tự

Tạo hóa sanh người, đã có nơi định liệu, người người ai cũng hình thể như nhau mà không ai giống ai bao giờ; bởi vậy từ xưa đến nay kẻ ngu người hiền đều có tướng mạo thấy cả. Tướng mạo là chỗ cội rễ cho người, nên, hư, sang, hèn, sống lâu, chết yếu, tốt cũng biết xấu cũng tương cho người huệ nhân; bởi vậy cho nên có câu rằng: Hữu ư trung tất hình ư ngoại; chẳng phải một phương Đông nấy hay tính tướng mạo mà thôi, cho bên phương Tây cũng là cả thế giới nấy cũng vậy. cho biết rằng khuôn hình đức năng mọi người, ai ai cũng là châu thân, sao mà lại khác. «Nhớ lại Ca trù có câu: kết cuộc lại» mỗi người riêng mỗi kíp là phải lắm.

Bởi rửa nên các dạng thành hiền đã là thì nhiều chỗ mới bày ra sách tướng bộ nấy bộ kia, luận đã chỉ lý thì ai cũng bởi ngũ quan, ngũ nhệ làm đầu.

Đã biết trong đời muôn việc là do nơi tiền định rồi, ấy là kẻ ngu phu ngu phụ thì không cang, vì dên đầu hay đó; chứ dên bực hiền sĩ chẳng lẽ không biết trước hơn mấy bực ấy sao? Cũng bởi biết, nên có như hay biết người mà dài theo tăng thứ; nghĩ cũng chẳng khó chỉ cho mắt xem người, mà lẽ hiền dài si là xem cho kỹ tướng người thì đủ. Làm người cho biết tam giáo cứu lưu mới cho là lịch sự. Đều mới luận thì tướng vọng cầu, nhưng mà bừa bệ cho kẻ tư tâm thì nghiệm mà coi.

Nhơn ngày rồi rảnh thầy cuốn sách tướng nôm nấy của ai làm thì không rõ, mà ta sang đi chép lại hồi lúc thiếu niên cũng nhiều lần, chừng hồi nấy coi lại cũng khá khen cho kẻ dịch rất công trình, nên biên lại mà in ra cho người hữu tâm nhân làm, chứ khá chê bai; chẳng phải sức làm mà cò cạp. Cần tự.

\*\*\*

## Liều trang ma y diễn ca

Liều trang thấy học tinh chuyên,  
Diễn làm một bốn hữu truyền bậu lại;  
Công thấy đến sách hôm mai,  
Ma y mười tướng không sai vừa mười;

Lại xem bộ viện tướng người,  
Ngũ quan, ngũ nhệ tốt tươi dường nào?  
Mấy người, ăn ở ở ào,  
Trai thời goá vợ gái sao goá chồng!  
Đòn bà mà giữ phòng không,  
Mới atư thời lứa không chồng vào ra;  
Gái mà lánh hạo nguyệt hoa;  
Mà đào bưng thụng thiết đã lấy trai.  
(Sưu sẽ tiếp theo)

Giao-hòa thôn: Trần-dật-Chi

## Lời rao

Lời kính rao cho chư Quý-Viên đáng hay, nay tôi có lập một tiệm bánh mì tại đường Boulevard Charner, số 95, (lục danh Kinh-lập bánh rất tốt, làm bột mì Langsa rỗng, chẳng có pha, xin khi mua cho cần thận kẻ lộn bánh của chệp; lại trong tiệm tôi có nhiều thứ bánh ngọt và bánh mặn ngon lắm.

Lại có bán đủ thứ rượu Lang-sa nhứt hạng ngon ngọt mát bỏ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có Café, sữa bò Chocolat dùng sớm mai và chiều,

Vậy như viên quan quý khách có rảnh xin đến quán tôi, trước chơi sau giúp người đồng bạn với nhau làm cho nên việc lâu dài.

(PIERRE LÊ-XƯƠNG-NGÂN)

Có người muốn bán một sở ruộng rất tốt tại hạt Sóc-trăng, ruộng ấy khẩn dựng 13 năm, đã thành thuộc rồi, huê lợi mỗi năm hơn vài ngàn gia lúa ruộng, bên phía đều có rạch giữa có khai kinh đã lâu, mỗi năm dôn dặng 4, 5 muông là tàu, phía rạch có đất làm rẫy tốt lắm, đã có hơn 30 tá đến ở, chủ nào cũng khá, khỏi giùm ăn, có lại một miếng vườn sân sáng, 5 căn nhà vừa cắt sẵn, bán giá nhẹ, ai muốn mua xin đến do Bồn-quản mà thương nghị.

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập tại Chợ-lớn, đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách đáng rõ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có bán rượu ngon ngọt bỏ mát bỏ, và có cơm tây mỗi ngày hai buổi, đồ xoi dùng sạch sẽ ngon bèo, vị văn dùng mực, như nhà hàng của người Langsa; lại có dăm đồ ngon khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1. \$ 40

Giá 15 cachets ..... 15 00

Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho hay trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kể theo từ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng mát đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và quý khách muốn Yên ăm, xin tỏ trước dặng sửa soạn phần biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3. \$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc bánh ngon, hoặc tiệc đám cưới, tân gia chi, xin đến tỏ dặng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính xin chư vị دوست chú tình mơn với tôi, là người bốn-quốc. Đã biết vui dẫu cũng sự vui, duy đến lời thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VÂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Soái-Nam-kỳ.

Tại Thủ-đức nơi nhà ông CANAVAGGIO, là chủ nựt-trình Nông-cỏ-mình-đam, có bán những trâu dục, trâu cái, và bò làm, bò xe tốt. Ai có muốn mua những vật ấy để dùng làm ruộng, kéo lúa thì đến tại nhà ông ấy mà mua. Trâu bò tốt mà bán rẻ

Ngày 13 Février 1903.

GIÁ LÚA GẠO

|                                                           | VINH-LONG                      | CÓ-CÔNG | BẮI-XÀU |
|-----------------------------------------------------------|--------------------------------|---------|---------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 63 kilos, chở đến nhà máy..... | 2 \$ 90                        | 2 \$ 90 | 3 \$ 00 |
| Gạo lúc nhà máy mỗi tạ / 5 Phấn thóc trong 1 trăm         | 3 \$ 91                        | 3 \$ 91 | 4 \$ 06 |
| 134 cân hay là 60 kilos                                   | 10 " "                         | 3 \$ 85 | 3 \$ 85 |
| 700.....                                                  | 15 " "                         | 3 \$ 80 | 3 \$ 80 |
| Vào bao sẵn, khỏi thuê.....                               | 20 " "                         | 3 \$ 75 | 3 \$ 75 |
| Gạo trắng nhà máy.....                                    | Tùy theo dặng sáng và tốt xấu. |         |         |

## CỰU QUAN MỘT NHỎ

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÈ SÔNG BÊN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tuồng, truyện sử, cùng sách Minh-tâm, Tử-thơ chữ nhu có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy trắng, giấy đỏ, cẳng viết, ngòi viết, mực, thước, văn vãn....

Bán các thứ hình treo chơi và tủ-sắt.

Nội hạt ai có sửa tủ-sắt, máy may, xin rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiết công lao, số phí không nài nhiều il.

Nhà có may may, may y phục tây và đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn đặt may tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

Paul Ghure, chủ Café-Saigonais tại đường d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên quan quý khách rõ, chỗ café mới lập đây, bán đủ thứ rượu Lanasa ngọt, ngon mát bỏ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa bò, chocolat dùng sớm mai và chiều; lại có phòng nghỉ ở tầng trên sạch sẽ. — Tôn-Viên, Quý vị nào thích vui chơi, xin đến chỗ người bốn quốc cùng nhau, mà giúp cho nên việc.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI Ở đường CATINAT, số 119 và 129

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

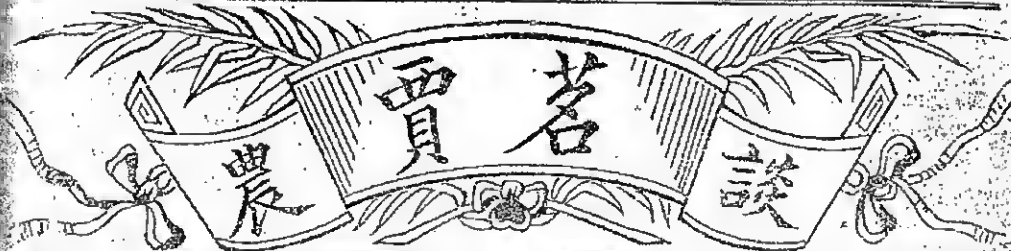
|                                                                      |        |                                                |        |
|----------------------------------------------------------------------|--------|------------------------------------------------|--------|
| Có bán Nhứt-trình Nông-Cỏ đóng nguyên: cuốn một năm là 50 số giá.... | 6 \$00 | Thức kiểu về sự thi hành án lý về việc hình    |        |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt.....                                         | 0 20   | Và việc hộ và việc thương-mãi của người        |        |
| Sơn-hậu cuốn nhì mới có giá cũng.....                                | 0 20   | Bốn quốc.....                                  | 1 \$00 |
| Thơ Lục-văn-Tiên.....                                                | 0 60   | Cours d'Annamite .....                         | 2 50   |
| Tướng Kim-thạch-kỳ-duyên.....                                        | 1 00   | Cours gradué.....                              | 2 50   |
| Tướng Kim-vân-kiểu.....                                              | 0 30   | Conversation Annamite Française Cartonnés..... | 0 80   |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ.....                                                  | 0 65   | Vocabulaire Annamite français .....            | 1 60   |
| Sử ký Nam-việt.....                                                  | 0 40   | Vocabulaire Trương-Vĩnh-Kỷ.....                | 1 20   |
| Phong-hóa Điều-bành.....                                             | 0 50   | Miscellannées.....                             | 1 40   |
| Chánh tả và Lục-súc.....                                             | 0 10   | Sách dạy cách nấu ăn Cartonnée.....            | 1 10   |
| Minh-Tâm-Bầu-giám cuốn thứ nhứt                                      |        | Nhị-Độ-Mai.....                                | 0 30   |
| Và cuốn thứ hai.....                                                 | 2 00   | Phủ-kiểu.....                                  | 0 20   |
| Lang-châu.....                                                       | 0 30   | Thơ Nam-kỳ.....                                | 0 10   |
| Bạch-viên.....                                                       | 0 30   | Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5 .....          | 0 60   |
|                                                                      |        | Thơ Dương-Ngọc đương in.....                   |        |

Ai muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan có ở xa hạt mà muốn mua thì xin phải gởi thơ và mandat poste, nói trong thơ để chỗ ở và tên họ cho rõ ràng, thì ông CLAUDE, sẽ gởi cho lập tức chẳng sai.

## NĂM-QUÍ-MÃO (1903)

| NGÀY LANGSA | THANG HAI LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG GIENG ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG HAI LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG GIENG ANNAM |
|-------------|------------------|------------|-------------------|-------------|------------------|------------|-------------------|
| 1           | DIMANCHE.....    | 4          | CHUẢ NHỰT.        | 16          | Lundi.....       | 19         | Thứ hai           |
| 2           | Lundi.....       | 5          | Thứ hai           | 17          | Mardi.....       | 20         | Thứ ba            |
| 3           | Mardi.....       | 6          | Thứ ba            | 18          | Mercredi.....    | 21         | Thứ tư            |
| 4           | Mercredi.....    | 7          | Thứ tư            | 19          | Jeudi.....       | 22         | Thứ năm           |
| 5           | Jeudi.....       | 8          | Thứ năm           | 20          | Vendredi.....    | 23         | Thứ sáu           |
| 6           | Vendredi.....    | 9          | Thứ sáu           | 21          | Samedi.....      | 24         | Thứ bảy           |
| 7           | Samedi.....      | 10         | Thứ bảy           | 22          | DIMANCHE.....    | 25         | CHUẢ NHỰT.        |
| 8           | DIMANCHE.....    | 11         | CHUẢ NHỰT.        | 23          | Lundi.....       | 26         | Thứ hai           |
| 9           | Lundi.....       | 12         | Thứ hai           | 24          | Mardi.....       | 27         | Thứ ba            |
| 10          | Mardi.....       | 13         | Thứ ba            | 25          | Mercredi.....    | 28         | Thứ tư            |
| 11          | Mercredi.....    | 14         | Thứ tư            | 26          | Jeudi.....       | 29         | Thứ năm           |
| 12          | Jeudi.....       | 15         | Thứ năm           |             |                  |            |                   |
| 13          | Vendredi.....    | 16         | Thứ sáu           |             |                  |            |                   |
| 14          | Samedi.....      | 17         | Thứ bảy           | 27          | Vendredi.....    | 1          | Thứ sáu           |
| 15          | DIMANCHE.....    | 18         | CHUẢ NHỰT.        | 28          | Samedi.....      | 2          | Thứ bảy           |

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIẤ BÀN NHỰT TRÌNH

Người bốn quốc  
một năm.. 5 \$00  
sáu tháng. 3 00

Tại Đông-dương

Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm. 40 \$00  
sáu tháng. 5 00

Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

CHỦ BÚT LƯƠNG-KHẮC-NINH

TỰ DŨ-TRÚC

ĐƯỜNG LAGRANIERE, SỐ 84.

SAIGON.

ANNONCES

1<sup>er</sup> Page le centimètre \$ 1.50  
2<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 1.00  
3<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0.80  
4<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0.60

## LỜI RAO

Ai muốn mua nhứt-trình, hay là in việc chỉ vào nhứt-trình thì cứ do Bốn-quán chủ bút là LƯƠNG-KHẮC-NINH, mà thương-nghị, chớ có gởi cho ông Canavaggio nữa.

## Bốn quán cáo thiệp

Bốn quán chủ bút có cáo lỗi với chư vị tôn bằng cùng quý-hữu, rằng mắc đi cuộc đầu xảo Hà-nội, chừng một tháng; nay mới về, nên rao cho chư vị hay và xin miêng chấp sự trẻ nài về cung hi lần xuân cho các bạn quý. Văn cũng còn xuân tiết, mau tay kính ít lời chửi tên-xuân,

vọng sự như ý, cho chư vị trong năm này.

Tôi hứa cùng chư quý-hữu, thì tôi phải y lời; tuy Nam-kỳ cùng Bắc-dịa chẳng xa, mà dăng lui tới non sông cách trở, bốn đêm ngày sống gió, thêm say sống thổ hoài, không uổng ăn cứ một năm trơ, chớ đến chỗ mới lên xu la; lại gặp thêm mùa lạnh đông-băng chằng khác tàu. Vì những đều nhọc ấy, nên phải gán cho đáng công, xem phân minh cuộc xảo đáng hay, tôi rằng thuật cho y sự thế.

Vậy dầu nhọc mảy, mà dặng đều hữu ích tôi rằng làm cho bạn xem vui, kỳ tới tôi sẽ khởi hành, Hà-nội đầu xảo luận.

Bốn quán chủ bút cùng hi.

# Tam-quốc chí tục dịch

(tiếp theo)

Nói về Quang-Công, từ biệt Tào-Thảo rồi, bèn Quỳ ngựa theo xe Nhị-tâu; đi hơn ba mươi dặm mà chẳng thấy xe. Quang-Công nghi sợ, bèn giục ngựa bốn phía đi tìm, bỗng nghe trên núi có người kêu lớn rằng: « Quang-tướng-Quân xin ngừng lại. » Quang-Công ngó lên thấy một người nhỏ trai, mặc áo gấm bạch khăn vàng, cầm thương cỡi ngựa lại có một cái thủ cấp treo nơi cổ ngựa, dẫn hơn trăm quân bộ chạy bay xuống; Quang-Công hỏi rằng: « người là người chỉ vậy? » người nhỏ trai ấy bỏ thương xuống ngựa quì lạy nơi dưới đất. Văn-Trường e giao trá, gò ngựa nghiêng đao mà nói rằng: « Tráng-Sĩ hãy nói tên họ. » Người ấy đáp rằng: « tôi là người ở đất Nhượng-dương, họ Liễu tên Hóa, tự Nguyên-kiểm, hơn đời loạn nên trời nổi giang hồ, tự chúng hơn năm trăm người cướp giặc mà ăn; mới đây đóng bọn với tôi có tên Đổ-Viên, đi tuần dưới núi bèn bắt làm hai vì Phu-nhơn đem lên núi, tôi hỏi kẻ từng giả mới hay là vợ của Lưu-hoàng-Thúc, và lại tôi nghe có Tướng-quân theo hộ tống, nên tôi muốn đưa xuống, Đổ-Viên buồn lối chẳng tuân, bị tôi giết thác, nay đem đầu dâng cho Tướng-quân dâng thỉnh tội. » Quang-Công nói: « nhĩ Phu-nhơn ở đâu? Hóa nói: « còn ở trên núi. » Quang-Công nói: « phải đem xuống cho mau. » trong giây phút liền thấy hơn trăm người đầy xe xuống, Quang-Công xuống ngựa gát đao, vòng tay nơi trước xe mà hỏi thăm rằng: « Nhị-tâu sợ lắm chăng? » nhĩ Phu-nhơn nói: « nếu không có Liễu-tướng-Quân bảo toàn thì đã bị Đổ-Viên nó làm nhục rồi. » Quang-Công lại hỏi kẻ tả hữu chớ Liễu-Hóa cứu Phu-nhơn thế nào? kẻ tả hữu nói: Đổ-Viên bắt đem lên núi, lại muốn chia cho Liễu-Hóa mỗi người bắt một bà

Phu-nhơn mà làm vợ; Liễu-Hóa hỏi ra nguyên do lại đem lòng kính phục, Đổ-Viên chẳng nghe, nên Liễu-Hóa giết đi. » Quang-Công nghe nói bèn lay tạ Liễu-Hóa. Liễu-Hóa muốn đem cả bọn theo đưa Quang-Công. Quang-Công nghĩ thăm trong bụng rằng: người này vốn cũng bọn Huỳnh-Cân sót lại chẳng nên làm bạn bên kiếm lời mà từ đi. Liễu-Hóa lại lay đừng vàng lụa. Quang-Công cũng không chịu; Liễu-Hóa từ biệt dần dần la về núi. Văn-Trường thuật việc Tào-Thảo cho áo chinh-bào lại cho Nhị-tâu nghe, rồi hỏi xe đi cho mau. Đi đến trời tối, bèn vào xóm kiếm nhà mà nghỉ. trong nhà có một người già, râu bạc trắng, ra rước và hỏi rằng: « Tướng-quân tên chi họ? » Quang-Công vòng tay và đáp rằng: « tôi tên Quang-Mô, là em của Lưu-Huyền-Đức. » Ông già nói: « vậy có phải là Quang-Công mà chém Nhan-Lương Văn-Xù đó chăng? » Quang-Công đáp rằng: phải. Ông già mừng lắm, bèn mời vào nhà. Quang-Công nói: trên xe cộ có hai vì Phu-nhơn. Ông già lật đặt bảo vợ con ra rước, hai bà Phu-nhơn vào nhà ngồi an. Quang-Công vòng tay đứng một bên; ông già mời Quang-Công ngồi. Quang-Công nói: « Nhị-tâu ngồi trên, tôi đâu dám ngồi. » ông già bèn khiến vợ con mời hai bà Phu-nhơn vào nhà trong thắp dãi, còn mình ngồi nhà ngoài mà đãi Quang-Công. Quang-Công hỏi tên họ, ông già nói: « tôi họ Hồ tên Hóa, làm quan Nghị-lang đời vua Huân-Đề, hưu trí về làng. nay lại có thằng con trai tên Hồ-Bang, làm chức Túng-sự ở bộ hạ với Vương-Thực là quan Thái-Thủ đất Vinh-Dương, nếu Tướng-quân đương này thì lão xin gởi cho con lão một cái thư. » Quang-Công chịu.

Ngày thứ ba cơm sớm mai xong rồi Quang-Công thỉnh Nhị-tâu lên xe lại lần theo của Hồ-Hóa, rồi từ biệt mà đi, nhằm Lạc-dương thẳng đến, đi đến một cái ải kia tên là ải Đông-lãnh, người tướng giữ ải

là Không-Tú, lãnh năm trăm binh giữ ải; ngày ấy Quang-Công hộ tống xe đi ngang qua ải. Quân sĩ vào báo cho Không-Tú hay. Không-Tú ra rước, Quang-Công xuống ngựa đáp lễ. Không-Tú hỏi: « Tướng-quân đi đâu? » Quang-Công nói: « ta từ Thừa-Tướng qua Hà-bắc đểm anh ta. » Tú nói: « Hà-bắc, Viên-Thiệu là kẻ thù địch với Thừa-Tướng; nếu Tướng-quân đi qua đó ắt có văn-băng của Thừa-Tướng chớ? » Quang-Công nói: « ta nhơn gặp đi, nên chẳng kiệp xin. » Tú nói: « nếu không văn-băng thì phải đợi tôi sai người bẩm với Thừa-Tướng rồi sẽ cho đi. » Quang-Công nói: « nếu để đi bẩm, e trễ ngày giờ của ta chẳng. » Tú nói: « cứ theo phép luật thì phải vậy. » Quang-Công nói: « người chẳng cho ta qua ải sao? Tú nói: người muốn qua ải, phải để gia tiễn lại đem tin. » Quang-Công giận lắm, hươi đao đến giết Không-Tú; Tú lui vào ải, nổi trống nhóm binh, mang giáp lên ngựa xông ra gặp lớn rằng: « người dám qua ải sao? » Quang-Công bảo xe lui ra, rồi giục ngựa hươi đao đến đánh Không-Tú. Tú đứng thương xót đến, hai ngựa vừa kề chỉ một hiệp, Quang-Công xuống một đao, Không-Tú nhào xuống ngựa; chúng quân đổ chạy, Quang-Công kêu rằng: « quân sĩ chờ chạy, ta giết Không-Tú là cực chẳng đã mà thôi, chớ chúng người vô cang, ta mượn miệng chúng người mà truyền bá lại với Thừa-Tướng, rằng Không-Tú muốn hại ta, nên ta phải giết. » Chúng quân đều lay nơi trước ngựa. Quang-Công bèn phò xe Nhị-tâu ra khỏi ải, nhằm Lạc-dương thẳng đến. sớm đã có quân sĩ vào báo cho Hàng-Phước là quan Thái-thủ đất Lạc-dương hay. Hàng-Phước lật đặt nhóm chúng tướng thương nghị. Nha-tướng là Mạnh-Đán nói rằng: « ya đã không có văn-băng của Thừa-Tướng, thì tác thị là trôn, nên không được trở ắt phải bị tội. » Hàng-Phước nói: Quang-Công là tướng mạnh, Nhan-Lương, Văn-Xù còn bị và giết thay,

nay chẳng nên lay sức mà đánh, phải dùng kế mà bắt va. » Mạnh-Đán nói: « tôi có một kế rất hay, trước phải đóng cửa ải cho chắc, đợi và đến thì tôi dẫn binh ra đánh với va, rồi giả thua chạy dặng dụ và theo, ông phải dùng tên lén bắn va, nếu Quang-Mô sa ngựa, thì bắt mà giải về Hứa-dô, ắt dặng trọng thưởng. » Thương-nghĩ vừa xong, bỗng có người báo nói Quang-Công đã đến. Hàng-Phước mang cung dãi lên, dẫn một ngàn người ngựa dặng ra nơi cửa ải, rồi ra hỏi rằng: « ai đó vậy? » Quang-Công trên ngựa nghiêng mình đáp rằng: « ta là Hôn-thọ-dinh-hầu, Quang-Mô, xin mượn đường mà qua. » Hàng-Phước nói: « có văn-băng của Thừa-Tướng chăng? » Quang-Công nói: « nhơn việc gặp chẳng kịp xin. » Hàng-Phước nói: « tôi vưng mạng Thừa-Tướng, trấn thủ chỗ này, chuyên có một việc tra xét kẻ gian, tà qua lại, nếu không có văn-băng thì ắt là trôn. » Quang-Công giận nói: « ải Đông-lãnh Không-Tú đã bị ta giết, người cũng muốn bắt nữa sao? » Hàng-Phước nói: « có đưa mô, ra bắt va cho ta coi. » Mạnh-Đán ra ngựa hươi song đao đến đánh với Quang-Công. Quang-Công bảo xe lui ra, rồi giục ngựa lược đến; Mạnh-Đán đánh chẳng dặng ba hiệp, quấy ngựa bỏ chạy, Quang-Công đuổi theo. Nguyên Mạnh-Đán cố ý dụ Quang-Công chẳng để ngựa Quang-Công chạy mau, đuổi theo vừa kiệp, hươi một đao chém làm hai đoạn. Quang-Công gò ngựa trở lại, Hàng-Phước núp nơi cửa, rằng sức bắn một mũi tên, trúng cánh tay trái Quang-Công; Quang-Công cần tên mà dực ra, máu chảy giãm đến, rồi giục ngựa chạy bay đến đánh Hàng-Phước, phá tan chúng quân, Hàng-Phước tránh chẳng kiệp, bị Quang-Công xuống một đao đứt sả từ đầu tới vai té nhào xuống ngựa, giải tan quân sĩ, lại cắt giáp mà rứt chỗ mũi tên, rồi bảo hộ xe mà đi, nơi dọc đường e người lén hại, chẳng dám hườn dãi, đi luôn và

dèm riết qua ải Nghi-Thủy. Tương giữ ải là người ở Tĩnh-Châu, họ Biện tên Hỷ, đánh bằng chùy lưu tinh giỏi lắm. Cũng là bọn Huỳnh-Cân sót lại, sau dẫu Tào-Thảo. Thảo sai ra giữ ải.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAYAGGIO

## Tặng Nguyễn-khắc-Huê

Xem dẫu xảo Ton-Kin về.

(Le 21 Décembre 1902)

Máng người đi hội, đất Đông-kinh,  
Cuộc lớn thì đông há một mình;  
Rõ lại trông xanh xem mới rõ,  
Nhìn ra chữ cả đáng công nhìn;  
Muôn ngàn thế giải đua khôn khéo,  
Bể hộn trần ai sánh biển vinh;  
Kính tặng bạn hiền vui mắt thấy,  
Một Huê biệt dạng cũng như Ninh.

Thiên-học Lương-dù-Thúc đồn

Hậu thực:

Như Ninh đi cũng đã gần về,  
Rộng thấy ải còn cũng rộng nghe.  
Trí thức nào người trong cuộc xảo?  
Ngồi trông xin tặng ít lời què.

Le 10 Février 1903 — N. K. H.

## Văn phòng yêu thuyết.

Lời tục Annam nói rằng: « Vắt giã vay lúa, không vắt giã vay chữ. » Ấy là lời nói khoe mình có tiền chẳng cần gì phải hay chữ mà làm chi. Ấy cũng là lời nói tưng dõ mà thôi. Xét ra như đã có tiền mà thêm hay chữ thì là hại chi sao? Có phải là mình găm mà lại thêm huê chẳng? Ai thấy mà lại chê? Ai nghe mà không ngóng.

Hữu văn có hai nghĩa khác nhau xin chú hiểu lộn. Một nghĩa có đóng tiền, một nghĩa có biết chữ. Hai cái đó nhằm cái nào để có và chắc chắn hơn. — Làm cho có tiền, cho giàu có lớn chẳng phải là mình được. — Ấy cũng tại nơi trời để dành phần; song xét cho chỉ lý thì tiền tài là thân ngoại chi vật, còn mặt không chừng. Hoặc phải bị người ganh ghét tranh dành bề này bề khác, hoặc trộm cướp tung hoành, xem ra có của nhiều cũng chưa sướng gì cho lắm. Có câu: « Tài đa lụy thân. » Có của chẳng phải là có phước luôn, vả lại là dẫu không dễ kiếm: « Phú nhi khố cẩu giã tuy chấp tiền chi sĩ ngộ diệt vi chi. » Lời Thánh đã có nói đó, làm người há đi cướp cầu mà không nghe sao.

Đền như việc biết chữ thông kim hát cổ, là dẫu không phải khó kiếm và có rồi thì không ai dục của mình cho được bao giờ. Mình chẳng muốn mà thôi, chứ muốn thì phải được: « chi công mài sắt, chầy ngày nên kim. »

Người Langsa phần nhiều hay chữ hơn người Annam lắm, cho đến dờn bà cũng không phải dốt nát như dờn bà mình. Vì có nào? — Là vì thuở nhỏ đều vào trường, có thể nhiều thì học nhiều, hăng ít thì học ít, nhiều ít cũng có biết. Lớn lên chẳng hề khi nào bỏ cái dẫu mình đã học mà không hỏi hỏi thêm. Có công việc thì thôi không nói chi, chứ rảnh thì chẳng coi cái này cũng coi cái khác, hoặc sách hoặc nhật-trình, không bỏ qua chút nào. Ăn chơi có giờ, chẳng phải như mình muốn chơi giờ nào cũng được, muốn ăn khi nào cũng xong.

(Sau sẽ tiếp theo)

Vô-tranh-Quê.

## Làm khôn cả phồn sanh đại

Bữa nọ tôi đi dạo chơi lối đường ngan kho xe lửa Mỹ-tho, thấy một chú chệt đánh lộn với một bà già Annam, tôi tọc mạch đứng đứng chơn lại coi chơi, ban đầu tôi ngỡ là người đứng, sau nghe lại mới rõ bà già đó là mẹ vợ chú chệt ấy. Thường hại cho bà già ấy, già cả sức lực là bao nhiêu, mà trong cơn giận cũng rằng chơn vồn theo mà kéo chú rề chệt. Đón chú rề, miệng thì *tiếu na má*, tay thì xô, cẳng thì đập; bà già té lên té xuống, la làng m đi, trong nhà mẹ chú chệt nóng ruột, vì thấy chống đánh mẹ làm vậy, nên chạy ra nói áp giáp chỉ đó, lại bị chú chệt đánh cho vài bộp tai; mẹ chỉ vợ cũng nóng ruột chạy ra đỡ quá rồi cũng bị đánh luôn. Té ra cả ba mẹ con cũng đều bị chú chệt đánh dũa hết. Ấy cũng nên gọi là tướng *Tam chiến chủ chệt*.

Vả lại tôi thường nghe người Annam ta hay nói: *Khó khách hơn giàu Annam*, là ý chi vậy? Cũng bởi có một hai người may mà gả con nhắm cho chúa-tàu, hoặc tài-phú, xưng tên, thì con dặng ở không thông thả, rồi nhiều người khác thấy vậy tưởng hễ gả con cho chệt thì dặng sung sướng, nên ham đua nhau mà gả con cho chệt; còn như mấy chị vô phước lấy nhầm chệt trông cái, bản xương xáo, dậu hủ, kẹo, cơm vắn vắn... Thì coi mấy chị ấy có phải vui thân mà đi gánh hó không? Ấy vậy, thì cũng chẳng nên gọi khó khách hơn giàu Annam. Lại tôi cũng thấy nhiều khi mấy chú chệt hễ giàu rồi, thường hay làm mặt chúa-tàu, chẳng coi cha mẹ anh em bên vợ ra gì hết, hễ thấy cha vợ đến thì hỏi: « *Hà ông già ăn cơm chưa? Chứa ăn ra dặng sau ăn a*, ầy vậy thì lẽ nghĩa chú chệt ở đâu? Lại cũng có nhiều khi chú chệt có làm lỗi dẫu chi thì người Annam ta nhiều người lại hay nói *thấy nó, chệt khách biết chi mà chấp*. Tôi hỏi, vậy chớ sách vở hỏi dẫu mà có cho người nước mình học đó? Có phải là bởi bên tàu

mà ra không? Ấy vậy thì lẽ nghĩa cũng bởi bên Tàu mà ra chớ, sao nói chệt khách không biết chi mà chấp; cũng bởi nhiều người thấy tiền bạc nhiều thì ham, nên bỏ qua dẫu lẽ nghĩa. Còn tôi thường hay tới lui nhà người Tàu, thấy họ ở với nhau cũng là phân biệt tôn ty lắm, mà sao họ lại ở với người nước mình làm vậy? Theo ý tôi siển nghĩ, thì là cũng bởi người Tàu tưởng rằng họ là Trung-quốc, còn họ nhiều là Tứ-gi, còn nước ta thì họ gọi bất quá là một cõi Nam-mang có biết chi là lẽ nghĩa, nên họ mới khinh khi làm vậy, chớ có lẽ nào, mà chệt khách không thông lẽ nghĩa. Tôi xin nói thí dụ dẫu này: ví như họ kêu người mình là A-nam-chầy, Cao-mên-thì Cầm-bân-quay, Chà-và thì Hắc-quay, Hồng-mao thì cũng là Hồng-mẫu-quay; Còn họ thì họ xưng rằng Thùng-danh, sao họ không kêu rằng Thùng-chầy hay là Thùng-quay? Xem coi có phải là họ khinh khi hết thấy không? Bởi họ khi người mình Annam mọi rợ, chẳng biết chi, cho nên chú chệt tôi nói trước đó mới dám đánh mẹ vợ làm vậy.

Tân-Châu: Nguyễn-chánh-Sắt

## Chuyện hai anh khùng.

(tiếp theo)

Nổi xung thiên lên, tôi lật dặt chớ dấy, mới xé manh xé mún cây vải.

Trong chùa ai nầy đều chưng hững, rầy tôi và nói thiệt dưới dờn không có ai điên khùng như thấy Sốc. như nói chớ dưng dờ vải, thì đem giết một lần nữa, sao lại cớ xé vải đi cho uống. Từ đó về sau, ai nầy kêu tôi là thấy Sốc điên.

Anh thấy chùa vừa giết tiêng, chú thấy pháp liền nói rằng: tên thiệt tôi cũng là thấy Lươn, mà họ kêu tôi là thấy Lươn khùng là vì bởi



năm trước tôi mới cưới vợ và đang ít tháng, tôi muốn thử mà bà trẻ ở nhà coi nó có nhảy miêng không, nên ngày kia tôi nói với nó rằng: đồ mấy dờn ông nhảy miêng hay là dờn bà nhảy miêng? Vợ tôi liền đáp lại rằng: dờn ông nhảy miêng. Tôi lại nói: dờn bà nhảy miêng. Hai đứa tôi cãi lầy với nhau đã tới mờ mà quên đi ngủ. Vợ tôi liệu bề cái không lại tôi, nó mới nói: thôi tôi cá một miếng trầu, như bây giờ tôi chiều mai, ai nói trước thì thua lại phải tèm dăng cho người ăn một miếng trầu. Tôi chịu.

Đóng cửa đi ngủ, thì vợ chồng vào buổi, mạnh ai nấy ngủ, không ai đi hơi. Sáng không ai dám biểu ai đi mở cửa, cứ ngồi đó, nín lẩn lẩn, chống ngó vợ, vợ ngó chồng. Lỗi xóm họ không biết có chỉ bữa ấy hai đứa tôi ngủ trưa như vậy, họ lại gõ cửa kêu, cũng không ai lên tiếng, kêu hết sức không dặng, họ sợ hai đứa tôi đau dờn chỉ, họ mới thưa với làng, làng dạy trưởng thì phá cửa. Cửa phá vừa dặng, ai nấy đều ào vô, thấy hai đứa tôi đã dậy ngồi trên ghế, mạnh mẽ như thường, mà ngạc nhiên không nói năng chi hết. Có người kia đi coi, nói có khi hai vợ chồng tôi bị quỷ phá cầm đi chẳng. Họ mới hỏi rước thấy rước bóng cúng quảy chữa chiến hần sức, song vô ích, hai đứa tôi cũng cứ làm thình. Tổng họ mới biểu nướng một cây sắt cho đỏ, chằm căng nó coi nó có la không. Vợ tôi mới nghe nói đã giật giắc, song sợ thua nên không nói.

Sắt nướng rồi, họ đem vô chằm căng tôi, chày thè nào tôi cũng cắn răng chịu không la. Họ mới biểu, thôi đem thử vợ nó. Cái nghề dờn bà, yêu ớt, hề đầu chợn thì há miêng, nên sắt chưa chằm tới căng, chị và đã la lên: thôi thôi đừng có chằm, để tôi nói.

Tôi mới chỉ nó mà nói rằng: dọ, tao nói trúng lắm, mấy con cái tao, dờn bà thường hay nhảy miêng lắm.

Vợ tôi chịu thua, phải tèm trầu đem dâng cho tôi ăn. Thiên hạ đông dầy, song không ai hiệu chỉ cả. Họ hỏi lắm, vợ tôi mới nói thiệt cho họ biết, thì ai ai cũng đều cười rộ lên và nói rằng: trời ơi! Trong đời ai mà điên khùng như vậy, có một miếng trầu mà để cho dờn chen dờn

căng phỏng hết. Nền từ ấy về sau họ mới kêu tôi là thống Lươn khùng.

Chủ thấy pháp vừa giết tiếng thì anh cai tổng xư rằng: Anh nhà quê đó xá hai thấy hết, vì hai thấy thiệt là đồ khùng cả hai.

Trần-phục-Lễ.

## Lời rao

Lời kinh rao cho chư Quý-Viên dặng hay, nay tôi có lập một tiệm bánh mì tại đường Boulevard Charner, số 95, (học danh Kinh-lập bánh rất tốt, làm bột mì Langsa rỗng, chẳng có pha, xin khi mua cho cần thận kéo lộn bánh của chặc; lại trong tiệm tôi có nhiều thứ bánh ngọt và bánh mặn ngon lắm.

Lại có bán đủ thứ rượu Lang-sa như: hạng ngon ngọt mát bổ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có Café, sữa bò Chocolat, dưng sớm mai và chiều.

Vậy như viên quan quý khách có rảnh xin đến quán tôi, trước chơi sau giúp người đồng ban-với nhau làm cho nên việc lâu dài.

(PIERRE LÊ-XƯƠNG-NGAN)

Có người muốn bán một số ruộng rất tốt tại hạt Sóc-trăng, ruộng ấy khẩn dặng 13 năm, đã thành thuộc rồi; hủa lợi mỗi năm hơn vài ngàn giá lúa ruộng, bốn phía đều có rạch giữa có khai kinh đã lâu, mỗi kỳ dờn dặng 4, 5 muông là tàu, phía rạch-cái, đất làm rẫy tốt lắm, đã có hơn 30 tá điền ở, chủ nào cũng khá, khỏi giùm ăn, có lập rồi một miếng vườn sản sảng, 5 căn nhà vừa cất sảng, bán giá nhẹ, ai muốn mua xin đến do Bồn-quản mà thương nghị.

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập tại Chợ-lớn, đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách dặng rõ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có bán rượu ngon ngọt mát bổ, và có cơm tây mỗi ngày hai buổi, đồ xôi dưng sạch sẽ ngon béo, vị văn dưng mực, như nhà hàng của người Langsa; lại có dặng đồ ngon khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40

Giá 15 cachets ..... 15 00

Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho hay trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kẻ theo từ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng át đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và vì khách muốn Yên ảm, xin tỏ trước dặng sửa soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc bánh ngon, hoặc tiệc đám cưới, tân gia chỉ, xin đến tôi dưng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính xin chư vị đoái chút tình mơn với tôi, là người bốn-quốc. Đã biết vui đâu cũng sự vui, duy đến tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VÂN.

Cựu Bộ-thiên của quan Phó-Sứ-Nam-kỳ.

Tại Thủ-đức nơi nhà ông CANAVAGGIO, là chủ nhật-trình Nông-cỏ-mín-đàm, có bán những trầu dực, trầu cái, và bò lăm, bò xe tốt. Ai có muốn mua những vật ấy để dùng làm ruộng, kéo lúa thì đến tại nhà ông ấy mà mua. Trầu bò tốt mà bán rẻ.

Ngày 13 Février 1903.

GIÁ LÚA GẠO

|                                                           | VĨNH-LONG                      | CỎ-CÔNG | BÀU-XAU |
|-----------------------------------------------------------|--------------------------------|---------|---------|
| Lúa, một tạ 150 cân hay là 68 kilos, chở đến nhà máy..... | 2 \$ 90                        | 2 \$ 90 | 3 \$ 00 |
| Gạo lứt nhà máy một tạ (5 Phần thóc trong 1 trâm)         | 3 91                           | 3 91    | 4 06    |
| 134 cân hay là 60 kilos                                   | 10 "                           | 8 85    | 3 85    |
| 700.....                                                  | 15 "                           | 3 80    | 3 80    |
| Vào bao sẵn, khối thuế                                    | 20 "                           | 3 75    | 3 75    |
| Gạo trắng nhà máy.....                                    | Tùy theo dân sảng và thời xau. |         |         |

## CỦU QUAN MỘT NHỎ

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BẾN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tuồng, truyện sử, cũng sách Minh-tâm, Từ-tho chữ nbu có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dờn nhà trường, như giấy trắng, giấy đỏ, cang viết, ngòi viết, mực, thước, văn văn....

Bán các thứ hình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiết công lao, số phí không nài-nhiều ít.

Nhà có may may, may y phục tây và đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn đặt may tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

Paul Chức, chủ Café-Saigonais tại đường d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên quan quý khách rõ, chỗ café mới lập đây, bán đủ thứ rượu Langsa ngọt ngon mát bổ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa bò, chocolat dưng sớm mai và chiều; lại có phòng nghỉ ở tầng trên sạch sẽ. — Tôn-Viên, Quý vị nào thích vui chơi, xin đến chỗ người bốn quốc cùng nhau, mà giúp cho nên việc.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI

Ở đường CATINAT, số 119 và 129

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                                                        |       |                                                                                                        |       |
|------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| Có bán Nhứt-trình Nông-Cổ đóng nguyên<br>cuốn một năm là 50 số giá.... | 6\$00 | Thứ kiểu vẽ sự thi hành án lý về việc binh<br>và việc hộ và việc thương-mại của người<br>Bốn quốc..... | 1\$00 |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt.....                                           | 0 20  | Cours d'Annamite .....                                                                                 | 2: 50 |
| Sơn-hậu cuốn nhứt mới có giá cũng.....                                 | 0 20  | Cours gradué.....                                                                                      | 2 30  |
| Thơ Lục-vân-Tiên.....                                                  | 0 60  | Conversation Annamite Française Cartonnée.....                                                         | 0 80  |
| Tướng Kim-thạch-ký-duyên.....                                          | 1 00  | Vocabulaire Annamite français .....                                                                    | 1 60  |
| Tướng Kim-vân-kieu.....                                                | 0 30  | Vocabulaire Truong-Vinh-Ký.....                                                                        | 1 20  |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ.....                                                    | 0 65  | Miscellannée.....                                                                                      | 1 40  |
| Sử ký Nam-việt.....                                                    | 0 40  | Sách dạy cách nấu ăn Cartonnée.....                                                                    | 1 10  |
| Phong-hóa Điều-hành.....                                               | 0 50  | Nhi-Độ-Mai.....                                                                                        | 0 30  |
| Chính tả và Lục-súc.....                                               | 0 10  | Phủ-kieu.....                                                                                          | 0 20  |
| Minh-Tâm-Bầu-giám cuốn thứ nhứt<br>và cuốn thứ hai.....                | 2 00  | Thơ Nam-ký.....                                                                                        | 0 10  |
| Lạng-châu.....                                                         | 0 30  | Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5 .....                                                                  | 0 60  |
| Bạch-viên.....                                                         | 0 30  | Thơ Dương-Ngọc dương in.....                                                                           |       |

Ái muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cò ở xa hạt mà muốn mua thì xin phải gởi thơ và mandat poste, nói trong thơ để chỗ ở và tên họ cho rõ ràng, thì ông CLAUDE, sẽ gởi cho lập tức chẳng sai.

## NĂM-QUÍ-MÃO

(1903)

| NGÀY<br>LANGSA | THANG HAI<br>LANGSA | NGÀY<br>ANNAM | THANG GIENG<br>ANNAM | NGÀY<br>LANGSA | THANG HAI<br>LANGSA | NGÀY<br>ANNAM | THANG GIENG<br>ANNAM |
|----------------|---------------------|---------------|----------------------|----------------|---------------------|---------------|----------------------|
| 1              | DIMANCHE .....      | 4             | CHUẢ NHỰT.           | 15             | Lundi.....          | 19            | Thứ hai              |
| 2              | Lundi.....          | 5             | Thứ hai              | 17             | Mardi.....          | 20            | Thứ ba               |
| 3              | Mardi.....          | 6             | Thứ ba               | 18             | Mercredi.....       | 21            | Thứ tư               |
| 4              | Mercredi.....       | 7             | Thứ tư               | 19             | Jeudi.....          | 22            | Thứ năm              |
| 5              | Jeudi.....          | 8             | Thứ năm              | 20             | Vendredi.....       | 23            | Thứ sáu              |
| 6              | Vendredi.....       | 9             | Thứ sáu              | 21             | Samedi.....         | 24            | Thứ bảy              |
| 7              | Samedi.....         | 10            | Thứ bảy              | 22             | DIMANCHE.....       | 25            | CHUẢ NHỰT.           |
| 8              | DIMANCHE.....       | 11            | CHUẢ NHỰT.           | 23             | Lundi.....          | 26            | Thứ hai              |
| 9              | Lundi.....          | 12            | Thứ hai              | 24             | Mardi.....          | 27            | Thứ ba               |
| 10             | Mardi.....          | 13            | Thứ ba               | 25             | Mercredi.....       | 28            | Thứ tư               |
| 11             | Mercredi.....       | 14            | Thứ tư               | 26             | Jeudi.....          | 29            | Thứ năm              |
| 12             | Jeudi.....          | 15            | Thứ năm              |                |                     |               | Tháng lại Annam      |
| 13             | Vendredi.....       | 16            | Thứ sáu              |                |                     |               |                      |
| 14             | Samedi.....         | 17            | Thứ bảy              | 27             | Vendredi.....       | 1             | Thứ sáu              |
| 15             | DIMANCHE.....       | 18            | CHUẢ NHỰT.           | 28             | Samedi.....         | 2             | Thứ bảy              |

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C<sup>ie</sup>.

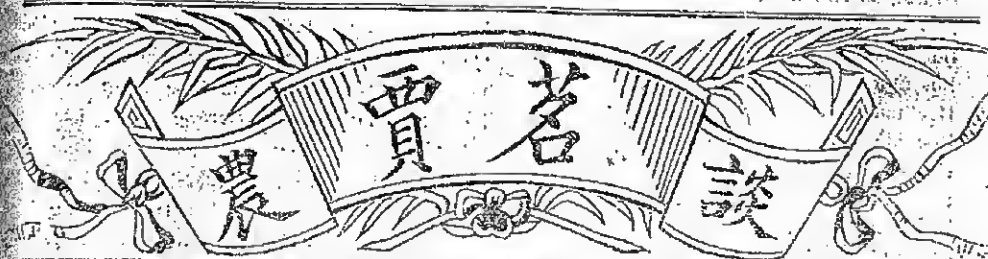
Gérant CANAVAGGIO

NĂM THỨ HAI — SỔ THỨ 79

NGÀY MÔNG 7-THÁNG HAI NĂM QUÍ-MÃO

NGÀY 5-MARS 1903

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIẤ BẰN NHỰT TRÌNH

Người bốn quốc  
một năm... 5\$00  
sáu tháng, 3 00  
Người Langsa  
cũng ngoại-quốc  
một năm, 10 \$00  
sáu tháng, 5 00  
Tại pháp cũng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN CANAVAGGIO

CHỦ BÚT LƯƠNG-KHẮC-NINH

TỰ DỮ-THỨC

ĐƯỜNG LAGRANDE, SỐ 84.

SAIGON.

ANNONCES

1<sup>er</sup> Page le centimètre \$ 1 50  
2<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 1 00  
3<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 80  
4<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 60

## LỜI RAO

Ái muốn mua nhứt-trình, hay là in việc chi vào  
nhứt-trình thì cứ do Bốn-quán chủ bút là  
LƯƠNG-KHẮC-NINH, mà thương-nghị, chớ có  
gởi cho ông Canavaggio nữa.

## Thương cò luận

(tiếp theo)

Cách buôn bán hoặc lời nhiều lời ít,  
Nêu ở không, chẳng tồn tại thì tồn nhiều;  
Làm người xin bớt cái tánh kiêu,  
Ràng mở rộng dạng hiệp-hân buôn bán;  
Chớ ý sức mình khôn mình sáng,  
Mà tưởng rằng:  
Một mình xong lựa phải đồng người;

Mỗi mỗi đều tưởng dễ như chơi,  
Gương trước mắt sao không biết khó;  
Tuy chẳng dặng xem xa nhiều chỗ,  
Chớ cũng nghe nội cuộc Đông-dương;  
Bao hàm từ xứ Bắc-phương (Hà-nội)  
Cho đến Cao-mang, Chơn-lạp;  
Xét cho kỹ từ gần Đại pháp,  
Sâu tình này hơn bốn mươi năm;  
Còn Bắc-phương mới ngoại mười năm,  
Xét kỹ lại thì tưởng đời đời;  
Hơn bốn chục năm dư mà còn dở,  
Phải hổ cùng những bộn mười năm;  
Xem cũng là thù tức cang tàm,  
Sao lại khác ngôn từ cũ chỉ;  
Rõ người Bắc kiêu tâm-tri chí,  
Đều khéo hay rằng học cho xong;  
Học bán buôn nghề nghiệp mau thông,  
Thiệt nhờ bởi đồng tâm lập lực;

CVN 53

Tuý nghèo yếu kẻ đông người thì đủ sức,  
 Họ lập hùn và hội Tri-tri;  
 Đại-pháp xem cũng ít dăm khi,  
 Vì người mới mà mau thông hơn cũ;  
 Tri-tri hội có hội-viên hội-chủ,  
 Bắc lập ra đặng học khéo học hay;  
 Người đã ra làm việc làm thấy,  
 Song cũng phải nhóm nhau mà học;  
 Học những việc chạm vàng đổi ngọc,  
 Học những đũa nấu sắt luyện đồng;  
 Học mấy kia, then nọ thiệt thông,  
 Học biết đến yên phong hỏa khí;  
 Học đủ việc những tài những trí,  
 Học cho thông nghề nghiệp bán buôn,  
 Nhờ lớn đều một rập một khuôn,  
 Cứ chịu khổ làm siêng chuyên học;  
 Xứ nghèo khổ trẻ già phải học,  
 Lành nực đều làm khổ cả dân;  
 Nhưng vậy mà rắng sức lán lán,  
 Bởi siêng mới dặng tên dổi khéo;  
 Người sáu tỉnh không bằng một chèo,  
 Cứ giữ đều thông thả không lo,  
 Đều nên hư ít thầy so do;  
 Cách phải chẳng không hay bắt chước,  
 Tôi vẫn thiệt người sanh một nước;  
 Xem rõ thì rất hổ với người ta,  
 Phận làm người rắng học lo xa,  
 Chờ đến khổ mà than không ích;  
 Xin tập tánh công bình tịch mịch,  
 Hiệp hùn đồng làm lợi cho nhau;  
 Nếu không thì mình trước trở lại sau,  
 Rồi thua chúng kẻ sau tới trước;  
 Xét cho kỹ tuy riêng nhà mà một nước;  
 Hèn mang chung thì hổ cũng mang chung,  
 Khuyên anh em lớn nhỏ hiệp hùn,  
 Đặng lo tính theo cho kiếp chúng.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lương-nữ-Thúc, Bền-tre.

## Tam-quốc chí tục dịch

(tiếp theo)

Nói về Biện-Hỷ, khi nghe Quang-Công gần dân, mới lo một kẻ, sai hơn hai trăm binh đao-phủ vào mai phục nơi chùa Trần-quốc-Tự, đặng dụ Quang-Công đến chùa, hẹn buôn, chén làm

hiệu, (nghĩa là: hễ nghe tiếng chén rót xuống thì ào vào một lượt dặng giết Quang-Công). Sắp đặt xong rồi, bèn ra khỏi ải nghinh tiếp Quang-Công. Quang-Công thấy Biện-Hỷ ra bèn xuống ngựa ra mắt. Biện-Hỷ nói: «Tướng-quân danh chói khắp thiên-hạ, ai mà chẳng kính phục, nay về theo Hoàng-Thúc, cũng đủ thấy sự trung nghĩa. Quang-Công thuật việc chém Không-Tử và Hàng-Phước. Biện-Hỷ nói: «Tướng-quân giết dặng lắm, để tôi bảm giùm lại với Thừa-Tướng cho.» Quang-Công cả mừng, đều lên ngựa qua khỏi ải. Nghĩ-lưu đền chùa Trần-quốc-Tự xuống ngựa, chúng tăng đánh chuông ra rước. (Nguyên chùa ấy là chỗ thờ vua Hồn-minh-Bệ trong chùa có hơn ba mươi tăng chúng, trong có một người đồng hương với Quang-Công, tên là Phở-Tĩnh.) Lúc ấy Phở-Tĩnh đã biết ý Biện-Hỷ rồi, nên chen đến trước mà hỏi Quang-Công rằng: «Tướng-quân là xứ Bồ-dông đã mấy năm rồi?» Quang-Công nói: «đã gần hai mươi năm.» Phở-Tĩnh nói: «Tướng-quân có biết tôi không?» Quang-Công nói: «liạ xứ sở đã lâu, nên quên đi.» Phở-Tĩnh nói: «nhà tôi với nhà Tướng-quân, cách nhau có một cái sông.....Biện-Hỷ thấy Phở-Tĩnh nhất việc hương lý chỉ tinh, sợ e sơ lậu, bèn nạt rằng: ta mời Quang-tướng-Quân đến phở yên, người là thấy chùa, đừng có nhiều chuyện.» Quang-Công nói: «không phải, người ở một làng gần nhau, sao lại không hỏi thăm.» Phở-Tĩnh mời Quang-Công vào phương-trượng đãi trà; Quang-Công nói: «nhị Phu-nhơn còn ở trên xe phải đứng trả trước đã.» Phở-Tĩnh đem trả đứng trước cho Phu-nhơn, rồi mời Quang-Công vào phương-trượng, lại lấy cây giải dao đeo trong mình gơ lên, mắt thì nháy Quang-Công; Quang-Công hội ý, mới khiến kẻ tả hữu cầm đao theo bên mình. Biện-Hỷ vào mới Quang-Công ra nơi pháp-dương ăn tiệc. Quang-Công hỏi rằng: «Biện-tướng-Quân mời ta đây, ý tôi hay là ý hiểm?» Biện-Hỷ chưa kịp trả lời,

Quang-Công đã thấy hôn phía vách, đều có quân đao phủ mai phục, bèn nạt lớn rằng: «ta tưởng người là kẻ hảo nhơn, sao người dám làm vậy?» Biện-Hỷ biết việc lậu rồi, hèn kêu kẻ tả hữu ra lay, kẻ tả hữu vừa muốn ra lay, đều bị Quang-Công rút gươm chém nhào hệt. Biện-Hỷ nhảy xuống, chạy vòng phía mã tròn, Quang-Công bỏ gươm, xách đại đao, rước theo. Biện-Hỷ lên lay phi chùy lên đánh Quang-Công; Quang-Công lấy đao đánh vệt chùy vào ra, rồi cứ rước theo, chém tới một đao; Biện-Hỷ dực lăm hai đoạn; rồi bỏ ngựa lại thăm chừng Nhị-tẩu, thì thấy đã có quân sĩ dặng vây tứ phía, thấy Quang-Công đến bèn chạy tang mất, Quang-Công dẹp tang, rồi trở lại tạ ơn Phở-Tĩnh rằng: «nếu không có thầy, thì tôi đã bị Biện-Hỷ hại rồi.» Phở-Tĩnh nói: «tôi ở đây cũng không tiện, phải tìm xứ khác mà vân du, ngày sau còn có khi gặp nhau, Tướng-Quân phải cẩn thận.» Quang-Công khen tạ, rồi hộ tống xe thẳng qua Vinh-dương.

Quan Thái-thủ dật Vinh-dương là Vương-Thực, lại là suôi già với Hàng-Phước; nghe Quang-Công giết Hàng-Phước, rồi nên thương nghị muốn lên hại Quang-Công. Bèn sai người giữ chắc cửa ải. Khi Quang-Công đến, thì Vương-Thực làm bộ mừng rỡ ra rước. Quang-Công tỏ việc đi tiếm anh. Vương-Thực nói: «Tướng-Quân đi đường khó nhọc, nhị Phu-nhơn trên xe mệt mỏi, xin mời vào thành, tạm nơi nhà Quán-dịch nghỉ ngơi một đêm, mai sẽ đi cũng chẳng muộn chi.» Quang-Công chịu. Vương-Thực lại mời Quang-Công phở yên, Quang-Công từ không đi; Thực lại sai người đem giềng tiệc đến nhà Quán-dịch. Quang-Công nhơn thấy đi đường mệt nhọc, ăn thịnh Nhị-tẩu ăn cơm tới xong rồi vào phòng trong nghỉ an, lại khiến kẻ từng già bỏ ngựa ăn rồi cũng đi nghỉ hệt. Còn Quang-Công cũng cố gắng nghỉ ngơi.

Nói về Vương-Thực lên dõi quan Tòng-là Hổ-Bang đến dạy rằng: «Quang-mô hổ

Thừa-tướng mà tròn lại đi dọc ngang đoạt quan trăm-tướng, thì là tội rất nặng; người ấy mạnh bạo khó đánh lăm, đêm nay người phải điểm một ngàn binh phủ vây nhà Quán-dịch, mỗi người mỗi cây lửa, chờ đến canh ba, nổi lửa một lượt, chẳng kỳ là ai, đều dõi thác hệt, rồi ta cũng dõi binh đến tiếp ứng.» Hổ-Bang lãnh mạng, về điểm quân sĩ lên khiến củi khô và dõi dần hỏa-dèn; bỏ chung quanh nhà Quán-dịch, dõi dèn, kỳ mà khởi việc. Hổ-Bang mới nghỉ trong bụng rằng: «ta nghe danh Văn-Trưởng đã lâu, mà chẳng biết tướng người ra thế nào; chi hẵng lên đèn xem coi.» Bèn đi vào hỏi kẻ dịch-lại rằng: «Quang-tướng-Quân ở chỗ nào?» Kẻ dịch-lại đáp rằng: «người đang ngồi coi sách, ấy là ông đó.» Hổ-Bang lên vào trước nhà thánh, thấy Quang-Công tay trái vuốt râu ngồi dựa ghế kê đèn mà xem sách, Hổ-Bang xem rồi, quên mà nói lớn lên rằng: «ông này thiệt là người trời mà..... Quang-Công nghe, mới bổi là ai. Hổ-Bang vào lay rằng: «tôi là bộ hạ của quan Thái-Thủ dật Vinh-dương làm chức tòng sự tên là Hổ-Bang.» Quang-Công nói: «người có phải là con Hổ-Hoa ở ngoài thành Hứa-dô chẳng?» Bang nói phải, Quang-Công bèn kêu kẻ từng già vào trong gói đồ hành lý lấy phụng thơ đưa cho Hổ-Bang; Bang xem thơ rồi than rằng: «may cho không, đã giết lăm người trung lương rồi.» Bèn thưa lên rằng: «Vương-Thực mong lòng bắt nhơn, muốn hại Tướng-Quân, lên khiến người vây chắc bốn phía hèn kỳ tới canh ba nổi lửa mà dõi. Tướng-Quân, vậy thì nay tôi phải đi mở cửa thành trước, Tướng-Quân phải sửa soạn ra khỏi thành cho mau.» Quang-Công cả kinh, lật dật mạng giáp để đao lên ngựa thỉnh Nhị-tẩu lên xe, ra khỏi nhà Quán-dịch hệt; quả thấy quân sĩ đều cầm cây lửa mà chờ lệnh, Quang-Công mau ra đèn hèn thành, thì thấy cửa thành đã mở rồi; Quang-Công hỏi xe ra khỏi thành cho mau. Hổ-Bang trở lại chứa lửa. Quang-Công đi dặng vài dặm ngo thấy sau lưng đèn



đuốt sáng lóa, người ngựa đuốt theo, Vương-Thực tới trước cả kèn. Quang-Công chờ chạy. Quang-Công quây ngựa cả mắng rằng: «loài thất-phủ, ta với người không cứu không cào, sao người lại khiến người đem lửa đến đốt ta?» Vương-Thực giục ngựa buoi thương đến đánh Quang-Công; bị Quang-Công phăm ngan lưng sả một dao dục làm hai đoạn, hình mã đều chạy lang. Quang-Công hỏi xe đi cho mau, nơi dọc đường cầm ngựa. Hộ-Bang chẳng cùng. Đi đến Huột-châu: quân bên vào báo cho Lưu-Giêng hay; Giêng dẫn mười mấy quân kị ra thành nghinh tiếp, Quang-Công ngồi trên ngựa nghiêng mình mà nói rằng: «quan Thái-Thủ mạnh giỏi hể.» Lưu-Giêng nói: «nay ông muốn đi đâu?» Quang-Công nói: «ta từ Thừa-Tướng dâng đi tìm anh ta.» Lưu-Giêng nói «Huỳnh-Đức ở bên Viên-Thiệu, Thiệu là kẻ thù của Thừa-Tướng, lẽ nào mà cho ông đi.» Quang-Công nói: «nguyên ngày xưa đã có hứa rồi.» Lưu-Giêng nói: «nay cửa ải Huỳnh-hà thì bộ tướng của Hạ-hầu-Đông là Tấn-Kỳ cứ thủ, e va chẳng cho Tướng-Quân đi qua.» Quang-Công nói: quan Thái-Thủ cho ta mượn chiếc thuyền dặng chăng?» Lưu-Giêng nói: «thuyền tuy có, song tôi không dám cho mượn.» Quang-Công nói «xưa ta đã chém Nhan-Lương, Văn-Xù mà giải vây cho tác-hạ, nay ta mượn có một chiếc thuyền mà chẳng cho, có chi vậy?» Giêng nói: «tôi e Hạ-hầu-Đôn hiết dặng, ắt bắt tôi tôi.» Quang-Công biết Lưu-Giêng là đứa vô dụng, bèn bảo xe đi thẳng tới cửa ải Huỳnh-hà. Tấn-Kỳ dẫn quân ra hỏi: «Ai đó vậy?» — Quang-Công nói: «ta là Hồn-thọ-dinh-Hầu Quang-mô đây.» — Kỳ nói: «nay muốn đi đâu?» — Quang-Công nói: «ta muốn qua Hà-bắc tìm anh ta là Lưu-Huyền-Đức, nên dặng đây dặng mượn thuyền mà qua sông.» Kỳ nói: «tờ công văn của Thừa-Tướng đâu?» Quang-Công nói: «ta chẳng phải là người của Thừa-Tướng chề trị, có công văn gì mà hỏi.» — Kỳ nói: «ta vưng lệnh Hạ-hầu Tướng-quân trên thủ quang ải, dầu

người có cánh đi nữa, cũng bay qua không khỏi. — Quang-Công giận lắm nói: «người có biết ta nói dọc dặng chém giết những kẻ ngăn trở ta chăng?» — Kỳ nói: «người chỉ chém những tướng vô danh, chớ dám chém dặng ta sao?» — Quang-Công giận nói: «người sánh với Nhan-Lương, Văn-Xù thế nào?» — Tấn-Kỳ giận lắm, giục ngựa hươi dao đến đánh Quang-Công, hai ngựa vừa kẻ, dặng một hiệp; Quang-Công cử dao, thì Tấn-Kỳ dẩu rụng. Quang-Công, kêu quân sĩ của Tấn-Kỳ nói rằng: «kẻ ngăn trở, ta đã chém rồi, còn chúng bay chớ sợ mà chạy đi đâu, phải mau sửa soạn thuyền mà đưa ta qua sông.» Quân sĩ liền dọn thuyền sẵn sàng. Quang-Công thỉnh Nhi-tâu xuống thuyền mà qua sông. Qua khỏi sông Huỳnh-hà rồi thì thuộc về đất của Viên-Thiệu. Tính lại thì Quang-Công qua năm ải, chém tướng sáu viên.

Người đời sau có làm thơ khen rằng: Treo ân phong vàng từ Hồn-Tướng, Tiếm anh chẳng ngại chôn cương tràng. Ngựa thì xích-thỏ đi ngàn dặm, Đao có thanh long quá ngũ quang; Truông nghĩa đáng ghi nên vô trụ, Anh hùng từ ấy chời giang sang. Một mình chém tướng như tay trở, Muốn thuở bia truyền chôn Hồn-giang.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

## Truyện Đâu-xảo Hà-nội

Của

Ông Lương-khắc-Ninh, tự Dữ-Thức, quản-hạt hội-dồng, chủ-bút Nông-cỏ-mín-đàm.

Cuộc đâu-xảo tại Hà-nội của quan Tổng-thống Toàn-quyền lập. Người sáu tỉnh nghệ đến cuộc đâu-xảo, thì hiểu là ai có đồ khéo tốt hoặc xưa hoặc nay, đem đến đó để dẩu, theo ý tôi nghĩ là người hiểu chừng ấy mà thôi; không kiểm xét cho xa, và nghĩ hồi trước

trí thử coi: «bây cuộc đâu-xảo mà làm chi?» Vậy tôi xin tỏ một ít lời về cách ý của người lập cuộc đâu-xảo mà làm chi; cho bạn hữu nghe chơi cho vui:

Nhà nước mở cuộc đâu-xảo, đã biết trước rồi, là để tôn bạo tiến tài của nước và của dân-nhiều; nhưng vậy mà cũng có ích cho dân cho nước, dặng mở mang sự dổi sự khéo, cách siêng cách hay cho dân. Như dân dổi hay khôn-khéo, thì nước dặng nhờ. Ấy vậy cuộc đâu-xảo Hà-nội để mà mở mang việc không lang, cách kỹ nghệ cuộc thương mại và sức cơ xảo của chánh Pháp-quốc, những quân-hạt của Pháp-quốc xứ Đông-dương và chư lân quốc. Nghĩa là để cho người những mây xứ ấy, nhóm những đồ tốt khéo tinh anh, về các nghệ đã tỏ trước đó, dặng dẩu, coi, người nước nào hơn; và lại để cho để dổi trí khôn khéo với nhau; nghĩa là người có vật nấy không vật khác, kẻ có đồ kia không đồ nọ; xem qua xét lại, dổi có lầy không, dặng bắt chước trí khéo của nhau. Xem coi hết sức là có ích lắm. Ấy là nghĩa đâu-xảo như vậy đó.

Tôi nhớ quan Tổng-thống Nam-kỳ, ngài rộng lòng cho nhiều người sáu tỉnh, đến cuộc đâu-xảo Hà-nội, dặng xem, và học sự khéo cách hay của chư quốc; nên tôi dặng dự vào tỉ thành-nhơn ấy. Có điệp dặng đi xem, và rằng nhớ, từ khi đi đến khi về; những dẩu đã trải qua con mắt. Nghĩ thấy một mình bỏ qua cũng không, trước nữa là liên của nước, sau nữa là công của mình. Vậy cho nên tôi phải, nhớ ý thuật tỏ lại cho những người bạn đồng ban, không đi chẳng thấy, xem chơi cho rõ lẽ phải chăng.

Cuộc lớn thay,

Đàn-xảo Bắc-kỳ lập rất hay;  
Các nước lân ban và quân hạt,  
Lắm đồ dị quốc khắp dọng tây,  
Đưa mấy khéo, sánh nghệ tay;  
Mở mang dượng học tập,  
Ơn đức vì chi tay.

(Sau sẽ tiếp theo)

## Thi Phở

Sóc-trăng tỉnh Đại-ngãi Tri-huyện thường-thu Tri-phủ-hàm Nguyễn-ngọc-Hữu Tri sĩ tự để văn,

Kính lời tỏ với bạn-hữu đồng;  
Tri sĩ ngày nay hãy mới xong,  
Sáu chục hai dòng dẩu điểm bạch,  
Ba mươi ba hạ dạ thiên hồng;  
Tháng ngày hằng giữ năm giềng trọng,  
Khuya sớm riêng lo một chữ công.  
Nay đã an nhàn vui chỉ cả;  
Mừng thăm dặng vẹn với non sông.

\*\*\*

Ông Trần-khắc-Hải họa văn,

Tuy là chỉ khác chớ tâm đồng;  
Tri sĩ mừng anh đường thánh xong,  
Lúc đó vì thân nên xuất sĩ;  
Hồi ra giữ thể há tranh hồng;  
Hườn danh trước sẵn lòng tri-lúc;  
Khả chi sau không ngại phép công.  
Thong thả tới lui xưa phạm lý;  
Ba lần giàu có, cậy năm sông.

\*\*\*

Ông Đinh-thiếu-Quang họa văn,

Mưu tri ai ai thầy cũng đồng;  
Mừng cho quan huyện nghĩ ngơi xong,  
Cầm dượng rảnh việc chẳng con dỏ;  
Tổ trưởng đưa nhau chén rượu hồng.  
Theo giới một-trường vì cả thể;  
Học dổi hai sở bởi dầy công.  
An vui hai chữ nay đã toại;  
Đã có danh rồi với núi sông.

\*\*\*

Ông Lê-tân-Lực họa văn,

Tri sĩ xin rồi dẩu hội đồng;  
Thêm mừng tháng thụ cấp bằng xong,  
Mây thu giúp nước lòng thanh bạch;  
Sáu kỳ an dân dạ xích hồng;  
Trưa sớm giữ gìn làm việc chánh;  
Hôm mai ăn ở cứ đều công,  
Vui mừng dặng vẹn năm giềng cả;  
Toại bấy thanh nhàn với núi sông.



Ông Huỳnh-quân-Thế họa vện,  
Dưới phận trưởng huy kinh đội đồng;  
Mừng ông tri sĩ vện toàn xong.  
Nền danh bầu nước đối trắng bạch;  
Trải bước thang mây rạng bóng hồng.  
Đứng chữ gia vinh nơi diện các;  
Càng bia quốc lũng chốn triều công.  
Nào thơ chẳng phải niềm tôi chúa;  
Chẳng giữ dân đen với núi sông.

\*\*\*

Ông Nguyễn-minh-Triết họa vện,  
Làm quan vui thú giữ tâm đồng;  
Thong thả cầm dài ngỏ trả xong,  
Tuổi hạt da thêm xuân sắc tia;  
Đào tiên chén sáng trầu huê hồng,  
Dưa dàng cột đá trau nên nghĩa;  
Dưới mắt gan vàng rõ chữ công,  
Thỏa chí nam nhi nơi cõi thụ;  
Thắng ngày rạng tiết với non sông.

## Kỷ duyên xảo ngộ.

(Tiếp theo)

Chuyện vắn hồi lâu, bà vú mới nói rằng: « nay chủ tôi nghe công-tử đau nên cho tôi qua trước là thăm, sau xin hai ông bà din lại ít ngày chờ công-tử mạnh rồi sẽ coi ngày khác mà nghinh hôn. » Bà Đàm-Thị nói: « con tôi tuy đau, chẳng phải là trăm trẻ chỉ, mà nay tôi đã dọn dẹp sẵn sàng, tốn hao đã nhiều, vả lại tôi đã cho một bà con họ hàng lớn ra rồi, nếu din lại, thì chẳng những là phải tốn bao một lần nữa mà thôi, mà lại đến ngày họ hàng tụ họp, mà không có việc chi, thì tôi có mặt mũi nào mà rước họ, vậy thì chị về thưa lại với chị suôi tôi xin chờ ngại chi. » Bà vú nghe nói, bèn xin vào thăm Lưu-Bộc; bà Đàm-Thị nói: « nó mới uống thuốc còn đang ngủ, xin chờ vào, để cho nó nghỉ. » Bà vú bèn đứng dậy kiêu về. Bà-Thị cầm lại uống trà, lại nói nơi phòng tôi không dọn sạch sẽ, sẵn có cái phòng mới dọn, thôi thôi vào đó uống

trà chơi với tôi. » Khi vào tới nơi bà vú ngó thấy buồng the dọn dẹp sẵn sàng tế chỉnh làm mới biệt nghi, trà lá xong rồi, bà vú kiêu về nói lại với bà Tôn-quả-Phụ. Bà Tôn-quả-Phụ nghe nói lưỡng lự chưa tin, bèn nói với bà mai rằng: « Để cho tôi toàn liệu rồi mai chị qua tôi sẽ cho hay. » Bà mai về rồi, bà Tôn-quả-Phụ mới tính với con trai là Tôn-ngọc-Lang rằng: « Nay con phải lấy đó của chị con mặc vào, mà giả làm chị con, rồi đưa qua bên, lại phải giấu quần áo của con trong rương, đem theo mà dự phòng, như Lưu-Bộc mạnh dạn thì con trở về rồi trả chị con qua, thoản như Lưu-Bộc cố bẻ náo thì con lại mặt đó con trai vào mà chạy về, như vậy thì mới dặng lưỡng loan kì kè cho. » Nguyễn Ngọc-Lang là người rất thảo thuận, nghe mẹ nói không dám cãi; lo liệu đã xong, qua bữa sáu bà mai đến định ngày giờ rồi trở về nói cho Lưu-Ông hay dặng sửa soạn mà rước dâu.

Còn bà Tôn-quả-Phụ cũng hiểu Ngọc-Lang sửa soạn mặc đồ nữ trang vào thì xem đồng in con gái không ai biết dặng, lại may vì Tôn-ngọc-Lang khi mới đẻ bà mẹ sợ khó nuôi, nên có xô một lỗ tai nên nay đeo dặng có một chiếc bông mà thôi, còn tai bên kia thì lại lấy miếng thuốc giấu mà giấu bích đi, giả làm tai đau đeo bông không dặng, lo liệu xong xuôi dặng chờ ngày mà đưa dâu.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tân-Châu: Nguyễn-chánh-Sắt

## LỜI RAO

Có người muốn bán một số ruộng rất tốt tại hạt Sóc-trăng, ruộng ấy khẩn dặng 13 năm, đã thành thuộc rồi, huê lợi mỗi năm hơn vài ngàn giả lúa ruộng, bốn phía đều có rạch giữa có khai kinh đã lâu, mỗi kỳ dón dặng 4, 5 muông là lâu, phía rạch cái, đất làm rẫy tốt lắm, đã có hơn 30 tá điền ở, chủ nào cũng khá, khỏi giùm ăn, có lập rồi một miếng vườn sẵn sàng, 5 căn nhà vừa cắt sẵn, bán giá nhẹ, ai muốn mua xin đến do Bồn-quán mà thương nghị.

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập tại Chợ-lớn, đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan qui-khách dặng rõ, tại nhà hàng mới mới lập đây, có bán rượu ngon ngọt bỏ mát độ, và có cơm tây mới ngày hai buổi, đồ xoi dùng sạch sẽ ngon bèo, vị văn dặng mực, như nhà hàng của người Langsa; lại có dặng đồ ngon khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh gối và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40

Giá 15 cachets ..... 15 00

Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kể theo từ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng và đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và qui khách muốn Yên ẩm, xin tỏ trước dặng sửa soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00

Còn Tôn-Viên qui-khách muốn đặt, hoặc bán ăn, hoặc tiệc đám cưới, tân gia chỉ, xin đến dùng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính chư vị đối chất tình mơn với tôi, là người quốc. Đã biết vui đâu cũng sự vui, duy đến tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VÂN.

Cựu Bộ-thiệp của quan Phó-Soái-Nam-Kỳ.

Tại Thủ-đức nơi nhà ông CANAVAGGIO, chủ nhật-trinh Nông-cỏ-minh-dâm, có bán trứng trâu dực, trâu cái, và bò làm, bò xe. Ai có muốn mua những vật ấy để dùng làm nông, kéo lúa thì đến tại nhà ông ấy mà mua. Bò lột mà bán rẻ.

Ngày 13 Février 1903.

## GIÁ LÚA GẠO

|                                                           | VINH-LONG | GÒ-CÔNG | BÀI-XÀU |
|-----------------------------------------------------------|-----------|---------|---------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos, chỗ đền nhà máy..... | 2 \$ 90   | 2 \$ 90 | 3 \$ 00 |
| Gạo lúc nhà máy mới (5 Phấn thóc trong 1 trăm)            | 3 91      | 3 91    | 4 06    |
| 134 cân hay là 60 kilos                                   | 3 85      | 3 85    | 4 00    |
| 703.....                                                  | 3 80      | 3 80    | 3 95    |
| Vào báo sản, khối thuế.....                               | 3 75      | 3 75    | 3 90    |
| Gạo trắng nhà máy.....                                    | Tùy theo  |         |         |
| dán sáng và tối xấu.                                      |           |         |         |

## CỦU QUAN MỘT NHỎ

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BẾN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tuồng, truyện sử, cũng sách Minh-tâm, Tử-thơ chữ như có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy trắng, giấy đỏ, cang viết, ngòi viết, mực, thước, văn văn....

Bán các thứ hình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiếc công lao, số phí không nài nhiều ít.

Nhà có may máy, may y phục tây và đồ trắng Annam và tốt, ai muốn đặt may tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

Paul Chức, chủ Café-Saigonais tại đường d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên quan qui khách rẻ, chỗ café mới mới lập đây, bán đủ thứ rượu Langsa ngọt ngon mát bỏ, giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa bò, chocolat dùng sớm mai và chiều; lại có phòng nghỉ ở tầng trên sạch sẽ. — Tôn-Viên, Qui vị nào thích vui chơi, xin đến chỗ người bạn quốc cùng nhau, mà giúp cho nên việc.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI

Ở đường **CATINAT**, số **119** và **129**

Có bán các thư thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau đây.

|                                       |         |
|---------------------------------------|---------|
| Có bán Nhựt-trình Nông-Cổ đóng nguyên |         |
| cuốn một năm là 50 số giá...          | 6 \$ 00 |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt.....          | 0 20    |
| Sơn-hậu cuốn nhì mới có giá cũng.     | 0 20    |
| Thơ Lục-văn-Tiên.....                 | 0 60    |
| Tướng Kim-thạch-ký-duyên.....         | 1 00    |
| Tướng Kim-vân-kieu.....               | 0 30    |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ.....                   | 0 65    |
| Sử ký Nam-việt.....                   | 0 40    |
| Phong-hóa Điều-hành.....              | 0 50    |
| Chánh tả và Lục-súc.....              | 0 10    |
| Minh-Tâm Bưu-giám cuốn thứ nhứt       |         |
| Và cuốn thứ hai.....                  | 2 00    |
| Lạng-châu.....                        | 0 30    |
| Bạch-viên.....                        | 0 30    |
| Tông-Tử.....                          | 0 30    |

|                                             |         |
|---------------------------------------------|---------|
| Thức kiểu vẽ sự thi hành án lý về việc hình |         |
| Và việc hộ và việc thương-mại của người     |         |
| Bổn quốc.....                               | 1 \$ 00 |
| Cours d'Annamite.....                       | 2 50    |
| Cours gradué.....                           | 2 50    |
| Conversation Annamite Française.....        | 0 80    |
| Vocabulaire Annamite français.....          | 1 60    |
| Vocabulaire Trương-Vĩnh-Ký.....             | 1 20    |
| Miscellannée.....                           | 1 40    |
| Từ-Thơ mới có lại.....                      | 1 60    |
| Nhị-Độ-Mai.....                             | 0 30    |
| Phủ-kieu.....                               | 0 20    |
| Trần-Sanh Ngọc-Anh.....                     | 0 40    |
| Thoại-Khanh Châu-Tuân.....                  | 0 30    |
| Thơ Nam-ký.....                             | 0 10    |
| Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5.....        | 0 60    |

Ái muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cô ở xa hạt mà muốn mua thư sách nào thì xin phải gởi thơ và mandat poste mà trả tiền trước; cũng nói tên họ và chỗ ở để cho rõ ràng thì ông CLAUDE, sẽ gởi sách ấy lại cho lập tức chẳng sai.

## NĂM-QUI-MÃO

(1903)

| NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM |
|-------------|-----------------|------------|-----------------|-------------|-----------------|------------|-----------------|
| 1           | DIMANCHE.....   | 3          | CHUỖA NHỰT.     | 17          | Mardi.....      | 19         | Thứ ba          |
| 2           | Lundi.....      | 4          | Thứ hai         | 18          | Mercredi.....   | 20         | Thứ tư          |
| 3           | Mardi.....      | 5          | Thứ ba          | 19          | Jeudi.....      | 21         | Thứ năm         |
| 4           | Mercredi.....   | 6          | Thứ tư          | 20          | Vendredi.....   | 22         | Thứ sáu         |
| 5           | Jeudi.....      | 7          | Thứ năm         | 21          | Samedi.....     | 23         | Thứ bảy         |
| 6           | Vendredi.....   | 8          | Thứ sáu         | 22          | DIMANCHE.....   | 24         | CHUỖA NHỰT.     |
| 7           | Samedi.....     | 9          | Thứ bảy         | 23          | Lundi.....      | 25         | Thứ hai         |
| 8           | DIMANCHE.....   | 10         | CHUỖA NHỰT.     | 24          | Mardi.....      | 26         | Thứ ba          |
| 9           | Lundi.....      | 11         | Thứ hai         | 25          | Mercredi.....   | 27         | Thứ tư          |
| 10          | Mardi.....      | 12         | Thứ ba          | 26          | Jeudi.....      | 28         | Thứ năm         |
| 11          | Mercredi.....   | 13         | Thứ tư          | 27          | Vendredi.....   | 29         | Thứ sáu         |
| 12          | Jeudi.....      | 14         | Thứ năm         | 28          | Samedi.....     | 30         | Thứ bảy         |
| 13          | Vendredi.....   | 15         | Thứ sáu         |             |                 |            | Tháng ba ANNAM  |
| 14          | Samedi.....     | 16         | Thứ bảy         | 29          | DIMANCHE.....   | 1          | CHUỖA NHỰT.     |
| 15          | DIMANCHE.....   | 17         | CHUỖA NHỰT.     | 30          | Lundi.....      | 2          | Thứ hai         |
| 16          | Lundi.....      | 18         | Thứ hai         | 31          | Mardi.....      | 3          | Thứ ba          |

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C<sup>o</sup>.

Gérant CANAVAGGIO

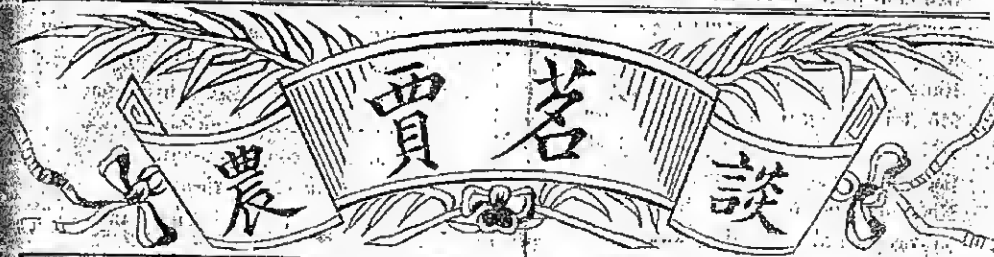
NĂM THU HAI

SỐ THỨ 80

Ngày 14 THÁNG HAI NĂM QUI-MÃO

Ngày 12 Mars 1903

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Người bổn quốc  
một năm... 5 \$ 00  
sáu tháng... 3 00  
Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm... 10 \$ 00  
sáu tháng... 5 00

Tại Đồng-dương

Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

CHỮ BÚT LƯƠNG-KHẮC-NINH

Ty Dũ-Thước

Đường LAGRANIERE, Số 84.

SAIGON.

ANNONCES

|                                    |         |
|------------------------------------|---------|
| 1 <sup>er</sup> Page le centimètre | \$ 1 50 |
| 2 <sup>e</sup> Page le cent.       | \$ 1 00 |
| 3 <sup>e</sup> Page le cent.       | \$ 0 80 |
| 4 <sup>e</sup> Page le cent.       | \$ 0 60 |

## LỜI RAO

Kính ít hàng rao cùng chư vị Tôn-bà và Quý-buyn, xin nghĩ tình Bồn-quân, mà xét sự làm nhựt-trình Nông-cổ này, không phải tình cờ lợi mà làm, lập ra đây để luận biện tồn ích, việc hơn thua. Khuyển bạn hữu xét một đếu, công đã tồn, chẳng kể làm chi, còn tiến nưon in một tháng số tồn hai trăm nguyên bạc. Vậy trong năm thứ hai đây, đã quá sáu tháng, số gởi ra hơn ba trăm người, còn tiến trả lại thì có sáu chục, Xin anh em nghĩ giùm, bạn vịnh sang người phủ qui ráng mau mau gởi

bạc mua nhựt-trình năm thứ hai đến cho Bồn-quân, đừng mà dùng trả tiền in, nội trong nửa tháng, Mars này bạc hữu không nhớ đến, thì Bồn-quân sẽ phạt cây nhà thơ, đến hồi thì xin các bạn chờ phiên.

Rao ít hàng

Tổ với anh em bạn hữu sang,  
Xin nhờ trả tiền mua nhựt-báo,  
Đừng quên gởi bạc chủ nhơn tháng,  
Đều khách quý, các nhà quan;  
Vì chỉ ba lượng sáu,  
Mà để đến lời hàng.

LƯƠNG-KHẮC-NINH

## Thương cô luận

(tiếp theo)

Người sanh trước, lời rằng thiệt trúng,  
Không lo xa ất phải nhọc gần;  
Ban đồng bang ráng tính cho cần,  
Hiệp nhau lại-bán to buôn lớn;  
Khuyến một lẽ làm ăn cho phồn chân,  
Ráng siêng ham như kẻ Bắc-kinh;  
Mời lợi đều người bôn xứ giao chinh,  
Hồi chờ dễ cho đi bang tranh đoạt,  
Cách buôn bán người mình lợi lại,  
Nhỏ mọn làm còn to lớn bỏ đi;  
Vì vậy nên cả xứ phải bị khi,  
Khi là bội chưa thông nẻo lợi;  
Lời đã nhắc rằng lo tính tôi,  
Không ất mang khổ sở nhiều bề;  
Hồi rằng xem chỗ khắp chỗ dinh què,  
Việc lợi hại đây làm gương tôi;  
Chẳng mấy lúc cách ăn xài còn nói,  
Sốt-nhiên sanh tiện phí quá nhiều;  
Năm ba năm khi trước dễ tiêu,  
Mời mây tháng xài dùng bội tứ;  
Xem lấy đó rằng mà tiên dự,  
Nên không lo thì thiệt khá khen;  
Ở trong trời đất ai này cũng dần dần,  
Nhớ nhọc sức mới đổi đến rã tia dần;  
Việc chưa thấy thiệt rằng chưa tỏ,  
Nghe thấy rồi mà không rõ lạ thay;  
Tôi sanh đây như kẻ thấy lay,  
Vi gài mắt trái tai nên phải nói;  
Nói cho cùng,  
Dầu tiếng chạ lời què cũng ít lời,  
Dạ lo chung há phải tính riêng;  
Khuyến anh em lớn nhỏ làm siêng,  
Ra sức nhọc dặng đua chen với thế;  
Có hình vóc phải nhớ ơn di-thế,  
Thánh xưa rằng: đừng khuy thể nhọc thân.  
Đã biết rằng nhỏ hết là dần,  
Dần tuy nhỏ chứ tên chuog là lớn;  
Hãy hiệp nhau lo lẫn cái tên chung;  
Đạo làm người biểu hữu tin trung,  
Xét dặng vậy hiệp hùn mới dặng;

Vì gặp kẻ tính-gian lo-lộn,  
Bốn phần mình xử sự cho phần mình;  
Xin hiểu là Tạo-vật rất linh,  
Tôi gian giáo phật bán cùng cho dặng;  
Xem thương cô những đời Tần đời Hán,  
Tôi cướp vua con lại giết cha;  
Cũng bởi lòng gian ất nên sanh ra,  
Rồi chuyển lại ngay gian dều thường phật;  
Hiếu-chò-rở có binh có xác,  
Của trời sanh dặng luân chuyển máy trời;  
Nên vào vòng dễ ngộ mà chơi,  
Xét rõ lại uống công Tạo-vật.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lương-Dũ-Thức, Bền-tre.

## Truyện Đâu-xảo Hà-nội

(Tiếp theo)

Hội viên Quán-hạt Nam-kỳ,  
Đi xem đâu xảo tại nơi Bắc-thành;  
Năm Nhâm-dậu mười hai tháng chạp,  
Sấm hành trang xuống bến Ri-tim (maritime)  
Bang hôm trời lặn yêm liêm,  
Chín giờ chuẩn đồ tàu kếm cầu quan;  
Nhộn nhàn tay khách quý,  
Lao xao bực nhà sang;  
Tây Nam đều xuống Hoả-toàn;  
Kéo neo thổi hoét thẳng dặng Cá-trê,  
Đêm thanh trăng tỏ vàng rơi nước,  
Gió tịnh sao lòa ngọc cản trời;  
Lúc tàu chưa đến ngoài khơi,  
Có Hoa-tiểu đèn giắc thờ dặng sông;  
Ba giờ vừa đến Cap-saint-jacques,  
Người đi dần lộ kiếp xuống xuống;  
Mặc tỉnh biển rộng phao tuồng,  
Mây xây chơn vịch sóng buồn dạ tôi;  
Phòng hạm nhứt cơn mê cơn tỉnh,  
Kbi hải trình lúc dặng tức năm;  
Gironde mây giục rầm rầm,  
Thẳng ra Mang-ri dậu cầm một giây;  
Nam gọi là Mang-ri,  
Tây sửa tiếng Phan-rang;  
Đầu dầy dặng chỗ chuyển hàng,  
Chờ rồi dời bên thẳng dặng Qui-nhon;

Mười lăm giờ Saigon Mang-ri,  
Hai ngày đêm thì đến Qui-nhon;  
Lộ trình huot hải cao sơn;  
Tàu hay lược sóng gió dờn bướm gai,  
Qui-nhon là cửa Giã,  
Ghé lại chờ khách thương;  
Ba giờ dậu nghỉ không hương,  
Thánh thời tôi mới bốn phương xem dều;  
Vào cửa Giã non xây ba phía,  
Chỗ tàu neo xa bên một ngàn;  
Lao-xao ghe vãi ghè dặng,  
Chiếc ra chờ dều chiếc sang chuyển vào;  
Mấy balance-kéo lên bờ xuống,  
Một dôi giờ chuyển chỗ đã xong;  
Qui-nhon neo kéo thẳng xông,  
Quần-nam trực chỉ tiếng đón Tourane;  
Tàu đi hai ngày trọn,  
Cửa vào gọi Sơn-chà;  
Cuộc trời sắp dật sang hà,  
Non cao biển thẳm Sơn-chà hiểm thay;  
Vào trong cửa núi xây bao khích,  
Đền chỗ neo tàu nhăm dệp vay;  
Nhà doan pháo thủ dài xây,  
Đông khen trí độ người tây tinh nghệ;  
Thầy rồi cười kẻ dốt,  
Xem rõ giận ai chê;  
Ở dôi phải rõ dinh què,  
Siêng lo thì dặng, dâm mê phải bèn;  
Đầu dầy chờ dều dờ dền,  
Kéo neo mở mây nhăm chừng Đổ-sơn;  
Hòn Đổ-sơn ở kẻ miệng cửa,  
Vào đó thời đi dền Hải-phòng;  
Tourane ra cửa thẳng dặng,  
Mở khơi ra rộng đi vòng thiệt xa,  
Vi bắt cạo phải nói ra,  
Bốn mươi giờ chẳng đến mà Đổ-sơn.  
Chạy vào ngang tỉnh Quán-yêu,  
Quanh cò ít khúc thầy liền Hải-phòng;  
Bốn nhơn kẻ vui xem xứ lạ,  
Lao xao người gặp sắp lần bờ.

(Sau sẽ tiếp theo)

## Tam-quốc chỉ tục dịch

(tiếp theo)

Quang-Công ngồi trên ngựa than rằng: « ta  
chẳng phải là cô ý giết người, cực chẳng  
đã mà thôi, nên Tào-Công hay, thì ắt nói  
ta là người phụ ơn. » Lúc đang đi, bỗng

có một người cỡi ngựa ở phía Bắc chạy đến,  
cả kêu Văn-Trường dừng lại. Quang-Công  
gò ngựa, xem ra là Tôn-Cang. Quang-  
Công nói: « Từ biệt nhau nơi đất Nhữ-nam  
dầu nay tin tức thế nào? Tôn-Cang nói:  
« từ Trương-Quân đem binh về rồi thì Lưu-  
Bích, Củng-Đô lại đoạt đất Nhữ-nam lại nên  
sai tôi qua Hà-bắc kiết hảo với Viên-Thiệu,  
lại thỉnh Huyền-Đức dặng, đóng lo kẻ má phá  
Tào-Tháo, chẳng ngờ bên Hà-bắc tướng sĩ  
đều ganh ghét nhau, Điển-Phong thì bị giam  
trong ngục, còn Tho-Tho thì truất bãi chẳng  
dùng, Quách-Đô với Thâm-Phổ dặng tranh  
quyền với nhau, nên tôi với Hoàng-Thúc  
dang lo kẻ mà thoát thân, nay Hoàng-Thúc  
đã qua Nhữ-nam mà hiệp với Lưu-Bích rồi,  
« Trương-Quân không biết mà đi, thẳng qua  
bên Viên-Thiệu, hoặc bị va hại chẳng, nên  
sai tôi đón dặng mà rước Trương-Quân, nay  
lại dặng gặp đây, vậy thì Trương-Quân phải  
mâu thuẫn qua Nhữ-nam mà sum hiệp với  
Hoàng-Thúc. » Quang-Công dạy Tôn-Cang lay  
ra mắt Phu-nhơn. « Phu-nhơn hồi thăm động  
tính thế nào? Tôn-Cang bèn thuật việc Viên-  
Thiệu đã hai phen muốn chém Hoàng-Thúc  
nay may mà thoát thân dặng, đã qua Nhữ-  
nam rồi; Phu-nhơn phải qua đó mà sum hiệp  
với Hoàng-Thúc. — Hai bà Phu-nhơn che mặt  
mà khóc. Quang-Công bèn nghe lời Tôn-Cang,  
chẳng qua Hà-bắc, cứ đi thẳng qua Nhữ-nam.

Lúc đang đi, bỗng thấy sau lưng hui bay  
lập dều, có một đạo binh đuổi theo, Ha-hầu-  
Đôn dền trước, cả kêu Quang-mô chờ chạy,  
Chánh thị:  
Sáu tướng ngăn dặng đã bị giết,  
Một quân chặn nẻo lại tranh phườn.  
Muôn biết Quang-Công thoát thân thế nào  
vả xem bài sau phân giải.

Hồi tuở hai mươi tám.

Chém Thối-Dương anh em hết nghị,  
Hội Cổ-thành chưa tôi khởi nghĩa.  
Nói về Quang-Công với Tôn-Cang, chỉ Nhữ-  
nam thẳng tới; chẳng ngờ Hạ-hầu-Đôn dẫn



hai trăm binh kỵ đuổi theo; Tôn-Càng phò xe Nhị-lâu đi trước, còn Quang-Công quây ngựa nghiêm đao, hỏi rằng: « người rước theo ta có mặt đại độ của Thừa-Tướng chăng? » Hạ-hầu-Đôn nói: « đã không văn-bằng của Thừa-Tướng, đọc dâng giết người, lại giết họ tướng của ta, vô lễ quá lắm, nên ta theo bắt người về cho Thừa-Tướng phân xử. » Nói rồi giục ngựa vừa muốn đánh, bỗng thấy sau lưng có một ngựa chạy bay đến cả kêu: « Hưu-Đôn chớ có đánh với Văn-Trường. Quang-Công gõ cương chẳng đánh, người sử ấy tho tay vào tới rút từ Công-văn ra mà nói với Hạ-hầu-Đôn rằng: « Thừa-Tướng kính mệnh Quang-tướng-Quân trung nghĩa, e nơi đọc dâng các ải ngăn trở, nên sai tôi đem công-văn mà truyền rao cho các xứ. » Đôn nói: « Quang-mô nơi đọc dâng giết các tướng giữ ải, Thừa-Tướng hay chưa? » người sử nói: « chưa » Đôn nói: « vậy thì để ta bắt và về dâng cho Thừa-Tướng, mặt tình Thừa-Tướng tha va. » Quang-Công giận nói: « ta há sợ người sao? » giục ngựa huơ đao đến chém Hạ-hầu-Đôn; Đôn cũng dựng thương tiếp đánh, hai ngựa khích nhau vừa mười hiệp; lại có một ngựa chạy bay đến cả kêu: « Nhị-Tướng-Quân, xin ngừng lại đã. » Đôn nghiêm thương hỏi người sử rằng: « Thừa-Tướng khiến ta bắt Quang-mô phải không? » Sử nói: « không phải, Thừa-Tướng e các tướng giữ ải ngăn trở Quang-tướng-Quân, nên sai tôi đem từ công-văn ra mà cho đi. » Đôn hỏi: « Thừa-tướng hay và giết người mà qua ải chưa? » Sử đáp rằng: « chưa. » Đôn nói: « nếu chưa hay, thì chẳng nên cho đi. » Bèn chỉ huy tướng sĩ vây phủ Quang-Công. Quang-Công cả giận, huơ đao rước đánh. Hai người vừa muốn giao phò, lại có một người chạy bay ngựa đến, cả kêu: « Văn-Trường, Ngươn-như, chớ có tranh chiến. » xem ra thì là Trương-Liêu. Hai người bèn gõ ngựa lại. Trương-Liêu đến gần nói rằng: « ta vững chỉ Thừa-Tướng, không nghe Văn-Trường quá quang giết tướng,

e đọc dâng ngầu trở nữa; nên sai ta truyền rao các xứ quang ải, để cho người đi. » Đôn nói: « Tấn-Kỷ là cháu của Thôi-dương, phù thất cho tôi, nay bị Quang-mô giết, là nào va chịu thôi. » Liêu nói: « ta về phân giải với Thôi-Tướng-Quân cho; nay Thừa-Tướng đã khoan-bóng đại độ, dạy cho Văn-Trường đi, vậy ông chớ nên bỏ ý của Thừa-Tướng. » Hạ-hầu-Đôn phải dẫn quân mà trở về.

Trương-Liêu bởi Văn-Trường rằng: nay anh muốn đi đâu? » — Quang-Công nói: « tôi nghe anh tôi không có ở bên Viên-Thiếu, nay tôi phải đi khắp xứ mà tìm. — Liêu nói: « nếu anh chưa biết chắc Huyền-Đức nơi nào, vậy thì trở về với Thừa-Tướng thế nào? » Quang-Công cười rằng: « có lẽ đâu vậy, Văn-Viên về ra mắt Thừa-Tướng, xin vì ta mà tạ tội. » nói rồi chấp tay từ biệt Trương-Liêu mà đi. Trương-Liêu với Hạ-hầu-Đôn bèn thâu binh trở lại. — Quang-Công riết theo xe và thuật việc ấy lại với Tôn-Càng; rồi hai người kẻ ngựa mà đi, dặng vài ngày, bỗng trời mưa lớn đổ hành lý đều ướt hết; ngó xa xa bên góc núi thấy có một cái nhà, Quang-Công dẫn xe đến đó dục nhờ; trong nhà có một ông già ra rước. Quang-Công tỏ việc mình, ông già nói: « tôi họ Quách tên Thường ở đây thuở nay, có nghe danh ông đã lâu, nay may dặng gặp. » nói rồi bèn làm thịt dê bày rượu mà đãi; lại thỉnh hai bà Phu-nhơn vào nhà trong tạm nghỉ, rồi ngồi nơi nhà ngoài mà đãi. Quang-Công với Tôn-Càng; một phía thì họ dợ hành lý và lại cho ngựa ăn. Bèn chiêu tôi thầy có một người nhỏ trai giắt vài người đi thẳng vào nhà, Quách-Thường kêu rằng: « Con hãy đến mà lấy Tướng-Quân. » rồi dạy lại nói với Quang-Công rằng: « đây là con trai của tôi. » Quang-Công hỏi đi đâu về; Thường nói: « đi săn bắn mới về. » người trai ấy ra mắt Quang-Công rồi bèn đi vào nhà sau mà Quách-Thường khóc mà nói rằng: « nhà tôi

## Chuyện anh hã tiện

Ngày kia tháng Nghĩa tới thăm cha nó, thấy cha nó đau mới bởi rằng: cha ơi, làm sao mà đau dữ vậy? hôm kia con có ghé thăm cha, thì cha mạnh mẽ như thường, chưa đầy ba bữa rày, cha lại đau dường ấy!

Cba tháng Nghĩa mới nói cho nó biết rằng: Nghĩa ơi! hôm qua cha thêm ăn vịt quay quả cha mới ra chợ, dạo mấy hàng tiệm cơm, tới chỗ nào cha cũng biếu chệt dưa vịt cha coi có mập hay không. Cha đi rảo hết mấy tiệm cơm rồi, thì bai tay cha đã đầy những mỡ vịt quay. Cha quây quả trở về, hỏi thưng Sộc nấu cơm cho mau, hưng lên cho cha một đĩa dĩa. Cha ngồi lại ăn vài muôm cơm thì mút một ngón tay, cha ăn dặng nữa đĩa cơm, mút hết năm ngón tay, không biết có chi cha vồn buồn ngủ, cha mới nằm nhắm mắt lại một hồi, còn chó Luom ở đầu lên lại liềm hết năm ngón tay rảo. Giữ mình thức dậy, cha nói xung thiên lên, cha mới rước đánh nó, mà rồi vấp té nên cha mới đau như vậy.

Nghĩa ơi! bữa nay cha thêm ăn mì quá, vậy thì con phải lấy một tiền đi mua một tở cho cha ăn.

Thằng Nghĩa nghe cha nó nói thì thưa rằng: cha khéo thì thôi, thuở nay cha làm đồ mỡ hôi xối con mất cực khổ, mới trở nên giàu có, mà cha hà tiện làm chi vậy, lại thuở nay mì không ai bán một tiền. Không may thuở, cha lấy bai tiền mà ăn. Cha nó nghe thì rầy, mà rầy thì rầy, thằng Nghĩa cũng lên mua một tở hai tiền. Ruồi chủ chệt bán mì thôi thiều năm đồng, điều hện để bán có tiền điều chiêu trở lại sẽ trả.

Thằng Nghĩa đem mì vào cho cha nó ăn. Cha nó mới hỏi: vậy hồi này tao nghe mấy cái cái chi với thằng bán mì vậy? Thằng Nghĩa nói: nó còn thiều tôi năm đồng điều, hện chiêu lại trả.

Cha nó mới ngồi dậy và ăn mì và hỏi thằng Nghĩa rằng: con ơi! như ngày sau cha có nhắm con mắt lại rồi, con tính chôn cất cha làm sao?

Ông truyền canh độc, sanh có một đứa con, mà nó chẳng noi nghiệp nhà, dny cứ đi săn bắn chơi hơi mà thôi, thiệt là nhà tôi bại hạnh lắm. — Quang-Công nói: « nay là loạn, nếu vô nghệ, dặng tình thực, thì dặng nên lập công danh dặng, sao gọi rằng bất hạnh? — Quách-Thường nói: « phải có mà không tập vô nghệ, thì cũng nên là người có chí, chớ nó chuyên có một việc chơi bởi luôn luôn không có chỗ nào mà nghỉ, nên tôi mới lo. » — Quang-Công cũng nên thôi; chuyện văn dặng canh khuya, Quách-Thường đi nghỉ, Quang-Công với Tôn-Càng ra muốn đi nghỉ, bỗng nghe nơi nhà sau, người là ngựa hí. Quang-Công mau kêu kẻ lang phơn, đều chẳng thấy ứng tiếng, bèn với Tôn-Càng xách gươm ra xem, thì thấy Quách-Thường té nằm dưới đất, bèn kêu kẻ lang phơn thì thấy kẻ lang phơn đang đánh lộn với người trang khách trong nhà, Quang-Công hỏi vì cớ nào? kẻ lang phơn nói: « người này muốn dặng trộm ngựa xích-lô, lại bị ngựa đá té đi, bọn tôi nghe là, chạy ra coi thì người trang khách trong nhà áp đến đánh với bọn tôi. » Quang-Công liền nói: « loài chim chuột sao dám trộm ngựa ta? » vừa muốn đánh, thì Quách-Thường chạy đến thưa rằng: « thư con bắt nó làm chuyện quấy, tội dặng muốn giết, ngặt vì vợ tôi thương nó lắm, xin Tướng-Quân lấy lòng phơn từ mà dặng nó cho phơn. » — Quang-Công nói: « tháng này hết quả là con bất hiếu, ông vừa mới tạ tội lúc ban chiều, thiệt là biết con duy một mình cha mà thôi; (1) nay tôi vì ông dặng nó đó. » nói rồi bèn dạy kẻ lang phơn đưa ngựa lại từ từ, đuổi lan kẻ traog khách, với Tôn-Càng trở về phòng mà nghỉ.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

Trí từ giả mặt nhợt kỳ phụ.



Thằng Nghia đáp rằng: công cha cực khổ dăm mưa chắt nắn làm ra tiền bạc để lại cho con, như sáu đầu cha có khoản rồi, thì con mua một cái hàng huỳnh dăng, kêu đó nhưt, lại xây kim tinh đắp má với cho cha.

Cha nó nghe nói thì la rằng: không nên dàu con, con phải nghe lời cha. Khi cha có trăm tuổi rồi, con lấy cái máng cho heo ăn bỏ cha vô rồi mượn vài người đem dập thì dờ.

Trời ôi! cha hiền con thì lấy cái máng cho heo ăn bỏ cha? Vậy chớ cha không biết cần cha thì dài, còn cái máng thì cut, làm thế nào bỏ cha vào đó dặng? Cái thặng thì thôi, không mưu trí gì hết, như cần cha có dài, thì lấy cái rựa chặt bớt đi. Mà con phải nhớ, xương cha cứng lắm, con có chặt thì mượn cái rựa của tia thặng Lương mà chặt, chớ đừng có lấy cái rựa ở nhà mẹ đi uống.

A, con làm gì thì làm, chớ đừng có quên đòi thặng hân mi năm đồng điều nó còn thiếu con hồi sớm mai.

TRẦN-PHÚC-LÊ.

## Tài thọ luận

Lại nhà bác tôi có làm thì vừa đủ tiêu bằng đồng sống mà ăn làm sao cho khỏi nghèo. Bởi vậy tôi mới kiếm thê đi làm ăn chỗ khác; may dầu có một người anh em bạn của tôi tên Đặng-phước-Như ở làng Tân-phú là nơi rạch Độc-vàng đi bán cá Saigon về ghé chợ Rạch-cầm vừa gặp tôi nhin lâu nhận quả, thăm hỏi hàng huyền, mừng vui trò chuyện; giờ lâu tôi lỡ nổi phiêu lưu cơ bản mọi nơi, nên người bạn thiết nghĩa của tôi mới dắt về bản sở dặng toan bề giúp đỡ, khi ấy tôi gởi vợ con tôi ở tại nhà bác năm tôi, một mình đi theo bạn mà thôi. Nói cho phải tình hậu bạn cũng không quên nhau khi lỏng dờ, hết sức nương nhờ; hơn dầu

cho mượn tiền xài theo buổi, rồi tôi mới cho mượn công ruộng mà làm; làm ruộng tôi Độc-vàng sấp lên tới miệt Hồng-ngự Hải, chầm thì người ta làm ruộng lúa Tham-Đưng lúa này nguyên ở bên Xiêm mà ông Tham-Đưng đem giống về nên gọi là lúa Tham-Đưng, làm lúa Tham-Đưng là làm theo đất nước lục như cánh này mà thôi. Cách làm nó, là khi trời mới sa mưa đồng thì dọn đất; cách dọn đất không phải phải chẻ như đất đồng hay là đất rầy theo như các nơi; khi trời vừa mưa xuống thì bắt kỳ đón ông hoặc đón bà mỗi người một cái chét hể lớn bằng cái quạt mô mượn tương; bẻ tròn đều bên hể; ra làm cỏ, có kẻ dể làm một ngày đến một công ruộng bắt kỳ có gì, có chổ cũng có sậy dặng mà chét ấy dầy cũng phải bay gốc, vì đất là đất mềm hơn các nơi miệt đồng.

Khi cỏ ấy làm trông trãi rồi, thì lúa giống đem ngâm cho dặng vại ngớt; rồi đón ông cầm nọc trướng (như chày tay) đi trước dể lỏ, thì dờn bà bưng giồng theo sau bỏ xuống lỏ, một lỏ ba bốn bét; cũng như đất đồng làm ruộng sa một thê lúc làm như vậy rồi thì dể vậy dể cho tới lúa sỡn sơ mà theo nước; từ đó bà nào con nạy phải coi chừng giữ cỏ làm chừng mà dể cho nước chảy, nước ngập tới đầu thì lúa bỏ theo tới dể cỏ khi nước lớn tới hai thước năm tây thì cây rạ Tham-đưng cũng bỏ theo cho đến khi nước hạ; công tình cây rạ lẫn theo con nước, lớn bao nhiêu cũng phải rặng theo đến dể, mà nhiều năm nước lớn cả thê quá một hể con nước cũng bỏ cây rạ dưới mặt nước dể ba lắt. Đến thê nước mạnh quá sức, thì cầm ấy kẻ nông phu chài mây, mùa màng thảy phá. Khi nước vừa dể thì lúa dể là gại cho đến khi nước rớt tới đầu gối nửa ông chừng thì thầy lúa chính, lúa chính thì người làm ruộng theo cất, bỏ vào xuống, vào bề mà đem phơi cho khô sẽ đập bô. Hạt lúa Tham-đưng không dặng ngon cơm như lúa nhỏ xứ khác.

(Sau sẽ tiếp theo)

Bảng gian PHAN-CÔNG-VỎ, lão phu

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập lại Chợ-lớn, đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách dặng rõ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có bán rượu ngon ngọt bộ mát dờ, và có cơm tây mỗi ngày hai buổi, đồ xoi dặng sạch sẽ ngon béo, vị vắn đúng mực, như nhà hàng của người Langsa; lại có dặng đồ ngon khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40

Giá 15 cachels ..... 15 00

Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho hay trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kể theo từ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng mát đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và quý khách muốn Yên ăm, xin tỏ trước dặng sửa soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn dặt, hoặc bánh ngon, hoặc tiệc đám cưới, tân gia chi, xin đến tôi dặng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính xin chư vị dể chút tình mơn với tôi, là người bốn quốc. Đã biết vui đâu cũng sự vui, duy đến tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VÂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Soái-Nam-kỳ.

Tại Thủ-dức nơi nhà ông CANAVAGGIO, là chủ nhứt-trinh Nông-cỏ-mín-dam, có bán những trâu dực, trâu cái, và bò làm, bò xe lôi. Ai có muốn mua những vật ấy dể dùng làm ruộng, kéo lúa thì đến tại nhà ông ấy mà mua. Trâu bò tôi mà bán rẻ

Ngày 13 Février 1903.

## GIÁ LÚA GẠO

|                                                           | VINH-LONG                     | CỎ-CÔNG | NẤU-XÀU |
|-----------------------------------------------------------|-------------------------------|---------|---------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos, chớ dền nhà máy..... | 2 \$ 90                       | 2 \$ 90 | 3 \$ 00 |
| Gạo lức nhà máy mỗi tạ (3 Phấn thóc trong 1 trăm)         | 3 91                          | 3 91    | 4 06    |
| 134 cân hay là 60 kilos                                   | 3 85                          | 3 85    | 4 00    |
| 700.....                                                  | 3 80                          | 3 80    | 3 95    |
| Vào bao sẵn, khối thuế.                                   | 3 75                          | 3 75    | 3 90    |
| Gạo trắng nhà máy.....                                    | Tùy theo dền sáng và tối xấu. |         |         |

## CỦU QUAN MỘT NHỎ

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BÊN-TRE.

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tướng, truyện sử, cùng sách Minh-tâm, Từ-tho chữ nhu có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy, trắng, giấy dỏ, cánh viết, ngòi viết, mực, thước, vắn vắn....

Bán các thứ bình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiếc công lao, sở phí không nài nhiều ít.

Nhà có may máy, may y phục tây và đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn dặt may tùy thích; tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

Paul Chức, chủ Café-Saigonais tại đường d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên quan quý khách rõ, chỗ café mới lập đây, bán đủ thứ rượu Langsa ngọt ngon mát bỏ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa, bò, chocolat dặng sớm mai và chiều; lại có phòng nghỉ ở từng trên sạch sẽ. — Tôn-Viên, Quý vị nào thích vui chơi, xin đến chỗ người bốn quốc cùng nhau, mà giúp cho nên việc.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI

Ở đường **CATINAT**, số **119** và **129**

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                        |         |
|----------------------------------------|---------|
| Có bán Nhựt-trình Nông-Cổ đóng nguyên. |         |
| cuốn một năm là 50 số. giá...          | 6 \$ 00 |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt.....           | 0 20    |
| Sơn-hậu cuốn nhứt mỗi có giá cũng.     | 0 20    |
| Thơ Lục-văn-Tiền.....                  | 0 60    |
| Tướng Kim-thạch-kỳ-duyên.....          | 1 00    |
| Tướng Kim-vân-kieu.....                | 0 30    |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ.....                    | 0 65    |
| Sử ký Nam-việt.....                    | 0 40    |
| Phong-hóa Điều-hành.....               | 0 50    |
| Chánh tả và Lục-súc.....               | 0 10    |
| Minh-Tâm Bưu-giảm cuốn thứ nhứt        |         |
| Và cuốn thứ hai.....                   | 2 00    |
| Lăng-châu.....                         | 0 30    |
| Bạch-viên.....                         | 0 30    |
| Tổng-Tử.....                           | 0 30    |

|                                            |         |
|--------------------------------------------|---------|
| Thư kiểu về sự thi hành án lý về việc binh |         |
| Và việc hộ và việc thương-mại của người    |         |
| Bôn quốc.....                              | 1 \$ 00 |
| Cours d'Annamite.....                      | 2 50    |
| Cours gradué.....                          | 2 50    |
| Conversation Annamite Française Couronné   | 0 80    |
| Vocabulaire Annamite français.....         | 1 60    |
| Vocabulaire Truong-Vinh-Ky.....            | 1 20    |
| Miscellannée.....                          | 1 40    |
| Từ-Thơ mới có lại.....                     | 1 60    |
| Nhị-Đệ-Mai.....                            | 0 30    |
| Phủ-kieu.....                              | 0 20    |
| Trần-Sanh Ngọc-Anh.....                    | 0 40    |
| Thoại-Khanh Châu-Tuân.....                 | 0 30    |
| Thơ Nam-kỳ.....                            | 0 10    |
| Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5 ..         | 0 60    |

Ái muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cớ ở xa hạp mà mua thì mua thư sách nào thì xin phải gởi thơ và mandat poste mà trả tiền trước, cũng nói làm họ và chỗ ở để cho rõ ràng thì ông CLAUDE, sẽ gởi sách ấy lại cho lập tức chẳng sai.

## NĂM-QUI-MÃO

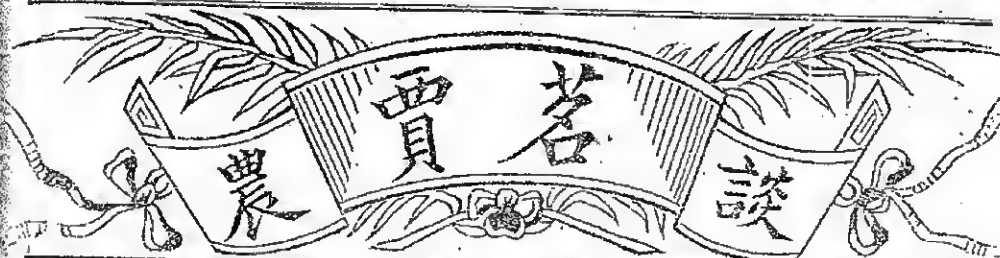
(1903)

| NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM |
|-------------|-----------------|------------|-----------------|-------------|-----------------|------------|-----------------|
| 1           | Dimanche.....   | 3          | Chúa Nhựt.      | 17          | Mardi.....      | 19         | Thứ ba          |
| 2           | Lundi.....      | 4          | Thứ hai         | 18          | Mercredi.....   | 20         | Thứ tư          |
| 3           | Mardi.....      | 5          | Thứ ba          | 19          | Jeudi.....      | 21         | Thứ năm         |
| 4           | Mercredi.....   | 6          | Thứ tư          | 20          | Vendredi.....   | 22         | Thứ sáu         |
| 5           | Jeudi.....      | 7          | Thứ năm         | 21          | Samedi.....     | 23         | Thứ bảy         |
| 6           | Vendredi.....   | 8          | Thứ sáu         | 22          | Dimanche.....   | 24         | Chúa Nhựt.      |
| 7           | Samedi.....     | 9          | Thứ bảy         | 23          | Lundi.....      | 25         | Thứ hai         |
| 8           | Dimanche.....   | 10         | Chúa Nhựt.      | 24          | Mardi.....      | 26         | Thứ ba          |
| 9           | Lundi.....      | 11         | Thứ hai         | 25          | Mercredi.....   | 27         | Thứ tư          |
| 10          | Mardi.....      | 12         | Thứ ba          | 26          | Jeudi.....      | 28         | Thứ năm         |
| 11          | Mercredi.....   | 13         | Thứ tư          | 27          | Vendredi.....   | 29         | Thứ sáu         |
| 12          | Jeudi.....      | 14         | Thứ năm         | 28          | Samedi.....     | 30         | Thứ bảy         |
| 13          | Vendredi.....   | 15         | Thứ sáu         |             |                 |            | Thứ ba Annam    |
| 14          | Samedi.....     | 16         | Thứ bảy         | 29          | Dimanche.....   | 1          | Chúa Nhựt.      |
| 15          | Dimanche.....   | 17         | Chúa Nhựt.      | 30          | Lundi.....      | 2          | Thứ hai         |
| 16          | Lundi.....      | 18         | Thứ hai         | 31          | Mardi.....      | 3          | Thứ ba          |

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C<sup>ie</sup>.

Gérant CANAVAGGIO

# NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Người bôn quốc  
một năm... 5 \$ 00  
sáu tháng. 3 00

Tại Đông-dương

Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm. 10 \$ 00  
sáu tháng. 5 00

Tại pháp cũng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

CHỦ BÚT: LƯƠNG-KHẮC-NINH

TỰ DỮ-THỨC

ĐƯỜNG LAGRANDIÈRE, SỐ 84.

SAIGON.

ANNONCES

1<sup>er</sup> Page le centimètre \$ 1 50  
2<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 1 00  
3<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 80  
4<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 60

## LỜI RAO

Kính ít hàng rao cùng chư vị Tôn-bằng và Qui-hữu, xin nghĩ tình Bôn-quán, mà xét sự làm nhựt-trình Nông-cổ này; không phải tính có lợi mà làm, lập ra đây để luận biện tồn ích, việc hơn thua. Khuyến-bạn hữu xét một đến, công đã tồn chẳng kể làm chi; còn tiến mướn in một tháng sở tồn hai trăm nguyên bạc. Vậy trong năm thứ hai đây, đã quá sáu tháng, sở gởi ra hơn ba trăm người, còn tiến trả lại thì có sáu chục, Xin anh em nghĩ giùm, bạn vinh sang người phú quý rằng mau mau gởi

bạc mua nhựt-trình năm thứ hai đến cho Bôn-quán, đừng mà dùng trả tiền in. nội trong nửa tháng Mars này bạn hữu không nhớ đến, thì Bôn-quán ắt phải cậy nhà thơ, đến hỏi thì xin các bạn chớ phiền.

Rao ít hàng:

Tổ với anh em bạn hữu sang,  
Xin nhớ trả tiền mua nhựt-báo;  
Đừng quên gởi bạc chủ nhơn tháng,  
Đều khách quý, các nhà quan;  
Vì chi ha lượng sáu,  
Mà để đến lời hàng.

LƯƠNG-KHẮC-NINH.

CUN 58 54

## Thương cỏ luận

(tiếp theo)

Làm người phải ăn ngay ở thật,  
Xưa dạy rằng thành ý chân tâm;  
Đặng sanh người cảm đức xanh dầm,  
Xét cho kỹ ít ai trăm tuổi;  
Người nào phải như cây như cùi  
Người cũng không đồng rắn đồng chim;  
Mà chờ cho non rậm rừng yếm,  
Đặng cho dễ đổi lông thay lá;  
Cuộc trần tục hoặc chơn hoặc giả,  
Người trên đời có từ có sanh;  
Nếu muốn chơn thì hành đạo dương danh,  
Bằng tưởng đã phải ngao du độ ngoại;  
Vi ngành mặt tráp tại làm sai,  
Biết một mình và nghe thầy cũng một mình;  
Chín câu mình phú qui sang vinh,  
Mặt ai chịu nghèo nang khổ sở;  
Ở như vậy xem ra thiệt dở;  
Chẳng khác nào chim núi cá sông;  
Những ý mình nhiều vậy nhiều lòng,  
Cứ một tánh ai to cho nầy;  
Đạo người lối chớ làm như vậy,  
Làm vậy thì chẳng khác muốn chim;  
Hãy xét xem từ cổ cập kim,  
Đời nào cũng cang thường luân lý;  
Người cho rõ sao rằng phi sao rằng thị,  
Người cho thông sao rằng phải sao rằng chẳng;  
Chớ ngỡ là cuộc thế lẫn lẫn,  
Tri tướng dễ dặt lờm mà đau lặn;  
Lời trước dễ dạy làm phương tiện,  
Để phương tiện người là phương tiện cho mình;  
Bởi vậy cho nên,

Xưa dạy người nam phải hiền nữ phải trinh,  
Trinh hiền ấy dặng cho phương tiện;  
Nếu rõ dặng nghĩa câu phương tiện,

Nghĩa là:

Phải cho người rồi lại phải ta;  
Xin anh em phải rằng lo xa,  
Lo cho dặng thơm danh với chúng;  
Lo cho dặng khỏi nghèo khỏi túng,  
Lo làm sao cho khỏi dở khỏi hư;  
Làm sao cho kẻ thiếu hiệp với người dư,  
Làm sao dặng người hay hơn với kẻ dở;

Đặng như vậy hiệp nghèo giàu hay dở,  
Vừa giúp nhau hùn hiệp với nhau;  
Lập bản buồn lây lợi chia nhau,  
Để gương tốt dầu thác mà như sông;  
Nêu cam giữ lửa kho vàng đồng,  
Một mai rồi đồng một đục sử xanh;  
Uống công trình chen mũi quet nanh,  
Trợn kiếp dễ mòn chỉ bìa sách;  
Vi góp dặng như Thạch-Sùng cổ tích,  
Xem coi!

Sau phải rồi xương trăng thịt phân;  
Sao bằng lo những chuyện nghĩa nhân,  
Vấy bạn tác lập phương giao giết;  
Hiệp nhiều vốn lợi nguyên cũng nang tuyết,  
Vấy dặng người thì ich hữu bất khuỵ;  
Khuyến anh em giúp sức khả vi,  
Đặng bốn xử vui lo nẻo lợi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lương-dữ-Thức, Bền-tre.

## Truyện Đâu-xảo Hà-nội

(Tiếp theo)

Vào Hải-phòng chạy ước hai giờ,  
Vò gần đến chỗ đậu vợ thân ngoài;  
Nước ròng cạn bên, khôn nòi  
Tuy neo dữa lạch cách vài dặm xa;  
Năm bảy mươi thốn bé,  
Đời ba trạo tuốt ra;  
Ngồi liên quan-nhón nhà ta,  
Muốn vào con thuyền rước mà đi ngay;  
Dặng người Bắc mới nghe trợ trợ,  
Tại Nam-kỳ lạ cũng luôn tuốt;  
Thập cao già cả với chủ xuống,  
Mườn chuyên đồ dền tại đường Lagave;  
Lao xao tay thương khách,  
Lộn xộn bạn chào chào,  
Bọn này xúm chờ đó to,  
Lũ kia mang tráp chủ dờ dờ rờ;  
Bơ ngỡ kiến lạ con người lạ,  
Lặt dặt khách bưng, bạn cũng bưng;  
Thoán đưa vào dền mà dưng,  
Phải vào xin giấy nhà Douanes mới được trình;  
Cải phận người hành lộ,  
Cứ giữ việc tùy duyên;

Máy dẫu gặp chủ tây quen,  
Mau cho ít chữ ra liền cửa Douanes.  
Cuộc Hải-phòng trông ra rộng lớn,  
Nơi tình thành nhăm cũng xuê xoan;  
Nam thanh nữ tú nhận nhần,  
Lầu đài cao tháp kinh dặng dọc ngang;  
Tới gare xe hỏa đã dờ dờ,  
Đi trở bộ hành phải đợi chiếu;  
Đời lòng ta dền cao lâu,  
No say một tiết thịt rau, Hải-phòng;  
Tiết trời đã lập đồng,  
Mưa tro gió bãi lạnh rung cả mình;  
Muôn rõ cuộc đời dầu sợ khổ,  
Rào xe Pousse-pousse dặng xem chơi.  
Dọc ngang gạo ngô một hơi,  
Nghĩ ra mới rõ cuộc đời tự nhiên;  
Biết dưng lũy cũng thành kiên,  
Không thời bỏ xụi nghiêng triển như chơi;

Cuộc như vậy:

Trên trời nông các,  
Dưới có cửa Cam;  
Biển ở tam tam,  
Lạch vào ruộng rặng;  
Trông thì ngỡ vắn,  
Quanh phải ra dài;  
Bên tả Hòn gai,  
Bên hữu Đổ sơn;  
Non giăng bao hai mé,  
Hải-phòng khéo dễ lên;  
Mặt trời xẻ chín chín,  
Tối kiếp ra xe lửa.

(Sau sẽ tiếp theo)

## Tam-quốc chí tục dịch

(tiếp theo)

Ngày thứ vợ chồng Quách-Thường ra nơi  
trước nhà mà lấy tạ và nói rằng: « loài  
khuyến từ nó phạm oai hùm, nhờ ơn Tướng  
Quân dung thứ. » Quang-Công bảo giặc ra  
dạy cho ta lấy là chánh mà rằng dạy nó. »  
Quách-Thường nói: « lúc canh tư nó đã giặc  
bọn lũ của nó đi mất, không biết đi đâu. »  
Quang-Công từ biệt Quách-Thường thỉnh  
Nhị-tàu lên xe, rồi với Tôn-Cảng kể ngựa

mà phò hộ xe Nhị-tàu nhăm dặng núi  
mà đi; đi chẳng dặng ba mươi dặm, lại  
thầy phu sau núi ào ra hơn một trăm người,  
có hai người cỡi ngựa đi đầu, người đi  
trước dưng bạch khăn vàng, mình mặc áo  
chiến bào, người đi sau nguyên là con Quách-  
Thường, người bạch khăn vàng nói: « ta là  
bộ tướng của Thiên-công-tướng-quân Trương-  
Giác, người phải để ngựa xích-thỏ lại thì  
ta mới cho đi. » Quang-Công cả cười rằng:  
« loài cuốn lặc, người đã theo Trương-Giác  
mà ăn cướp, người có nghe danh Lưu, Quang,  
Trương, ba anh em không? » người ấy nói:  
« ta chỉ có nghe người mặt đỏ râu dài ấy  
là Quang-vân-Trường, song chưa biết mặt,  
còn người là người chi? » Quang-Công dưng  
dao gò ngựa, mở dầy xỏ râu ra, bảo người  
ấy xem; người ấy buồm cương xuống ngựa,  
năm đầu con Quách-Thường, lấy dưng nơi  
trước ngựa. Quang-Công hỏi tên họ, người  
ấy đáp rằng: « tôi họ Bùi tên Ngươn-Thiệu,  
từ Trương-Giác thác rồi dền nay không có  
chúa, nên nhóm nhau trong rừng mà ăn  
cướp, lúc sớm mai có thắng nầy dền báo  
rằng có một người khách cỡi một con thiên-  
lý-nã dền nện nơi nhà nó, nên nó rủ tôi  
xuống mà cướp con ngựa ấy, chẳng dè mà  
gặp Tướng-Quân đây. » con Quách-Thường  
thì cứ lấy lục xin dưng mạng. Quang-Công  
nói: ta vì cha người, nên tha người đó. » Con  
Quách-Thường ôm đầu chuột mà đi mất. —  
Quang-Công hỏi Ngươn-Thiệu rằng: « người  
chẳng biết mặt ta, sao biết dặng danh ta? »  
Ngươn-Thiệu nói: « Cách đây chừng vài mươi  
dặm, có một hòn núi tên Ngọa-ngư-Sang,  
trên núi có một người ở dật Quang-tây, họ  
Châu tên Trương, sức mạnh ngàn cân, gân  
bản râu ch, hình dưng vạm vỡ, nguyên cũng  
bọn Huỳnh-Cân, là bộ hạ tướng của Trương-  
Bửu; Trương-Bửu thác rồi, nhóm chúng ở  
trên núi, và mỗi lần nói chuyện, với tôi  
thường hay khen danh Tướng-Quân, hém vì  
không ngờ mà tiệm dặng. » Quang-Công nói:

« chôn rừng rú là chẳng phải chỗ người hào kiệt thất túc, từ rày về sau bọn người phải bỏ đầu là mà theo lẽ chánh, chứ nên để cho hư danh. » Ngươn-Thiệu lạy tạ.

Lúc đang nói chuyện bỗng thấy xa xa có một lũ người ngựa kéo đến. Ngươn-Thiệu nói: « ấy chắc là Châu-Thương. » Quang-Công bèn dừng ngựa mà đợi, quả thấy một người mặt đen mình dài, cầm thương cỡi ngựa dẫn chúng kéo đến, thấy Quang-Công nữa mừng nữa sợ nói rằng: « đây là Quang-tướng-Quân. » Bèn lật dật xuống ngựa, cúi lạy nơi bên đường và nói rằng: « tôi là Châu-Thương kính lạy mừng ngài. » Quang-Công nói: « Trán-sĩ đã biết ta nơi xứ nào? » Thương nói: « xưa lúc tôi theo bọn Huỳnh-Cân là Trương-Bửu, đã từng biết mặt ông; hém vì lỡ mà theo bọn giặc nên chẳng được theo ông, ngày nay may gặp gặp đây, xin Tướng-Quân thấu làm bộ-tốt sớm tôi theo cảm ơn rách đến đầu thuốc cũng cam tâm. » Quang-Công thấy ý rất chắc, mới hỏi rằng: « nếu người theo ta, còn bọn thù hạ của người liệu làm sao? » — Châu-Thương nói: « những kẻ muốn theo thì theo, bằng chẳng muốn theo thì để lại cũng được. » cả bọn đều nói muốn theo. Quang-Công xuống ngựa hỏi Nhị-tầu. — Cam-phu-Nhon nói: « Thúc-thúc từ cách Hứa-dô, đi có một mình đến đây đã biết là bao nhiêu gian-nang cũng chưa từng có quân mã đem theo, khi trước Liêu-Hóa muốn đầu, Thúc-thúc đã từ đi, nay sao lại dùng bọn Châu-Thương làm chi đóng làm vậy, bọn tôi và phạn dờn bà lính chẳng xa Thúc-thúc liệu lạy. » Quang-Công nói: « lời Tàu-lầu nói phải, rồi dạy lại nói với Châu-Thương rằng: « chẳng phải ta hẹp lòng ngặt vì Nhị-tầu ta chẳng chịu, vậy thì bọn người trở về núi mà đợi ta kiểm định anh ta rồi, thì ta sẽ đến kêu người. » Châu-Thương cúi đầu thưa rằng: « Thương và chẳng là một đứa thô莽, đã vùi thân mà làm ăn cướp, nay gặp Tướng-Quân cũng như thấy mặt trời lại, há đi bỏ bỏ qua sao, nếu e, đóng người

đi theo chẳng tiện, vậy thì Thương khiến chúng nó theo hát Búi-ngươn-Thiệu, Thương một mình đi bộ mà theo Tướng-Quân, đầu muốn đem Thương cũng chẳng nài. » — Quang-Công lại đem những lời ấy mà thưa với Nhị-tầu. Cam-phu-Nhon nói: « theo một hai người chẳng hề chi. » Quang-Công bèn khiến Châu-Thương giao hắt bọn lâu la cho Búi-ngươn-Thiệu. Ngươn-Thiệu nói: « tôi cũng muốn theo Quang-tướng-Quân. » Châu-Thương nói: « nếu người đi bây giờ thì lâu la nó tấn lạc hắt, chỉ bằng quyền coi đó đó đã, để ta theo Quang-tướng-Quân, khi có chỗ ở an rồi, sẽ đến rước người. » Ngươn-Thiệu buồn bực từ giả trở lại. Châu-Thương theo Quang-Công thẳng qua Nhữ-nam; đi được vài ngày, ngộ thấy xa xa có một tòa Sơn-Thành, Quang-Công hỏi người trong xứ, đó là chỗ nào? Người ấy đáp rằng: « đó kêu là Cổ-Thành cách vài tháng trước đây có một vị Tướng-Quân họ Trương tên Phi, dẫn vài mươi binh kỵ đến dưới quan huyện di, chim lầy Cổ-thành mà ở, chiêu binh mãi mã, chưa có đến lương, nay đã tự hơn năm ba ngàn người ngựa, bốn phía không ai dám đánh. » Quang-Công mừng rằng: « em ta từ nơi đất Từ-Châu xiêu lạc, đến nay không nghe tin tức ở đâu, ai dè mà lại ở đây. » bèn khiến Tôn-Càng vào thành trước mà thông báo, khiến ra nghinh tiếp Nhị-tầu.

(Nguyên Trương-Phi khi ở trong núi Mãng-dịch-sơn đóng vài tháng, hơn lúc ra ngoài đóng thăm dò tin tức Huyện-Đức, di ngang qua Cổ-thành, vào hỏi mà mượn lương, Quan-huyện không cho, Phi nổi giận, đuổi Quan-huyện đi, đoạt ấn Quan-huyện chim cừ thành trì, tạm ở mà an thân.) Lúc ấy Tôn-Càng vưng mạng Quang-Công, vào thành ra mắt xong, rồi thuật việc Huyện-Đức đã bỏ Viên-Thiệu mà qua Nhữ-nam rồi, nay Văn-Trường ở bên Hứa-dô đưa hai bà Phu-nhon về đến đây; xin Tướng-Quân ra rước. Trương-Phi nghe nói, chẳng nói lại, cử mang giúp lên ngựa huơi xà-mâu dẫn một ngàn người tước

ra khỏi thành; Tôn-Càng dẫn kinh, mà không dám hỏi, phải chạy theo ra thành, Quang-Công thấy Trương-Phi ra đến, mừng rỡ chẳng xiết, trao dao cho Châu-Thương cầm, giục ngựa đến rước, bỗng thấy Trương-Phi trốn con mắt, đứng râu hùm, hét vang như sấm, huơi xà-mâu nhắm Quang-Công mà đâm; Quang-Công cả kinh, lật dật né khỏi, rồi nói rằng: « hiền đệ có chi mà quên lúc kết nghĩa nơi vườn đào vậy? » Trương-Phi nạt rằng: « người đã bội nghĩa thì còn mặt mũi nào đến đây mà nhìn ta. » Quang-Công nói: « ta sao mà bội nghĩa? » Phi nói: « người đã phụ Đại ca mà hàng đầu Tào-Tháo, nó phong hầu ban tước, nay lại đến mà gạt ta, nay ta với người quyết kể sống người thác mà thôi. » Quang-Công nói: « nguyên lại em chưa rõ việc anh, vậy thì có Nhị-tầu tại đây, xin em hỏi lạy. » hai bà Phu-nhon nghe bèn khoát rèm lên kêu mà nói rằng: « Tam-Thúc có chi mà nóng nảy vậy? » Trương-Phi đáp rằng: « Nhị-tầu ở đó đã, dè coi em giết đứa bội nghĩa rồi em sẽ rước Nhị-tầu vào thành. » Cam-phu-Nhon nói: « nguyên Nhị-thúc chẳng hay anh em ở đâu, nên mới làm gỏi thân nơi Tào-Thị, nay nghe anh của em ở bên Nhữ-nam nên chẳng nài khó nhọc mà đưa chị đến đây, em chớ có làm mà giận. » Mễ-phu-Nhon nói: « Nhị-thúc mà ở bên Hứa-dô, ấy là cực chẳng đã mà thôi. » Phi nói: « Nhị-tầu đã bị va gạt đó, bắt tôi ngay thì thả là thác, chớ ai đi chịu nhứt, còn đang trượng phu lẽ đâu đi thờ hai chúa. » Quang-Công nói: « em đừng có nói oan cho anh. » — Tôn-Càng nói: « Văn-Trường đến đây mà tìm Tướng-Quân. » Trương-Phi nạt rằng: « người chớ có nói mị, va có lòng tôi bao giờ, va đến đây có ý bắt ta đó. » Quang-Công nói: « nếu anh muốn bắt em, thì phải đem binh mã theo chứ. » Trương-Phi lấy tay chỉ mà nói rằng: « vậy chớ binh mã nào đó? » Quang-Công dạy lại, quả thấy bụi bay mù trời, có một đạo người

ngựa kéo đến, gió phát ngọn cờ thầy rõ là binh của Tào. Trương-Phi cả giận nói: « vậy mà còn dám đòi ta sao? » bèn huơi máu đến đâm Quang-Công, Quang-Công bảo dừng và nói rằng: « hiền đệ khoan đã, em dè coi anh chém tên tướng ấy cho em rõ lòng anh. » Phi nói: « như người quả thiệt tình, ta đóng ba hồi trống, thì người phải chém cho được tên tướng ấy. » Quang-Công chịu; giây phút binh Tào kéo đến làm đầu một tướng là Thới-Dương, huơi dao giục ngựa nạt lớn rằng: « người giết cháu ta là Tấn-Kỷ người còn trốn ở đây; nay ta vưng mạng Thừa-Tướng đến đây bắt người. » Quang-Công chẳng thêm nói lại, cử huơi dao đến chém. Trương-Phi đóng một hồi trống chưa dứt, thì Quang-Công đã chém Thới-Dương rụng đầu nơi dưới đất, quân sĩ vỡ chạy; Quang-Công bắt sống tên quân cầm cờ mà hỏi nguyên do; tên quân thưa rằng: « Thới-Dương nghe Tướng-Quân, giết cháu va, nên giận lắm muốn qua Hà-bắc mà đánh với Tướng-Quân, Thừa-Tướng chẳng cho, mới sai va qua Nhữ-nam đánh Lưu-Bích, chẳng dè đến đây mà gặp Tướng-Quân. » Quang-Công nghe nói làm vậy, bèn dạy đến thưa việc ấy cho Trương-Phi nghe; Trương-Phi bèn đem những việc Quang-Công ở Hứa-dô cắt hỏi tên quân. Tên quân thưa lại từ đầu chi đuôi, Trương-Phi mới tin.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

### chuyện vua Gia-Long năm chiêm bao

Thuở xưa vua Gia-Long rắp ra mở nước, khi ngồi định đèn sáng sớm ngày mai, thì cất quân ra Bắc-kỳ đánh giặc Tây-sơn, đêm hôm ấy, nằm chiêm bao thấy mặt đầu. Lúc thức dậy lo lắng, lấy làm điềm chẳng lành, liền cho đòi các tướng đến mà bàn mộng. Các tướng đều hầu cả, ngài mới hỏi rằng: « Ta định



sáng mai cắt quần, mà lúc này nằm chiêm bao thấy mặt đầu, là điểm ra thế nào? Các tướng nghĩ chưa biết ra thế nào, lúc ấy có một người học trò thưa: « Thật là điểm hay. » Ngài lại hỏi rằng: « Như thế mà nhà người lấy làm hay, là lấy nghĩa làm sao? » Người học trò thưa rằng: « Hiện bây giờ ngài đương làm chúa mà chữ chúa ở trên đầu có một nét chấm thì chỉ còn có chữ vương mà thôi. Thế thì hẳn lấy được thiên hạ mà làm vua. » Vua Gia-Lông nghe thấy người học trò bàn thế, mới đổi sáu làm vui, ban thưởng cho người học trò nhiều lắm.

Đền sáng mai mới cắt quần ra Bắc-kỳ, vì vua nhà Lê mà khởi nghĩa đánh với Tây-sơn được nhiều trận lắm, rồi làm vua cả nước Nam.

NGUYỄN-KHẮC-HUẾ, kính lục.

Rút trong Recueil de cent textes Annamites, par A. Chéron.

## - Chuyện Lý Phụng

Đời hậu Hán, tại đất Giang-dông, có tên Lý-Bích là con ông Lý-Thạch, người thanh liêm, nhơn đức, văn võ song toàn làm quan tới bậc tham quân.

Nguyên khi ông Lý-Thạch là cha ông Lý-Bích còn sanh tiền, thì ở tại Giang-nam, nhà chuyên nghề ruộng rẫy, giàu có muốn họ. Đền sau vợ chồng ông Lý-Thạch qua đời, thời Lý-Bích còn nhỏ, nhơn bị giặc giả nổi dậy, nên Lý-Bích phải bỏ hết sự nghiệp cha mẹ, nay trốn chỗ ẩn, mai ẩn chỗ khác, sau giết lạc mới tới ngụ tại đất Giang-dông.

Người tánh khí can đảm, lại thông minh, nên quan sở tại mới cho làm lý-trưởng tại ấp Giao-hòa, sau lần lần lên tới chức tham-quân.

Khi ấy nhà giàu có. Vợ chánh mất sớm, mới cưới nàng Huỳnh-Cơ là con ông Huỳnh-lão, cũng là dòng quan. Sau nàng Huỳnh-Cơ sanh đẻ ba trai đặt tên là Lý-Long, Lý-Quy, Lý-Phụng.

Lý-Long, Lý-Quy noi theo nghề nghiệp ông bà, chuyên nghề ruộng nương, lại nhờ cha cha mẹ bù chi, nên chẳng bao lâu lập nên

gia thất, còn Lý-Phụng, khi cưới vợ rồi, thì theo về quê vợ, mà phần cha mẹ vợ cũng nghèo, phần thời vận chưa tới, làm ruộng mùa nào thất mùa này, nên phải nghiêng nghèo, sau vợ lại mất, lưu lạc ít năm, rồi lún lỏi một trời nổi về đất Giang-dông.

Lý-Phụng giắt con về vào, khờ lẹ cha mẹ cũng tỏ sự mình, xin ở giúp việc nhà.

Vợ chồng Lý-Bích thấy con nghèo thì thương, mời dạy ở coi sóc giúp việc ruộng nương, lại giao riêng cho năm sáu phần ruộng làm mà nuôi con sau nhờ trời ngõ lại sẽ hay.

Lý-Phụng về ở được ít năm, nhơn vì lúa thóc không dặng khá, lại sợ tốn hao của cha mẹ, nên mới tới nói chuyện với Lý-Long xin muốn ít dầy ruộng.

Vợ chồng Lý-Long cho và biểu vẽ cắt nhà trong đất mà ở.

Lý-Phụng mới giắt con và dọn đồ về cắt nhà ở gần anh cả mình.

Cha con Lý-Phụng ở đó được vài năm, một mùa, ăn xài và trả tiền trâu ruộng rồi còn dư lại được vài trăm gia. Sau vợ chồng Lý-Long thấy nhiều người chịu mượn ruộng dặng tiền, mới kiếm chuyện lấy ruộng lại không cho Lý-Phụng mượn nữa. Lý-Phụng mới bỏ nhà đi cắt chỗ khác và mượn ruộng của người anh thứ ba tên là Lý-Quy mà làm.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-KHẮC-KỶ, tự Phục-lê

## Lời rao

Có người muốn bán một số ruộng rất tốt tại hai Sóc-trắng, ruộng ấy khẩn được 18 năm, đã thành thuộc rồi, huê lợi mỗi năm hơn vài ngàn gia lúa ruộng, bên phía đến có rạch giữa có khai kinh đã lâu, mỗi kỳ dôn dặng 4, 5 mìnôn là lâu, phía rạch-cải, đất làm rẫy tốt lắm, đã có hơn 30 tá điền ở, chủ nào cũng khá, khỏi giùm ăn, có lập rồi một miếng vườn sâu sòng, 5 căn nhà và cát sắng, bán giá nhẹ, ai muốn mua xin đến do Bón-quản mà thương nghị...

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café một lúp tại Chợ-lớn, đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách dặng rõ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có ăn rượu ngon ngọt bỏ mát đủ, và có cơm lỵ mỗi ngày hai buổi, đồ xôi dặng sạch sẽ ngon béo, vị văn dặng mực, như nhà lang của người Langsa; lại có dặng đồ ngon khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40

Giá 15 cachets ..... 15 00

Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho tay trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kể theo từ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng mát đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và khách muốn Yên ảm, xin tỏ trước dặng tra soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc bánh ngon, hoặc tiệc đêm cưới, tân gia chi, xin đến tôi dùng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính mời chư vị doãn chức tình mơn với tôi, là người ôn-quốc. Đã biết vui đầu cũng sự vui, duy tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VĂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Sứ-Nam-kỳ.

Tại Thủ-đức nơi nhà ông CANAVAGGIO, chủ nhật-trình Nong-cỏ-min-đam, có bán trứng trâu đực, trâu cái, và bò làm, bò xe. Ai có muốn mua những vật ấy để dùng làm ruộng, kéo lúa thì đến tại nhà ông ấy mà mua. Bò tốt mà bán rẻ.

Ngày 25 Février 1903.

## GIÁ LÚA GẠO

|                                                           | VINH-LONG | GÓ-CÔNG | BÁI-XAU |
|-----------------------------------------------------------|-----------|---------|---------|
| Lúa, một tạ 150 cân hay là 68 kilos, chở đến nhà máy..... | 2 \$ 93   | 2 \$ 93 | 3 \$ 95 |
| Gạo lọc nhà máy một tạ (5 Phần thóc trong 1 trâm)         | "         | "       | "       |
| 134 cân hay là 60 kilos                                   | 10        | "       | "       |
| 700.....                                                  | 15        | "       | "       |
| Vào bao sẵn, khỏi thuê                                    | 20        | "       | "       |
| Gạo trắng nhà máy.....                                    | Tùy theo  |         |         |
| (tốt xấu, dần sang và                                     |           |         |         |
| (tốt xấu)                                                 |           |         |         |

## CỬU QUAN MỘT NHO

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BÈN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tướng, truyện sử, cùng sách Minh-tâm, Tứ-tho chữ nhu có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy trắng, giấy đỏ, cẳng viết, ngòi viết, mực, thước, văn văn...

Bán các thứ hình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiết công lao, sở phí không nài nhiều ít.

Nhà có may máy, may y phục tây và đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn đặt may tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

Paul Churc, chủ Café-Saigonais tại đường d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên quan quý khách rõ, chỗ café mới lập đây, bán đủ thứ rượu Langsa ngọt ngon mát bỏ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa bò, chocolat dùng sớm mai và chiều; lại có phòng nghỉ ở tầng trên sạch sẽ. — Tôn-Viên, Quý vị nào thích vui chơi, xin đến chỗ người bốn quốc cùng nhau, mà giúp cho nên việc.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI

Ở đường CATINAT, số 119 và 129

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                          |                                            |
|------------------------------------------|--------------------------------------------|
| Có bán Nhứt-trình Nông-Cổ đóng nguyên    | Thứ kiểu về sự thi hành án lý về việc hình |
| cuốn một năm là 50 số giá... 6 \$00      | Và việc hộ và việc thương-mại của người    |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt... 0 20          | Bản quốc... 1 \$00                         |
| Sơn-hậu cuốn nhì mới có giá cũng... 0 20 | Cours d'Annamite... 2 50                   |
| Thơ Lục-văn-Tiên... 0 60                 | Cours gradué... 2 50                       |
| Tướng Kim-thạch-ký-duyên... 1 00         | Conversation Annamite Française... 0 80    |
| Tướng Kim-vân-kiều... 0 30               | Vocabulaire Annamite français... 1 60      |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ... 0 85                   | Vocabulaire Truong-Vinh-Ký... 1 20         |
| Sử ký Nam-việt... 0 40                   | Miscellannée... 1 40                       |
| Phong-hóa Điều-bành... 0 50              | Tứ-Thơ mới có lại... 1 60                  |
| Chánh tả và Lục-súc... 0 10              | Nhị-Độ-Mai... 0 30                         |
| Minh-Tâm-Bầu-giám cuốn thứ nhứt          | Phủ-kiểu... 0 20                           |
| Và cuốn thứ hai... 2 00                  | Trần-Sanh Ngọc-Anh... 0 40                 |
| Lạng-châu... 0 30                        | Thơp-Khanh Châu-Tuần... 0 30               |
| Bạch-viên... 0 30                        | Thơ Nam-ký... 0 10                         |
| Tổng-Tử... 0 30                          | Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5... 0 60    |

Ái muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cở ở xa hạt mà muốn mua thứ sách nào thì xin phải gởi thơ và mandat poste mà trả tiền trước, cũng nói tên họ và chỗ ở để cho rõ ràng thì ông CLAUDE, sẽ gởi sách ấy lại cho lập tức chẳng sai.

## NĂM-QUÍ-MÃO

(1903)

| NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM |
|-------------|-----------------|------------|-----------------|-------------|-----------------|------------|-----------------|
| 1           | DIMANCHE        | 3          | CHUỖA NHỰT.     | 17          | Mardi           | 19         | Thứ ba          |
| 2           | Lundi           | 4          | Thứ hai         | 18          | Mercredi        | 20         | Thứ tư          |
| 3           | Mardi           | 5          | Thứ ba          | 19          | Jeudi           | 21         | Thứ năm         |
| 4           | Mercredi        | 6          | Thứ tư          | 20          | Vendredi        | 22         | Thứ sáu         |
| 5           | Jeudi           | 7          | Thứ năm         | 21          | Samedi          | 23         | Thứ bảy         |
| 6           | Vendredi        | 8          | Thứ sáu         | 22          | DIMANCHE        | 24         | CHUỖA NHỰT.     |
| 7           | Samedi          | 9          | Thứ bảy         | 23          | Lundi           | 25         | Thứ hai         |
| 8           | DIMANCHE        | 10         | CHUỖA NHỰT.     | 24          | Mardi           | 26         | Thứ ba          |
| 9           | Lundi           | 11         | Thứ hai         | 25          | Mercredi        | 27         | Thứ tư          |
| 10          | Mardi           | 12         | Thứ ba          | 26          | Jeudi           | 28         | Thứ năm         |
| 11          | Mercredi        | 13         | Thứ tư          | 27          | Vendredi        | 29         | Thứ sáu         |
| 12          | Jeudi           | 14         | Thứ năm         | 28          | Samedi          | 30         | Thứ bảy         |
| 13          | Vendredi        | 15         | Thứ sáu         |             |                 |            | Tháng ba Annam  |
| 14          | Samedi          | 16         | Thứ bảy         | 29          | DIMANCHE        | 1          | CHUỖA NHỰT.     |
| 15          | DIMANCHE        | 17         | CHUỖA NHỰT.     | 30          | Lundi           | 2          | Thứ hai         |
| 16          | Lundi           | 18         | Thứ hai         | 31          | Mardi           | 3          | Thứ ba          |

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C<sup>ie</sup>.

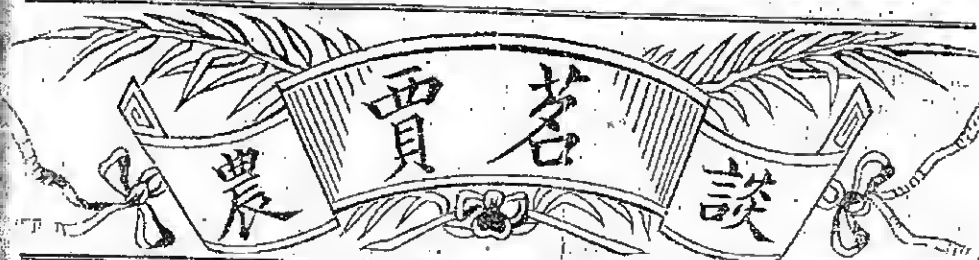
Gérant CANAVAGGIO

NĂM THỨ HAI. — SỐ THỨ 82

NGÀY 28 THÁNG HAI NĂM QUÍ-MÃO

NGÀY 26 MARS 1903

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN-NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Người bản quốc  
một năm... 5 \$00  
sáu tháng... 3 00  
Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm... 10 \$00  
sáu tháng... 5 00  
Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

Chủ Bút LƯƠNG-KHẮC-NINH

Tự Dữ-Thước

ĐƯỜNG LAGRANDE, SỐ 84.

SAIGON.

ANNONCES

1<sup>er</sup> Page le centimètre... \$ 1.50  
2<sup>e</sup> Page le cent... \$ 1.00  
3<sup>e</sup> Page le cent... \$ 0.80  
4<sup>e</sup> Page le cent... \$ 0.60

## LỜI RAO

Kính ít hàng rao cùng chư vị Tôn-  
lăng và Quý-hữu, xin nghĩ tình Bồn-  
quán, mà xét sự làm nhứt-trình Nông-  
cổ này; không phải tính có lợi mà làm,  
áp ra đây để luận biện tồn ích, việc  
hơn thua. Khuyên bạn hữu xét một đếu,  
ng đã tồn chẳng kể làm chi; còn tiền  
tròn in một tháng số tồn hai trăm  
nguyên bạc. Vậy trong năm thứ hai đây,  
quá sáu tháng, số gởi ra hơn ba  
mười người, còn tiền trả lại thì có sáu  
mười người, Xin anh em nghĩ giùm, bạn vinh  
người phú quý rằng mau mau gởi

bạc mua nhứt-trình năm thứ hai đến cho  
Bồn-quán, dặng mà dưng trả tiền in.  
nội trong nửa tháng Mars này bạc hữu  
không nhớ đến, thì Bồn-quán ắt phải  
cay nhà thơ, đến hỏi thì xin các bạn  
chớ phiền.

Rao ít hàng:

Tổ với anh em bạn hữu sang,  
Xin nhớ trả tiền mua nhứt-báo;  
Đừng quên gởi bạc chủ nhơn thang.  
Đều khách quý, các nhà quan;  
Vì chi ba lượng sáu,  
Mà để đến lời hàng.

LƯƠNG-KHẮC-NINH.

## Thương cổ luận

(tiếp theo)

Luận buồn hân đều lợi chung trong nước,  
Người giàu nghèo có thể nhờ nhau;  
Lại có người gọi tiếng trở trêu,  
Rằng Bốn-quần luận hoài nhiều chuyện,

Nói như vậy:

« Ai trên thế cũng có tay, và có miệng,  
« Nên tục rằng « Tay nhọc thì hêm nhai;  
« Trong vòng trời có rủi có may,  
« Sanh xứ khó phải làm theo sự khó;  
« Nơi sáu tỉnh trời đã lựa chỗ,  
« Sấm cho người Tiên Phật ở chơi;  
« Chê chúng ta luận biện mỗi hơi,  
« Cốt Tiên Phật mới cho làm biếng;  
« Sanh gặp chỗ ngọt ngon nhiều miếng,  
« Sanh nhâm nơi sung sướng mỗi đều;  
« Gái xinh trai lịch dập giầu,  
« Com trắng cá tươi chơi chớ;  
« Bồn tiết hoa khai rực rỡ,  
« Hai mùa gió mát thanh thao;  
« Giỏi làm sao dở lại làm sao,  
« Tục hay nói khéo làm tôi vạ;  
« Khuyên Chủ-bút có siêng thì tụng,  
« Tụng sao mà chúng quí tay quí;  
« Tụng đến khi đạo kiếp nó tu li,  
« Tụng cho dăng ác lằng thành Phật;  
« Đặng vậy thiệt công tay trời đất,  
« Chẳng đặng thì như lặn biển mà tiếm kiếm;  
« Hề người ta thì có áo có xiêm,  
« Biết ăn mặt phải biết mình khác thù;  
« Công Chủ-bút luận bàn cũng đủ,  
« Người không nghe hãy xét bởi sao;  
« Đã biết rằng chỉ lập chẳng từ lao,  
« Song đây nhạc giữa rừng thêm nhọc sức;  
« Như hồi thầy luận hoài nên tức,  
« Nhắc ít lời cho Chủ-bút xem chơi. »

Lời đáp:

Mời nghe qua đường điệu cột chơi hơi,  
Xét rõ lại thiệt găm thù trắng tỏ;  
Tôi xin nhất ít lời tỏ rõ,  
Đặng cho người xét lý phân minh;  
Hề người mà thầy phải làm thỉnh,  
Không muốn nhắc cho người thầy vờ;  
Như người ấy thiệt người tắc thời,

Cam những đều ích kỷ tổn hơn;  
Tôi luận đây vốn muốn làm ơn,  
Cũng như kẻ đồn gai dào giếng;  
Sanh ra thế tưởng người làm biếng,  
Đặng vậy là đạo cốt tiên phong,  
Ở trên trần ý muốn thông dong;  
Chỉ bằng kẻ đơn cuồng cổ lại,  
Người khác thú là rõ đều nên lẽ phải;  
Người dễ làm cho no cật âm thân,  
Người đòi in cơ cuộc phân phần;  
Rõ đạo lý phải nhờ công sanh đức;  
Từ thượng cổ biết ngàn muôn lúc,  
Đời thanh suy thương hải tang điền;  
Đầu những là Phật Phật tiên tiên,  
Đau mấy bợn ma ma quỷ quí;  
Người có học phải suy cho chỉ lý,  
Ma quỷ cũng tiên Phật đầu sanh;  
Có phải là tâm thuật tái thành,  
Phải tiên Phật quây là ma quỷ;  
Người đạo đức nghĩa hơn tâm chí,  
Người thương người đặng trọn đạo người;  
Đặng vậy thì tiên Phật trong cõi người,  
Nêu không ắt như ma như quỷ;  
Cũng mây mặt tay chơn mà ít trí,  
Ham một chút trộm cướp bạo tàng;  
Đặng thế thì làm việc đạo ngang,  
Sẵn dèo cừ thù da nạp thiếu;  
Còn ít thế, thì thị triển châu phiêu,  
Tự còn quan trọng cướp của người;  
Luận cho dài nghe cũng nực cười,  
Người như vậy là ma là quỷ;  
Giữa chợ búa kinh thành xem kỹ,  
Ít Phật tiên ma quỷ thiệt nhiều;  
Luận phân minh e tưởng rằng kiêu,  
Bợn học uống ham ăn là ma quỷ;  
Chớ tiên Phật xét coi cho kỹ,  
Một ta-bà hai chịu sắc-không;  
Làm con người hãy rằng có công,  
Công giúp vật ấy là tiên Phật;  
Tôi có nhờ một lời của Phật,  
Xin tỏ cùng bạn hữu nghe chơi:  
« Nhứt văn tương bất khứ,  
Duy hữu nghiệp tùy thân.

Nghĩa là:

« Một đồng thất chẳng đem theo,  
Chịu nghề cùng nghiệp cứ đeo nơi mình. »

(Sau sẽ tiếp theo)

Lương-nữ-Taúc, Bền-lre.

## Lời Rao

La Société d'Exploitation des Alcools Indigènes  
en Cochinchine et au Cambodge, 38, rue Mac-  
Mahon, Saigon.

Hàng bán rượu Nếp từ Lục-Tỉnh đến Cao-  
Mang, và bán mỗi hạt Tham-biên trong  
Lục-Tỉnh, ở tại đường Mac-Mahon, số 38, rao  
cho chư vị dặng rõ, rằng hàng này bán rượu  
thiệt tốt, dặt rộng Nếp mà thôi, dưng mà tẻ tự  
sạch sẽ, và uống thì mạnh mẽ; vì dặt hàng  
mấy, lại bán rẻ hơn hết.

Những vị nào muốn lập tiệm nhánh (bái-nh) ở  
dặng bán rượu này, thì phải đến tại hàng nơi  
Saigon, số nhà và đường đã tỏ đó mà thương  
nghĩ, dặng hàng lãnh bài cho mà bán. (Rượu này  
có nhãn lưỡng-long).

## Truyện Đâu-xảo Hà-nội

(Tiếp theo)

Từ thuở bé chưa tăng biết lạnh;  
nay bốn mươi mới rõ đông hàng;  
Thăm thương mấy kẻ bán hàng,  
rét rung lập cập dầy dăng kiêu ầu;  
áo bà nẹp và ngang và dọc,  
giấy thân thông rang ngược rông xuôi;  
Lão xăn kẻ tới người lui,  
hơn sang xe ngựa phường dui gậy gấu;  
Xeousse-pousse đưa dề dề chồ,  
nhà la gare xem thầy rộng thay;  
Mái trèo lợp những kềm dầy,  
dưới nền gạch vẽ sần dầy dả xanh;  
Bé dài ước quả ba mươi thước,  
đoạn giữa hai từng lưỡng thủ biên;  
Cửa công Nhà-nước phân miền,  
chia hai nhà giấy rẽ miếng tây nam;  
Tây quan xe nhì nhứt,  
Nam nhưn bực ba tư;  
Chưa ra một khoản dề dư,  
chỗ này cân lãnh đó tư bộ hành;  
Một dều tới vào không dánh,  
lợi chung tình đến đầu lẩn của dân;  
Nghĩa là bán soát công khiến gánh,  
dầu giá mua trộm bọn colis;  
Bộ hành nêu có vật chi,

khô la chực quá thì tiến thêm;  
Hàng colis ý thế,  
cứ mỗi món năm chiêm;  
Kể từ vào đến mé thêm,  
lại cân bán hươc tình thêm nữa hào;  
Chứng nữa giờ trước khi xe chạy,  
lúc cân độ giá cả ở ào;  
Tây Nam lớn nhỏ lao xao,  
sợ vì trẻ nài chạy nhào tranh nhau;  
Ít dờ dờ dề bẻ thông thả,  
lãnh giấy lên xe thầy rõ ràng;  
Đền khỉ xe hỏa hững ngán,  
sáu giờ thiếu khắc nhăm dăng rừ dưng;  
Hải-phòng tôi kể gare thứ nhứt,  
vật-cách thứ nhì hiệu một thôn;  
Thứ ba Du-nghia cự dớn,  
thứ tư Phú-thải, có thôn dân nhiều;  
Thứ năm là Phan-xá,  
thứ sáu đến Lai-khe;  
Tiền-trung thứ bảy ai chê,  
Khen người khéo dặt có bề phổ trương;  
Hơn một phần đường gare thứ tám,  
Hải-dương tỉnh lớn ở bên đường;  
Chỗ này dẫu nghĩ ít dưng,  
gần gare có bán nước đường, rượu bière,  
Lúc đến đây tâm giờ ba khắc,  
người bộ hành lòng dờ dấp ve;  
Xưởng xe nhăm tiệm chạy te,  
bánh mì saucisse mua về chỗ xoi;  
Nhì nhứt xe tây mua rượu bọt,  
ba tư người Bắc dề moi phơi;  
Cuộc đời làm chuyện vui chơi,  
nhớ y nói rõ có lời mịch nhau;  
Cao-xá đến nơi gare thứ chín,  
Anh-diêm chỗ dậu trọn là mười;  
Trong xe ai này vui chơi,  
Trai xem gái lạ, trẻ cười già rung;  
Cầm-giang gare mười một,  
Xuân-dào dặng mười hai;  
Mười ba Lạc-dạo chẳng sai,  
chỗ này dề từ Nhan-Hội hiên xưa;  
Đình-du là mười bốn,  
Phú-thị thiệt mười lăm;  
Đền gare mười sáu Gia-lâm;  
Hà-nội mười bảy kinh thành tại đây;  
Gần gare xe phải qua cầu sắt,

hai bốn nhiếp chống những đó xanh;  
Xe đi hình rắn bò quanh,  
nửa giờ ước trôn trαιν khỏi cầu;  
Bực sông vốn thiết không sáu;  
để an phương phở bất cầu trên cõi;  
Việc làm phương tiện cho hành lộ,  
phi lần công tiến của quốc dân;  
Mười giờ ba khắc ít phần,  
dền gare Hà-nội rần rần người ta.  
(Sau sẽ tiếp theo)

## Tam-quốc chí tực dịch

(tiếp theo)

Lúc đang nói chuyện, bỗng có quân trong thành ra báo nói phía ngoài cửa Nam-môn có hơn vài mươi quân kỵ chạy đến rất mau, chẳng biết là ai; Trương-Phi hồ nghi, bèn trở qua Nam-môn xem coi, quả thấy vài mươi kỵ cầm cung dài tên chạy đến, tới gần thấy Trương-Phi bèn xuống ngựa; xem ra là Mã-Thuộc với Mã-Phượng. Phi cũng xuống ngựa ra mắt. Trước nói: « từ nơi đất Từ-châu tản lạc, hai anh em tôi lánh nạn về làng, sai người xa gần thăm dò, nghe nói Văn-Trưởng đã đầu Tào-Tháo rồi, còn Chúa-công thì ở bên Hà-bắc, lại nghe Giảng-Ứng cũng qua Hà-bắc rồi, song chẳng biết Tướng-Quân ở đây, hôm qua đi dọc, dặng gặp một bọn khách đi dặng nói có một vị Tướng-Quân họ Trương hình gấm làm vậy, nay chim cú Cỗ-thành, anh em tôi định chắc là Tướng-Quân, nên đến thăm, may dặng gặp nhau. » Phi nói: « Nhị-ca tôi với Tôn-Cảng vừa mới đưa Nhị-tâu tới đây, nay tôi đã hay tin tức Đại-ca tôi rồi. » hai người cả mừng, đều đến ra mắt Quang-Công và Nhị-tâu. Phi bèn thỉnh Nhị-tâu vào thành; vào đến nhà ngồi xong rồi Nhị-tâu bèn thuật đầu đuôi gốc ngọn việc Quang-Công lại; Trương-Phi nghe nói khóc rống lên rồi lạy Văn-Trưởng, hai anh em Mã-Thuộc cũng thăm thương; Trương-Phi cũng thuật việc mình, rồi dạy bày tiệc ăn mừng.

Ngày thứ Trương-Phi cũng muốn theo Quang-Công qua Nhữ-nam đóng tiếm Huyền-Đức. Quang-Công nói: « em phải bảo họ Nhữ-tâu ở ở nơi thành này, để anh với Tôn-Cảng qua đó thăm dò tin tức Đại-ca. » Trương-Phi chịu, Quang-Công với Tôn-Cảng dẫn vài binh kỵ thẳng qua Nhữ-nam; Lưu-Bích, Công-Đô ra rước, Quang-Công bèn hỏi: « Hoàng-Thúc ở đâu? » Lưu-Bích nói: « Hoàng-Thúc đến đây ở dặng vài ngày, hơn thầy binh lại trở về Hà-bắc mà thương-nghĩ với Viên-Thiệu rồi. » Quang-Công buồn, bực chẳng vui. Tôn-Cảng nói: « lo buồn làm chi, chịu khó nhọc một phen nữa, trở qua Hà-bắc cho Hoàng-Thúc hay, rồi đồng nhau trở về Cỗ-thành thì xong. » Quang-Công nghe lời, từ biệt Lưu-Bích, Công-Đô, về đến Cỗ-thành nói lại với Trương-Phi; Phi muốn đi theo qua Hà-bắc. Quang-Công nói: « dặng một thành này là cho bọn ta an thân, chẳng nên bỏ trống, anh với Tôn-Cảng đồng qua bên Viên-Thiệu tiếm dặng Đại-ca rồi về đây sum hiệp với nhau, em rằng giữ thành này. » — Phi nói: « anh chém Nhan-Lương, Văn-Xù của va, đi làm sao dặng? » Quang-Công nói: « chẳng hề chi, anh qua đến đó tùy cơ ứng biến. » bèn kêu Châu-Thương hỏi rằng: « trên núi Ngọa-ngư-Sang và bên Búi-nguồn-Thiệu, hết thấy dặng bao nhiêu người ngựa? » Thương nói: « ước chừng bốn năm trăm. » — Quang-Công nói: « nay ta đi tiếm anh ta, người phải qua Ngọa-ngư-Sang mà rù bọn binh ấy rồi cứ dặng lớn mà đón rước ta. » Châu-Thương lãnh mạng đi liền, Quang-Công, Tôn-Cảng với vài mươi binh kỵ thẳng qua Hà-bắc, gần đến bờ cõi: Tôn-Cảng nói: « Tướng-Quân chớ nên khinh mà vào, chỉ ở đây nghỉ ngơi mà đợi, tôi vào ra mắt Hoàng-Thúc rồi sẽ hành. » Quang-Công nghe theo, cho Tôn-Cảng đi rồi, ngó xa xa trong xóm có nhà, bèn với vài lũng nhơn vào đó nghỉ ngơi. Trong nhà có một ông già chống gậy bước ra làm lễ với Quang-Công; Quang-Công thưa thiết

mình. Ông già nói: « tôi cũng là họ Quang Định, nghe danh ông đã lâu, nay may gặp. » Bèn dạy hai người con ra mắt Quang-Công; lại đãi dặng Quang-Công cùng kẻ tùy nhơn rồi để ở trong nhà.

Nói về Tôn-Cảng một mình một ngựa vào đất Kỳ-châu ra mắt Huyền-Đức, rồi thuật các việc. Huyền-Đức nói: « Giảng-Ứng cũng ở đây, phải lên mời và đến mà lo chung với nhau. » giây phút Giảng-Ứng đến ra mắt Tôn-Cảng xong, rồi đồng ngồi lo kế mà thoát thân; Ung nói: « Chúa-công mai phải ra mắt Viên-Thiệu, chỉ nói rằng qua Kinh-châu rù Lưu-Biểu đồng tâm hiệp lực dặng đánh Tào-Tháo; rồi nhơn dịp ấy mà đi luôn. » Huyền-Đức nói: « kế ấy rất hay, song chẳng biết bọn người có theo ta dặng chăng? » Ung nói: « tôi cũng có kế mà thoát thân. » Thương nghị xong rồi, ngày thứ Huyền-Đức vào ra mắt Viên-Thiệu rằng: Lưu-kiều-Thắng thân thủ đất Kinh-châu chín quận, binh rống trong đủ, nên hiệp với va, đồng đánh Tào-Tháo. » Thiệu nói: « tôi thường sai sứ qua tìm hiệp với va, ngặt va không chịu. » Huyền-Đức nói: « người ấy dặng lòng với tôi, tôi qua rù va, ắt không ghỏi từ. » — Thiệu nói: « như dặng Lưu-Điêu thì là hơn Lưu-Bích. » rồi bèn khiến Huyền-Đức đi; Thiệu lại nói: « tôi mới nghe Văn-Trưởng đã từ Tào-Tháo rồi, ý muốn qua đây, tôi sẽ giết và dặng báo cứu cho Nhan-Lương, Văn-Xù. » Huyền-Đức nói: « khi trước Minh-công muốn lũng nó, nên tôi mới với qua; nay sao lại muốn giết đi? Và lại Nhan-Lương, Văn-Xù cũng tử như hai con nai, còn Văn-Trưởng cõp, mất hai con nai mà dặng một con, thì có hại chi sao. » — Thiệu cười rằng: « lời rất thương va, ấy là lời ời nói chơi, ắt phải sai người với va báo qua cho mau. » Huyền-Đức nói: « vậy thì phải sai Tôn-Cảng đi với va mới dặng. » Thiệu cả mừng, theo lời. — Huyền-Đức vừa bước ra, Giảng-Ứng thưa rằng: « Huyền-Đức đi phen

này, ắt chẳng trở về, tôi xin đi theo va, một là: đồng nói với Lưu-Điêu, hai là: gìn giữ Huyền-Đức. » Thiệu nghe dặng, bèn cho Giảng-Ứng đi với Huyền-Đức. Quách-Đô sang Viên-Thiệu rằng: « Lưu-Bị trước đã đi dụ Lưu-Bích việc cũng chưa xong, nay lại kiên đi với Giảng-Ứng qua Kinh-châu, thì ắt chẳng trở về. » Thiệu nói: « người chớ có đa nghi, Giảng-Ứng đã biết rõ. » Quách-Đô than thở trở ra.

Nói về Huyền-Đức sai Tôn-Cảng đi trước dặng nói cho Quang-Công hay, rồi với Giảng-Ứng từ biệt Viên-Thiệu ra khỏi thành, đi đến bờ cõi, Tôn-Cảng ra rước vào nhà Quang-Định; Quang-Công ra tiếp lạy nơi trước cửa, anh em cầm tay nhau than khóc chẳng cùng. Quang-Định cũng giã hai con ra lạy nơi trước nhà; Huyền-Đức hỏi tên họ, Quang-Công nói: « người này một họ với em, có hai con trai, con lớn tên Quang-Ninh, học văn, con thứ tên Quang-Binh, học võ. » Quang-Định nói: « nay ý tôi muốn cho đứa con thứ tôi theo Quang-tướng-Quân, chẳng hay Tướng-Quân có bằng lòng nạp dặng chăng? » Huyền-Đức nói: « tuổi chừng bao lớn? » — Định nói: « chừng mười tám tuổi. » Huyền-Đức nói: « ông đã có lòng tốt, em tôi cũng chưa có con, nay nhận nó làm con dặng chăng? » — Quang-Định cả mừng, bèn khiến Quang-Binh lạy Quang-Công là cha, kêu Huyền-Đức là bác. — Huyền-Đức sợ e Viên-Thiệu theo bèn mau sửa soạn lên dặng, Quang-Binh cũng sắm sửa theo Quang-Công; Quang-Định đưa khỏi một dặm dặng mới trở lại; Quang-Công khiến đi thẳng qua Ngọa-ngư-Sang.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

## Biên phi thương

Bốn-quân có tiếp dặng thơ của một Quý-hữu ở tại Hà-nội; rằng trong đêm 12 février 1903, ba giờ khuya có Địa-chấn, (đất rung) trước hết nghe tiếng gió ù ù dặng năm ngừ trong giường giỡ mình thức giắt thì giường



lắc chuyển như nằm trong ghe, bị người bước qua bước lại mà lắc; như vậy chừng hai ba phút đóng hồ, đèn sáng ra các nơi đều đánh dây thép đèn cũng nổi y như vậy. Ông Qui-hữu của Bón-quán, nói rằng từ ra ở Hà-nội đã hai lần động dật như vậy.

Đều biên phi thường vậy không thầy thì ít tin, chớ xưa cũng có dấu kỳ biên như vậy.

Tôi có thấy trong sách địa-chân: Ngày 17 tháng sáu năm Khương-Hi thứ 7, thoát nghe như tiếng sấm từ bên Đông-nam qua Tây-bắc, người đều sợ hãi, liền thầy ghè bàn tổ chên ngả lảo, nhà cửa rung rắc người người đều ngó nhau mặt vía, một giây mới rõ là đất động, liền chạy ra khỏi nhà, thì lầu đài nhà cửa ngã xuống đứng dậy, tiếng vách ngả hề nháo ầm ầm; già trẻ bé lớn la kêu vang dậy; còn người ta xây xầm chống mặt đứng không dạng ngồi nường mặt đất, xây trở như sóng đối thoán, nơi sông rạch nước đứng cao hơn trượng, gà kêu muốn sửa vang thành; ước chừng một giờ mới êm, đất dằng chặt ngổ dớn ông đơn bà con trai con gái hân xảo trò chuyện, trong đó có nhiều người quên mặt áo quần, mà cũng không ngờ là mình ở đó.

Sau nghe lại có một chỗ bị lúc ấy sụp đất hơn một mẫu sáu lợi không thâu, nhà lầu sái hướng, phía Nam trở qua Bắc, núi cũng sụp có hang.

Xem coi xưa cũng có như vậy phi thường.

Chữ Bút.

## Liều trang ma y điển ca

(tiếp theo)

Người mào bộ miệng gấu dài,  
hồn hào mà lại lầy trai không lăm;  
Người nào da trắng ngăm ngăm,  
ăn nói chắt chắt âm thầm lầy trai;  
Gái mà da trắng tóc dài,  
tai ngay cao lớn nào ai dằm bì;  
Gái mà tánh hạnh ngu si,  
hân tay ngón vắn móng thì khuyết phao;  
Lại quán sau thấp trước cao.  
vũ thì không nuốt dạy sao hư hoại;

Làm trai coi vợ đừng sai,  
biết dặng mây nết hóm mai vuồn tròn,  
Con nào chum chum vũ son;  
dịch đi vật nhọn hơi còn lòng riêng,  
Mây dừa có ý có tình,  
di hình ngỗng vịt trong mình những gán;

Con nào tóc trắng vắn vắn,  
khao khao tiếng nói không cần chống con;  
Gái nên môi đỏ như son,  
vóc dài mà lại mặt tròn giàu sang;  
Đứa nào vừa nói vừa than,  
ây là mị nộng sang đáng lão không,  
Tiếng nói rần rần như đồng,  
ranh con là một sát chống là hai;  
Những đứa ăn cắp hoài hoài,  
môi miệng ưê những nói sai nhiều lời;

Ăn rồi dao xúm đi chơi,  
ngồi là đôi mạch tới bày chơi đôi,  
Việc nhà thì đã không rồi,  
nữ công nữ hạnh thì thời biết gì;  
Con mắt bắt chẹt thì phi,  
kẻ rằng chơn tóc kiêu đi học ngoài;

Con nào rộng miệng cầm dài,  
bánh hăng ngày một không sai hứa náo.  
Kẻ sao cho xiết hư bao,  
nữ sanh ngoại tộc hơi nào kẻ dai;

Đẻ coi mây đứa con trai,  
dặng mà phụng tự lâu dài tổ tiên;  
Chơn mây bằng nó mọc liền,  
ắt là lý tử lý tiên không rồi;

Da mặt lóng tợ như dơi (dấu)  
trai gái cơ bạc đời thời xong gì.

Tuy người da đen môi chì,  
ngủ quan lục phủ tốt thì hiển vang;  
Mạng cung chồn ấy khô khan,  
tai trong tật bệnh theo dặng thì phi;  
Chơn cao chơn thấp một khi,  
màng dơi nghèo khổ vậy thì thiết tha!

Đái ra phảy phảy sương sa,  
lớn lên ở phủ ở tòa không sai;  
Đái ra một giọt chảy ngay,  
bắn cùng lao khổ thảng ngày tân toan.

Bộ đi chơn hươc khoan khoan,  
cửa nhà giàu có tiền ngàn lúa muôn.

(Sau sẽ tiếp theo)

Giao hòa thôn TRẦN-ĐẠT-CHU

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập tại Chợ-lớn,  
đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách  
đặng rõ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có  
bán rượu ngon ngọt bỏ mát đủ, và có cơm  
tây mỗi ngày hai buổi, đồ xoi dưng sạch  
sẽ ngon béo, vị vắn dưng mực, như nhà  
hàng của người Langsa; lại có dăm đồ ngon  
khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi  
tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh  
ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40

Giá 15 cachets ..... 15 00

Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho  
hay trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kẻ theo tứ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng  
mát đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và  
quý khách muốn Yên ăm, xin tỏ trước dặng  
sửa soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc bánh  
ngon, hoặc tiệc đám cưới, tân gia chi, xin đến  
tôi dưng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính  
xin chư vị đoái chút tình mọn với tôi, là người  
bỏn-quốc. Đã biết vui đâu cũng sự vui, duy  
đến tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VĂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Soái-Nam-kỳ.

Tại Thủ-dức nơi nhà ông CANAVAGGIO,  
là chủ nhật-trình Nông-cỏ-mín-đam, có bán  
những trâu dực, trâu cái, và bò lam, bò xe  
tốt. Ai có muốn mua những vật ấy để dưng làm  
ruộng, kéo lúa thừ đến tại nhà ông ấy mà mua.  
Trâu bò lột má bán rẻ

Ngày 25 Février 1903.

## Giá Lúa Gạo

|                                                              | VINH-LONG                   | SÓ-CÔNG | BẮC-XAU |
|--------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------|---------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos,<br>chở đến nhà máy..... | 24 93                       | 23 93   | 33 95   |
| Gạo lọc nhà máy mỗi tạ<br>134 cân hay là 60 kilos            | 5 Phần thóc<br>trong 1 trăm | "       | "       |
| 700.....                                                     | 10                          | "       | "       |
| Vào bao sẵn, khối thuế                                       | 15                          | "       | "       |
|                                                              | 20                          | "       | "       |
| Gạo trắng nhà máy.....                                       | Tây theo                    | "       | "       |
|                                                              | dấn sàng và                 | "       | "       |
|                                                              | (lột xâu)                   | "       | "       |

## CỰU QUAN MỘT NHO

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BÊN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và  
các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tuồng,  
truyện sử, cùng sách Minh-tâm, Tứ-thơ  
chữ nhu có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy trắng,  
giấy đỏ, cẳng viết, ngòi viết, mực, thước,  
vân vân...

Bán các thứ hình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin  
rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiết  
công lao, sở phí không nài nhiều ít.

Nhà có may máy, may y phục tây và  
đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn đặt may  
tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn  
chỗ khác.

Paul Chức, chủ Café-Saigonais tại đường  
d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên quan  
quý khách rõ, chỗ café mới lập đây, bán  
đủ thứ rượu Langsa ngọt ngon mát bỏ;  
giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa bò,  
chocolat dưng sớm mai và chiều; lại có  
phòng nghỉ ở tầng trên sạch sẽ. — Tôn-  
Viên, Quý vị nào thích vui chơi, xin đến  
chỗ người bỏn quốc cùng nhau, mà giúp  
cho nên việc.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI

Ở đường **CATINAT**, số **119** và **129**

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                       |        |
|---------------------------------------|--------|
| Có bán Nhựt-trình Nông-Cổ đóng nguyên |        |
| cuốn một năm là 50 số giá.....        | 6 \$00 |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt.....          | 0 20   |
| Sơn-hậu cuốn nhì mới có giá cũng..... | 0 20   |
| Thơ Lục-văn-Tiên.....                 | 0 60   |
| Tướng Kim-thạch-kỳ-duyên.....         | 1 00   |
| Tướng Kim-vân-kiểu.....               | 0 30   |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ.....                   | 0 65   |
| Sử ký Nam-việt.....                   | 0 40   |
| Phong-hóa Điều-bành.....              | 0 50   |
| Chánh tả và Lục-súc.....              | 0 10   |
| Minh-Tâm-Bầu-giám cuốn thứ nhứt       |        |
| Và cuốn thứ hai.....                  | 2 00   |
| Lang-châu.....                        | 0 30   |
| Bạch-viên.....                        | 0 30   |
| Tổng-Từ.....                          | 0 30   |

|                                             |        |
|---------------------------------------------|--------|
| Thực kiểu vẽ sự thi hành án lý về việc hình |        |
| Và việc hộ và việc thương-mại của người     |        |
| Bản quốc.....                               | 1 \$00 |
| Cours d'Annamite.....                       | 2 50   |
| Cours gradué.....                           | 2 50   |
| Conversation Annamite française.....        | 0 80   |
| Vocabulaire Annamite français.....          | 1 60   |
| Vocabulaire Trương-Vĩnh-Kỳ.....             | 1 20   |
| Miscellannées.....                          | 1 40   |
| Tứ-Thơ mới có lại.....                      | 1 60   |
| Nhị-Độ-Mai.....                             | 0 30   |
| Phủ-kiểu.....                               | 0 20   |
| Trần-Sanh Ngọc-Anh.....                     | 0 40   |
| Thoại-Khanh Châu-Tuân.....                  | 0 30   |
| Thơ Nam-kỳ.....                             | 0 10   |
| Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5..           | 0 60   |

AI muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cò ở xa hạp mà muốn mua thứ sách oàn thì xin phải gửi thơ và mandat poste mà trả tiền trước cùng nói tên họ và chỗ ở để cho rõ ràng thì ông CLAUDE, sẽ gửi sách ấy lại cho lập tức chẳng sai.

## NĂM-QUI-MÃO (1903)

| NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG BA LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG HAI ANNAM |
|-------------|-----------------|------------|-----------------|-------------|-----------------|------------|-----------------|
| 1           | Dimanche.....   | 3          | Chúa Nhựt.      | 17          | Mardi.....      | 19         | Thứ ba          |
| 2           | Lundi.....      | 4          | Thứ hai         | 18          | Mercredi.....   | 20         | Thứ tư          |
| 3           | Mardi.....      | 5          | Thứ ba          | 19          | Jeudi.....      | 21         | Thứ năm         |
| 4           | Mercredi.....   | 6          | Thứ tư          | 20          | Vendredi.....   | 22         | Thứ sáu         |
| 5           | Jeudi.....      | 7          | Thứ năm         | 21          | Samedi.....     | 23         | Thứ bảy         |
| 6           | Vendredi.....   | 8          | Thứ sáu         | 22          | Dimanche.....   | 24         | Chúa Nhựt.      |
| 7           | Samedi.....     | 9          | Thứ bảy         | 23          | Lundi.....      | 25         | Thứ hai         |
| 8           | Dimanche.....   | 10         | Chúa Nhựt.      | 24          | Mardi.....      | 26         | Thứ ba          |
| 9           | Lundi.....      | 11         | Thứ hai         | 25          | Mercredi.....   | 27         | Thứ tư          |
| 10          | Mardi.....      | 12         | Thứ ba          | 26          | Jeudi.....      | 28         | Thứ năm         |
| 11          | Mercredi.....   | 13         | Thứ tư          | 27          | Vendredi.....   | 29         | Thứ sáu         |
| 12          | Jeudi.....      | 14         | Thứ năm         | 28          | Samedi.....     | 30         | Thứ bảy         |
| 13          | Vendredi.....   | 15         | Thứ sáu         | 29          | Dimanche.....   | 1          | Chúa Nhựt.      |
| 14          | Samedi.....     | 16         | Thứ bảy         | 30          | Lundi.....      | 2          | Thứ hai         |
| 15          | Dimanche.....   | 17         | Chúa Nhựt.      | 31          | Mardi.....      | 3          | Thứ ba          |
| 16          | Lundi.....      | 18         | Thứ hai         |             |                 |            |                 |

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C<sup>ie</sup>.

Gérant CANAVAGGIO

NĂM THỨ HAI. — SỔ THỨ 83

NGÀY MỒNG 5 THÁNG BA NĂM. QUI-MÃO

NGÀY 2 AVRIL 1903

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Người bốn quốc  
một năm... 5 \$00  
sáu tháng... 3 00  
Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm... 10 \$00  
sáu tháng... 5 00

Tại Đông-dương

Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

CHỦ BÚT LƯƠNG-KHẮC-NINH

TỰ DỮ-THỐC

ĐƯỜNG LAGRANDE, SỐ 84.

SAIGON.

ANNONCES

1<sup>er</sup> Page le centimètre \$ 1 50  
2<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 1 00  
3<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 80  
4<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 60

## LỜI RAO

Kính ít hàng rao cùng chư vị Tôn-bà và Qui-hữu, xin nghĩ tình Đồn-quân, mà xét sự làm nhựt-trình Nông-nay; không phải tính có lợi mà làm, ra đây để luận biện tồn ích, việc tồn thua. Khuyên bạn hữu xét một đếu, ông đã tồn chẳng kể làm chi; còn tiền nguyên bạc. Vậy trong năm thứ hai đây, quá sáu tháng, sẽ gởi ra hơn ba năm người; còn liên trả lại thì có sáu quẻ, Xin anh em nghĩ giùm, bạn vĩnh người phủ qui rằng mau mau gởi

bạc mua nhựt-trình năm thứ hai đến cho Đồn-quân, đừng mà dùng trả tiền in. nội trong nửa tháng Mars này bạn hữu không nhớ đến, thì Đồn-quân ắt phải cậy nhà thơ, đến hồi thì xin các bạn chờ phiền.

Rao ở hàng:

Tổ với anh em bạn hữu sang,  
Xin nhớ trả tiền mua nhựt-báo;  
Đừng quên gởi bạc chủ nhơn thang,  
Đều khách qui, các nhà quan;  
Vì chi ba lượng sáu,  
Mà để đến lời hàng.

LƯƠNG-KHẮC-NINH.

CUN 53

## Thương cổ luận

(tiếp theo)

Người sầu tính phải buồn phải bán,  
Nều không thì ắt khổ ắt hèn;  
Gọi là tiền tôi thiệt khá khen,  
Tiền sao lại ăn chiều lo sớm;  
Tiền sao chẳng thấy giờ mà gớm,  
Tiền sao không thấy hờ mà chửa;  
Tiền làm sao đều thất đức hay ra,  
Tiền đâu lẽ cách nghĩa nhơn không thích;  
Vĩ không nhớ tôi xin nhất tích,  
Đều giờ hèn và thất đức nghe chơi.

Giờ như vậy:

Giờ chẳng phải nhót tanh hơi thú,  
Giờ cũng không lảng đánh rui bu;  
Giờ nghĩa là trộm cướp phải bị tù,  
Giờ vì bởi gian tham nên mất án;  
Giờ những đưa ham dâm mất quân,  
dùng con dẫu em chị như bán nhơn;  
Giờ làm thặng quên nghĩa quên ơn,  
Công dưỡng giục nó xem như hành lộ;  
Biết rõ vậy sao còn làm họ,  
Cũng chơi hơi ăn uống đồng bàn;  
Lại dãi như khách quý bạn sang,  
Vĩ thấy nó có tiền có tước.

Hèn như vậy:

Hèn là chẳng lựa dẫu mà ở,  
Cách thấp cao rộng hẹp cho thông;  
Đều bán buôn hùn biệp không xong,  
Ham ở muốn làm công cho dễ;  
Lầm những hợm danh gia tử tế,  
Lại xu bối với giả dịch ngày xưa;  
Miễn là cho ăn uống thì ưa,  
Không nhớ đến việc hèn việc khổ;  
Nều thiếu hừa ép mình chịu khổ,  
Chẳng so đo mọi rợ mang rì;  
Khuất thân làm nó bực tùy nhi,  
Cầu no dạ chớ lo chi hèn mọn;  
Xét cũng có một ít người lựa chọn,  
Những phần nhiều hiểu thiệt đau lòng;  
Vĩ vậy nên luận chẳng tiết công,  
Dẫu thương ghét chê khen tùy ý;  
Người một nước muốn cho nhau hữu chí,  
Việc ở đời có phải có chăng;

Đều phải làm buôn bán cho siêng năng,  
Đừng hiêng nhác để phải sao hay vậy,  
Nều kẻ một uống ăn là hậy;  
Thì không tưởng liêm sĩ với đời;  
Gọi là tiền vốn tiếng nói chơi,  
Song chánh luận tôi xin chớ điều.

Còn thất đức như vậy:

\*Đều buôn bán hiệp hùn không muốn,  
Cứ dò thừa rằng chúng không tin;  
Ưa những đều làm việc bất minh,  
Tính việc hiểm trước cho vay sau lầy dặt;  
Sanh xứ dễ tưởng rằng Tiên, Phật,  
Lầm tính đều ích kỷ hại nhơn;  
Ngoài miệng thì kẻ việc công ơn,  
Trong lòng tính thâu đa nạp thiếu;  
Tính gian hiểm tưởng người không hiền,  
Thầy lương điển diêm sắt thì tham,  
Đặng giàu sang cây thề dễ tham,  
Hoặc lấy của hoặc tư thông vợ chúng;  
Còn nghèo khó thì làm việc túng,  
Bợ đỡ người dùng con vợ làm nều;  
Miếng là cho làm dặng nên dẫu,  
Trông giúp của giúp quyền cũng được;  
Chữ hiểu hữu cang thương là trước,  
Không kể chỉ lại câu việc sang vinh;  
Xem mà coi biết có một mình,  
Xét cho rồi phải là thất đức chăng?

(Sau sẽ tiếp theo)

Lương-phủ-Thước, Bền-trà.

## Lời Rao

La Société d'Exploitation des Alcools Indigènes en Cochinchine et au Cambodge, 38, rue Mac-Mahon, Saigon.

Hàng bán rượu Nếp từ Lục-Tĩnh đến Cao-Mang, và bán mỗi hạt Tham-biến trong Lục-Tĩnh, ở tại đường Mac-Mahon, số 38, rao cho chú vị dặng rõ, rằng hàng này bán rượu thiệt tốt, dặt rộng Nếp mà thôi, dùng mà tẻ tự sạch sẽ, và uống thì mạnh mẽ; vì dặt bằng máy, lại bán rẻ hơn hết.

Những vị nào muốn lập tiệm nhánh (bãi-nh) dặng bán rượu này, thì phải đến tại hàng nơi Saigon, số nhà và đường đã tỏ đó mà thương nghị, dặng hàng lãnh bài cho mà bán. (Rượu này có nhãn lưỡng-long).

## Tam-quốc chi tục dịch

(tiếp theo)

Lúc đang đi, bỗng thầy Châu-Thương dẫn vài mươi người mang thương tích chạy đến; Quang-Công bèn giắc đèn ra mắt Huyền-Đức, và hỏi vì có nạn mà bị thương. Châu-Thương nói: « lúc tôi chưa đến Ngọa-ngư-Sang, thì đã có một tướng cỡi ngựa dằn đánh với Bùi-nguyên-Thiệu, vừa một hiệp thì đã dâm thác Bùi-nguyên-Thiệu, rồi chiều hàng lết thấy hơn lâu-la, lại chồm cỡi Sơn-trại; khi tôi đến đó kêu rú các bọn, thì chỉ có mấy người theo về, còn bao nhiêu đều sợ va mà chẳng dám đi; tôi nổi giận, bèn đánh với va, đánh không lại va, bị ba mũi thương, nên phải về báo cho Chúa-công hay. » Huyền-Đức nói: « người ấy hình giạn ra thế nào, tên chi họ chi? » — Thương nói: « sức lực mạnh bạo lắm, mà tôi chẳng biết tên chi. » nghe vậy, Quang-Công bèn giục ngựa đi trước, Huyền-Đức đi sau, nhằm Ngọa-ngư-Sang thẳng đến. — Đến nơi Châu-Thương bèn đứng dưới núi kêu mắng; bỗng thầy tên tướng ấy mang giáp để thương giục ngựa dảo chúng chạy hay xuống. Huyền-Đức giục ngựa dơ rồi đến trước cả kêu rằng: « người có phải là Triệu-tử-Luông chăng? » tên tướng ấy thấy Huyền-Đức rồi, bèn gò cương xuống ngựa quỳ lạy bên dăng. (nguyên lại quả thiệt là Triệu-tử-Luông.) Huyền-Đức với Quang-Công đều xuống ngựa ra mắt, hỏi thăm sao mà đến đây. Triệu-Vân nói: « tôi từ lúc biết Sĩ-quân rồi, chẳng ngờ Công-tôn-Toàn chẳng nghe lời cang, nên dễn nổi binh hại rồi thiếu mình mà thác. Viên-Thiệu đã mảy phen với tôi, tôi cũng biết Viên-Thiệu là kẻ chẳng biết dùng người, nên tôi không qua, sau tính vào Từ-châu mà dẫu Sĩ-quân; lại nghe Từ-châu đã mất rồi, Vân-Trưởng thì về tay Tào-Tháo, Sĩ-quân lại ở với Viên-Thiệu, tôi đã mảy phen tính muốn đến dẫu Sĩ-quân, lại e Viên-Thiệu ghét, nên phải phiêu lưu hơn

biển, không chỗ dãi mà dưng thân, hôm trước tôi vừa đi ngang qua đây, lại gặp Bùi-nguyên-Thiệu chạy xuống đón dăng, ý muốn đoạt ngựa tôi, hơn cơ ấy tôi mới giết va, tởm chỗ này mà an thân, tôi mới nghe Dục-Đức ở lại Cỗ-thành, muốn qua mà dẫu, mà chưa biết giả chơn, nay may dặng gặp Sĩ-quân. » Huyền-Đức cả mừng, bèn thuật dẫu dưới việc mình lại; Quang-Công cũng bày tỏ nguyên do. Huyền-Đức nói: « ta lúc mới gặp Từ-Luông thì đã có lòng lưu luyến chẳng nỡ là nhau, nay may lắm, mới dặng gặp nhau lại. » Triệu-Vân nói: « tôi trôi nổi bốn phan, lựa chửa mà thờ, chưa thấy có ai như Sĩ-quân làm vậy, nay dặng mà theo, mới phải chi bình sanh, tuy phơi gan trái mặt cũng chẳng phiền. » Ngày ấy bèn dốt phá Sơn-trại giắc cả bọn theo Huyền-Đức về Cỗ-thành. Trương-Phi, Mễ-Trước, Mễ-Phượng ra rước vào Thành, mỗi người đều tỏ việc mình, hai bà Phu-nhơn cũng nhất việc Vân-Trưởng; Huyền-Đức thương cảm chẳng cùng. Rồi dạy vật trâu giết ngựa cũng tẻ trời dặt và vỗ với quân sĩ.

Huyền-Đức thấy anh em sum hiệp, tướng tá chẳng thiếu, lại mới dặng Triệu-Vân; Quang-Công lại dặng Châu-Thương, Quang-Bình, nên mừng rỡ chẳng xiết; uống vui luôn mấy bữa.

Lúc ấy Huyền-Đức, Quang-Công, Trương-Phi, Triệu-Vân, Tôn-Cang, Glãng-Ung, Mễ-Trước, Mễ-Phượng, Quang-Bình, Châu-Thương lãnh quân ngựa quân bộ, cộng hơn bốn năm ngàn người. — Huyền-Đức tính muốn bỏ Cỗ-Thành qua thấu Nhữ-nam; may dẫu Lưu-Bích, Công-Đô lại sai người đến mời, khi ấy bèn khởi hết binh mã qua Nhữ-nam dễn trú, chiêu binh mãi mã quyết lòng lo tôi.

Nói về Viên-Thiệu thấy anh em chẳng trở về, giận lắm, muốn khởi binh đi đánh. Quách-Đô cang rằng: Lưu-Bị chẳng đủ chi mà lo, Tào-Tháo là giặc một bên nhà, chẳng nên chẳng trừ, Lưu-Biêu tuy cứ thủ dặt Kinh-châu, cũng chẳng lấy chi làm mạnh

dắt Giang-dòng Tôn-bá-Phù, oai chỗi ba sông, dắt liền sáu quận, mưu thần võ sĩ rất nhiều, phải sai người kết liền với và đồng đánh Tào-Tháo. » Thiệu nghe theo lời, bèn làm thơ sai Trấn-Chân làm sứ qua hội với Tôn-Sách.

### Chánh thi :

Bội nhơn Hà-bắc anh hùng lãnh,  
Mới trở Giang-dòng hào kiệt ra.

Hỡi THỢ HAI MƯƠI CHÍN.

Tiêu-bá-Vương giận chém Vu-Kiệt,  
Bích-nhân-Nhĩ lãnh trần Giang-dòng.

Nói về Tôn-Sách từ cử dắt Giang-dòng, binh rông lương đủ, vua Kiên-An, năm thứ tư, gộp Lưu-Huân, thâu Lu-Giang; khiến Ngu-Phiên đem tờ bịch qua dắt Dự-chương, quan Thái-thủ dắt Dự-chương là Huê-Hâm chịu hàng đầu. Từ ấy thỉnh thê nổi giặc, bèn sai Trương-Huyền qua Hứa-xương dựng biểu hiền công. Tào-Tháo nghe Tôn-Sách cường thịnh, bèn than rằng : « dòng su tửu khó mà tranh phước với nó. » bèn đem con gái Tào-Nhơn mà hứa gả cho em Tôn-Sách là Tôn-Khuôn, hai bên kết sui với nhau, rồi cấm Trương-Huyền lại Hứa-xương, Tôn-Sách xin phong cho mình là Đại-tu-mã, Tào-Tháo không cho, Sách giận lắm, thường có lòng thù đoạt Hứa-dò.

Lúc ấy có quan Thái-thủ Ngô-quận là Hứa-Công lên sai sứ qua Hứa-dò dựng thơ cho Tào-Tháo.

Thơ nói sơ rằng :

« Tôn-Sách mạnh bạo, đông như Hạm-Tịch, như Triệu-dinh có vịnh sông cho va, « thì phải triệu về Kinh-sư, chẳng nên để « va ở ngoài trần, sau ắt sanh loạn. »

Người sử đem thơ vừa qua sông, ruổi bị tướng đi tuần sông bắt dặng, giải về cho Tôn-Sách. — Sách xem thơ, cả giận giết người sứ, rồi sai người giả ý mời Hứa-Công đến nghị việc; Hứa-Công đến, Sách lấy thơ ra cho coi, rồi nạt rằng : « người muốn đưa ta vào nơi tử địa sao? » nói rồi bèn khiển

quân võ sĩ giết đi. Gia thuật của Hứa-Công đều tròn hết, có ba người khách của Hứa-Công muôi trong nhà, muốn báo cứu cho Hứa-Công, mà chưa gặp dịp.

Ngày kia Tôn-Sách dẫn quân vào núi Đôn, đồ phía tây mà sẵn bắn hồng thủy một con hưu lớn nhảy ra, Tôn-Sách giục ngựa rước theo lên núi. Lúc đang rước theo, chính thấy trong chòm cây có ba người cầm thương mang cung mà đứng. Sách gò ngựa lại hỏi rằng : « bọn người là người chi vậy? » Đáp rằng : « bọn tôi là quân sĩ của Hạng-Đương, tôi đây mà sẵn hưu. » Sách vừa giục cương mà đi; một người bèn nhắm sau dích Tôn-Sách đâm tới, Sách cả kinh liền rút gươm đeo mà chém, chẳng dè lưỡi gươm sủi rơi đi, còn cái cán không cầm trong tay; một người lại đương cung lập tên bắn trúng trên mặt Tôn-Sách, Sách giật mình tên ra, bắn trả lại, trúng người ấy nhào xuống thác đi, còn hai người kia huơ thương nhắm Tôn-Sách đâm nhứn và la lớn lên rằng : « bọn ta là khách của Hứa-Công, dên đây dặng báo cứu cho chủ nhơn » Tôn-Sách chẳng có khí giải chi hết, phải lấy cung mà cự, và đánh và chạy, hai người ấy đánh nhau chẳng lui, Tôn-Sách người ngựa đều bị thương.

Lúc đang rối loạn, may đâu Trình-Phổ dẫn vài người chạy đến. Tôn-Sách cả kêu giết giặc. Trình-Phổ dẫn chúng xô tới chém hai người ấy nát như tương; coi lại Tôn-Sách thì mặt đầy những máu, bị thương rất nặng bèn lấy dao cắt áo bào mà rịt chỗ thương tích, rồi phò về Ngô-hội điều trị.

Người đời sau có làm thơ khen ba người khách của Hứa-Công, rằng :

Tôn-Lang tri đồng chỗi Giang-Mỹ,  
Sẵn bắn trên rừng lại bị vây;  
Hứa-khách ba người vì nghĩa thác,  
Liều mình Dự nhượng chữa lăm hay.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

## Thi Phỏ

Thập nhị thủ liên-huân Thương-cổ-luận của Võ-anh-Phong ở Phú-quốc, họa nguyên vận theo 12 bài Liên-huân của chủ-bút trong tờ nhật-trình số 73.

1° Bờ cõi rung rin chỗi khắp ngàn,  
Cuộc đời ai cũng muốn lo phan;  
Sang hèn muốn việc nơi trời định,  
Sinh đừng làm người phải có ngoan.

\*\*\*

2° Có ngoan có trí mới nên người,  
Gặp cuộc buồn chung chẳng phải chơi;  
Gần sức đua nhau cho thấy lợi,  
Nên hư thời cũng tại lòng trời.

\*\*\*

3° Lòng trời dẫu có lậu cơ quang,  
Đặng lợi nhiều thì vậy mới ngoan;  
Dị quốc người còn qua lập hăng,  
Huân chi mình lại chẳng bày hàng.

\*\*\*

4° Lại chẳng bày hàng giỏi lớp xưa,  
Hiệp hún buồn bán nghĩ nên ưa;  
Trăm nghề dẫu có tây thân đủ,  
Phải lấy nghề buồn trước mới vừa.

\*\*\*

5° Mới vừa cấp dụng mới vừa xài,  
Giữ mực công bình há dám sai;  
Mới lợi ai ai đều cũng muốn,  
Muôn vì mới lợi mới cho dài.

\*\*\*

6° Cho dài vậy mới phải lòng ta,  
Sẵn của dễ toan dựng cửa nhà;  
Nhiều bạc một mình buồn bán lớn,  
Ich tiến hiệp lại vốn năm ba.

\*\*\*

7° Năm ba hiệp vốn cũng nên bày,  
Trong thế sang giàu có mấy tay;  
Đặt ở sớm trưa chi, sẽ quẩn;  
Chờ khi đảo ý sanh in tay.

\*\*\*

8° In tay Phú-hộ mới nhán thân,  
Gặp vận buồn may cậy Thánh Thần;  
Sách vở đã tuần rần ở thế,  
Giàu to giàu nhỏ bởi mình cần.

9° Minh cần Trời cũng phước hống ban,  
No dù trong nhà ấy gọi sang;  
Cầm lại người đời thì phải vậy,  
Học buồn học bán học tài ngoan.

\*\*\*

10° Tài ngoan rõ biết phải cùng chăng,  
Cảm nghĩa thương đời mấy tiếng rần;  
Kẻ của người công xin chỉ tính,  
Cùng nhau lo lắng việc làm ăn.

\*\*\*

11° Làm ăn thì có lợi cho mình,  
Ngại dạ nghĩ lòng ắt chẳng tin;  
Đậu vờn buồn chung là hữu ích,  
Sau dẫu dặng thanh tiếng cang vịnh.

\*\*\*

12° Tiềm cang vinh hiển bởi vì thời,  
Thương-cổ nghề này ắt thành thời;  
Trộm nhàn cao xa người khuyến thiện,  
Làm nên giàu có đợi ơn Trời.

## Chuyện Lý Phụng

(tiếp theo)

Song chẳng dặng mây ngày, vợ Lý-Quí mới nói hơn nói thua là đức chống sao có cho Lý-Phụng mượn ruộng rẻ. Người chống nghe lời mới kiếm dều kia lẽ nọ mà đòi ruộng lại không cho Lý-Phụng mượn nữa.

Chuyện này Lý-Phụng thấy anh em ở chẳng ra gì, mới bỏ xứ Giang-dòng mà qua Giang-châu, tới xin ở đậu và mượn ruộng của hai vợ chồng người quen tên là Huỳnh-tri-Đạo. Hai vợ chồng người này tuy chẳng phải cật ruột chi với Lý-Phụng, mà bụng dạ ở hải hà chi lượng, không hay đua nịnh, đồ giàu phụ khổ, khi thấy cha con Lý-Phụng lặn lội lao đao như vậy, mà ruột thịt tát bạc, thì đem lòng thương xót, mới hỏi mau mau về mà ở. Hai vợ chồng thấy Lý-Phụng hay than thở thì là đức, khuyên bớt con phiền náo, để lo làm ăn, trước nuôi con, sau lập thân : ruột thịt có ở vô tình, thì cũng có trời; vì thiên vơng khời khời, sự



nhì bất lậu, ai có làm phải, trời phạt cũng chừng tri, còn ai có ở tà tây, quỷ thần cũng biến chép.

Lý-Phụng thấy là đức lắm mới an lòng, lại nhờ của hai vợ chồng Huỳnh-tri-Đạo giúp mới thuê vườn ruộng thêm làm dặng vài năm, trong nhà cũng đủ xài, sau nhờ trời giúp vận, trúng luôn chín mươi mùa, mới mua trâu, mua ruộng, cất nhà cửa lại từ từ, sau lần lần trở nên một người giàu có tại đất Giang-châu.

Nhơn khi rảnh việc nhà Lý-Phụng hay nhắc chuyện cũ lại cho con cái nghe, cho chúng nó biết, vì ở đời nhiều kẻ ở chẳng ra chi, những coi tiền bạc trọng hơn nghĩa ruột thịt. Người lại hay dạy lớn nhỏ, trong nhà ở cho biết thương nhau, lớn biết thương nhỏ, nhỏ biết kính lớn cho được trên hòa dưới thuận, lại sau dẫu có nên cửa nên nhà, có gia thất tư riêng rồi, cũng chẳng nên lo tư lợi, và nghe lời con vợ mà là cách nghĩa nhau.

Trước nhà người có vườn thợ khắc một tấm bản như vậy:

Huỳnh đệ như thủ túc phu thê như y phục.  
Y phục phá thời cánh đất tăn, thủ túc đoạn thời nan tái tục

Sau có người anh em bạn tôi chơi thầy mới thích ra nôm và thêm vô rằng:

« Anh em đường thể chơn tay,  
« Vợ chồng như áo mặc ngoài khác chi;  
« Áo rách sầm lại có khi,  
« Chơn tay là rụng chấp gì dặng y;  
« Ở đời đừng bực nam nhi,  
« Đạo nhà chẳng giữ thiệt phi anh hùng;  
« Ai đánh da bỏ vô trong,  
« Lại dăm rước nọ bỏ phòng ngoài da;  
« Mày ai lòng ở tây là,  
« Hồ cùng thủ nọ biết mà thương nhau.

CHUNG

TRẦN-KHẮC-KỶ, tự Phục-lê

## Liều trang ma y diện ca

(tiếp theo)

Rầu mà mọc dền luôn tuồng,  
ăn nói hổ dố sớm niuon không nên;

Con mắt bình như ngó lên,  
ngó qua liết lại có nên bao giờ;

Bộ ăn bộ nói hơ thờ,

cười thời che miệng không chứa gái trai.

Miệng cười thờ thờ hoa khai,  
quan cao tước trọng lâu dài vinh vang;

Trời thời mười sáu gia quan,  
gái thì mười bốn kịp dặng cấp kê;

Ngủ nhát bằng thăng phê phê,  
chơn vườn tay đồ nhiều bể vinh bà.

Lỗ tai nở trét như hoa,

mãng dờn nghèo khó cửa nhà lành dềnh;

Mặt thời trên lớn thượng đình,

ông bà giàu có tới mình phải hư,

Nhỏ bằng vinh hiển của dư,

chứng già nghèo cực rồi đời khôn thay.

Trung quyền gò mà cao dầy,

thiệt người có quả khó thay vô bởi;

Người nào ngay thẳng bộ ngời,

thiệt là oai mãnh tốt thời ai bi.

Gái mà môi trắng môi chỉ,

quả thiệt người ấy thời thì ít con;

Ôm mà môi đỏ như son,

gái mà tướng ấy thiệt con quá nhiều;

Hình dung phồng phồng phiêu phiêu,

không con tham sắc cho nhiều hư thân.

Gái mà pbl. lãnh tình thân,

thiệt lạnh như nước mười phần không con.

Gái mà con mắt khỏe tròn,

dắt đi vút vút bụng tròn nhơn mới,

Quyển cao trắng nhơn không rồi,

chống con chẳng có mớ côi một mình;

Sòng mũi sanh mắt huỳnh minh,

tuy nghèo phát phước thịnh linh như không;

Trắng vô mũi có lông vồng,

rầu nhiều tóc ít không trông nên gì;

Đòn ông diện tợ quít bl,

lỗ mũi trông hộc ai bi đời đời;

Lỗ mũi cao dặng thanh thời,

Có trâu có ruộng một đời vang ba,

Tổ trai tổ gái dầy nhà,

quyển cao lộc trọng ông bà giàu sang;

Ăn dịnh song mụi khô khang,

năm ngày bệnh hoạn tại nên quá hung.

Đòn ông thật nặng như bùng,

bầu mười chín tuổi âm cung kíp về;

Sau có chỉ chạy ngoài quê,

có ba cái ngạch sông hi Thái-công;

Vai tròn cổ thấp, mũi dầy,  
dờn bà tướng ấy không chống xau thay.

Vai tròn mà dặng lưng dầy,  
sống dai quyền lộc giàu thay ai bi;

(Sau sẽ tiếp theo)

Giao hòa thôn TRẦN-ĐẠT-CHI:

## LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập tại Chợ-lớn,  
đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao, cho chư vị Viên-quan quý-khách dặng rõ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có bán rượu ngon ngọt hồ mát dủ, và có cơm tây mỗi ngày hai buổi, đồ xoi dúng sạch sẽ ngon bèo, vị vắn dúng mực, như nhà hàng của người Langsa; lại có dặng đồ ngon khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40

Giá 15 cachets ..... 15 00

Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho hay trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kể theo tứ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng mát đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và quý khách muốn Yên ảm, xin tỏ trước dặng sửa soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc bánh ngon, hoặc tiệc dăm cưới, tân gia chi, xin dền tôi dúng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính xin chư vị dặng chút tình mơn với tôi, là người bốn-quốc. Đa biết vui dẫu cũng sự vui, duy dền tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VÂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Soái-Nam-kỳ.

Tại Thủ-dức nơi nhà ông CANAVAGGIO, là chủ nhứt-trình Nông-cỏ-mín-đam, có bán những trâu dục, trâu cái, và bò làm, bò xe tốt. Ai có muốn mua những vật ấy để dúng làm ruộng, kéo lúa thì dền tại nhà ông ấy mà mua. Trâu bò lồi mà bán rẻ.

Ngày 25 Février 1903.

GIÁ LÚA GẠO

|                                                              | VINH-LONG | CỔ-CÔNG | BÀI-XAU |
|--------------------------------------------------------------|-----------|---------|---------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos, chở dền nhà máy.....    | 2 \$ 93   | 2 \$ 93 | 3 \$ 95 |
| Gạo lức nhà máy mỗi tạ (34 cân hay là 60 kilos) trong 4 trăm | 10        |         |         |
| 700.....                                                     | 15        |         |         |
| Vào bao sẵn, khối thuế.....                                  | 20        |         |         |
| Gạo trắng nhà máy.....                                       | Tùy theo  |         |         |
| (cột xau, dền sàng và)                                       |           |         |         |

## CỰU QUAN MỘT NHỎ

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BÊN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tuồng, truyện sử, cùng sách Minh-tám, Tứ-thơ chữ nhu có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy trắng, giấy dố, cang viết, ngòi viết, mực, thước, văn vắn....

Bán các thứ hình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin rước dền nhà, thì sẽ giúp chơ, chẳng tiết công lao. sở phí không nài nhiều ít.

Nhà có máy may, máy y phục tây và đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn đặt may tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

Paul Chức, chủ Café-Saigonais tại đường d'Adran, số 101, rao cho chư vị viên-quan quý khách rõ, chỗ café mới lập đây, bán đủ thứ rượu Langsa ngọt ngon mát hồ; giá bán rẻ hơn chỗ khác; có café, sữa hồ, chocolat dúng sớm mai và chiều; lại có phòng nghỉ ở tầng trên sạch sẽ. — Tôn-Viên, Quý vị nào thích vui chơi, xin dền chỗ người bốn quốc cùng nhau, mà giúp cho nên việc.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI

Ở đường CATINAT, số 119 và 129

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                       |        |                                           |        |
|---------------------------------------|--------|-------------------------------------------|--------|
| Cổ bản Nhựt-trình Nông-Cỏ đồng nguyên |        | Thứ kiểu vẽ sự thi hành á lý về việc binh |        |
| cuốn một năm là 50 số giá...          | 6 \$00 | Và việc hộ và việc thương-mại của người   |        |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt.....          | 0 20   | Bản quốc.....                             | 1 \$00 |
| Sơn-hậu cuốn nhì mới có giá cũng.     | 0 20   | Cours d'Annamit.....                      | 2 50   |
| Thơ Lục-văn-Tiên.....                 | 0 60   | Cours gradué.....                         | 2 50   |
| Tướng Kim-thạch-ký-duyên.....         | 1 00   | Conversation Annamite française.....      | 0 80   |
| Tướng Kim-vân-kiểu.....               | 0 30   | Vocabulaire Annamite français.....        | 1 60   |
| Tục-ngữ Cỏ-ngữ.....                   | 0 65   | Vocabulaire Truong-Vinh-Ký.....           | 1 20   |
| Sử ký Nam-việt.....                   | 0 40   | Miscellannée.....                         | 1 40   |
| Phong-hóa Điều-bành.....              | 0 50   | Tứ-Thơ mới có lại.....                    | 1 60   |
| Chánh tả và Lục-súc.....              | 0 10   | Nhị-Độ-Mai.....                           | 0 30   |
| Minh-Tâm-Bầu-giám cuốn thứ nhứt.      |        | Phủ-kiểu.....                             | 0 20   |
| Và cuốn thứ hai.....                  | 2 00   | Trần-Sanh Ngọc-Anh.....                   | 0 40   |
| Lang-châu.....                        | 0 30   | Thọai-Khanh Châu-Tuần.....                | 0 30   |
| Bạch-viên.....                        | 0 30   | Thơ Nam-ký.....                           | 0 10   |
| Tồng-Tử.....                          | 0 30   | Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5...        | 0 60   |

Ai muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cở ở xa hạt mà muốn mua thứ sách nào thì xin phải gởi thơ và mandat poste mà trả tiền trước cùng nói tên họ và chỗ ở để cho rõ ràng thì ông CLAUDE, sẽ gởi sách ấy lại cho lập tức chẳng sai.

**NĂM-QUÍ-MÃO**

(1903)

| NGÀY LANGSA | THANG TƯ LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG BA ANNAM | NGÀY LANGSA | THANG TƯ LANGSA | NGÀY ANNAM | THANG BA ANNAM |
|-------------|-----------------|------------|----------------|-------------|-----------------|------------|----------------|
| 1           | Mercrèdi.....   | 4          | Thứ tư         | 17          | Vendredi.....   | 20         | Thứ sáu        |
| 2           | Jeudi.....      | 5          | Thứ năm        | 18          | Samedi.....     | 21         | Thứ bảy        |
| 3           | Vendredi.....   | 6          | Thứ sáu        | 19          | DIMANCHE.....   | 22         | CHUỖA NHỰT.    |
| 4           | Samedi.....     | 7          | Thứ bảy        | 20          | Lundi.....      | 23         | Thứ hai        |
| 5           | DIMANCHE.....   | 8          | CHUỖA NHỰT.    | 21          | Mardi.....      | 24         | Thứ ba         |
| 6           | Lundi.....      | 9          | Thứ hai        | 22          | Mercrèdi.....   | 25         | Thứ tư         |
| 7           | Mardi.....      | 10         | Thứ ba         | 23          | Jeudi.....      | 26         | Thứ năm        |
| 8           | Mercrèdi.....   | 11         | Thứ tư         | 24          | Vendredi.....   | 27         | Thứ sáu        |
| 9           | Jeudi.....      | 12         | Thứ năm        | 25          | Samedi.....     | 28         | Thứ bảy        |
| 10          | Vendredi.....   | 13         | Thứ sáu        | 26          | DIMANCHE.....   | 29         | CHUỖA NHỰT.    |
| 11          | Samedi.....     | 14         | Thứ bảy        |             |                 |            | Tháng tư ANNAM |
| 12          | DIMANCHE.....   | 15         | CHUỖA NHỰT.    | 27          | Lundi.....      | 1          | Thứ hai        |
| 13          | Lundi.....      | 16         | Thứ hai        | 28          | Mardi.....      | 2          | Thứ ba         |
| 14          | Mardi.....      | 17         | Thứ ba         | 29          | Mercrèdi.....   | 3          | Thứ tư         |
| 15          | Mercrèdi.....   | 18         | Thứ tư         | 30          | Jeudi.....      | 4          | Thứ năm        |
| 16          | Jeudi.....      | 19         | Thứ năm        |             |                 |            |                |

Gérant CANAVAGGIO

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C<sup>ie</sup>.

## NÔNG-CỎ MÍN-BÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

ANNONCES

Người bản quốc  
một năm.. 5 \$00  
sáu tháng. 3 00  
Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm. 10 \$00  
sáu tháng. 5 00  
Tại pháp cũng ngoại quốc. 10. 00

CỬ BỚT LƯƠNG-KHẮC-NINH

TỰ DỮ-THÚC

ĐƯỜNG LAGRANDE, SỐ 84.  
SAIGON.

1<sup>re</sup> Page le centimètre \$ 1 50  
2<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 1 00  
3<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 80  
4<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 60

### LỜI RAO

Kính ít hàng rao cũng chur vị Tôn-bằng và Quý-hữu, xin nghĩ tình Bồn-quán, mà xét sự làm nhựt-trình Nông-cỏ này; không phải tính có lợi mà làm, lập ra đây để loạn biện tồn ích, việc hơn thua. Khuyến bạn hữu xét một đếu, công đã tồn chẳng kể làm chi; còn tiền mượn in một tháng số tồn hai trăm nguyên bạc. Vay trong năm thứ hai đây, đã quá sáu tháng, số gởi ra hơn ba trăm người, còn tiền trả lại thì có sáu chục. Xin anh em nghĩ ghim, bạn vinh sang người phú quý rằng mau mau gởi

bạc mua nhựt-trình năm thứ hai đến cho Bồn-quán, đừng mà dùng trả tiền in. nội trong nửa tháng Mars này bạn hữu không nhớ đến, thì Bồn-quán ắt phải cạy nhà thơ, đến hỏi thì xin các bạn chớ phiền.

Rao ít hàng:

Tổ với anh em bạn hữu sang,  
Xin nhớ trả tiền mua nhựt-báo;  
Đừng quên gởi bạc chủ nhơn tháng,  
Đều khách quý, các nhà quan;  
Vì chỉ ba lượng sáu,  
Mà đủ đền lời hàng.

LƯƠNG-KHẮC-NINH.

CUN 54

## Mề Cuộc

Xem trong sổ lóa-hạng xuất-cảng Saigon, thấy trong mười ba năm sau đây, nghĩa là từ năm canh-dần 1890 cho tới năm nhâm-dần 1902 là năm ngoài, gạo trong đất Nam kỳ ta bán cho tàu các nước chở ra khỏi cửa Saigon mỗi năm không tính ra là hơn trăm muôn tạ, nhưng vậy chẳng năm nào được nhiều hơn năm ngoài là năm nhâm-dần 1902,

Ta xin biên ra đây từ năm cho chữ hữu lãm tường :

|                              |               |
|------------------------------|---------------|
| Năm canh-dần 1890, Xuất cảng | 9.542.333 tạ. |
| Id Tân-mẹo 1891, —...        | 7.513.266 ».  |
| Id Nhâm-thìn 1892, —...      | 10.442.050 ». |
| Id Quý-tị 1893, —...         | 11.994.033 ». |
| Id Giáp-ngọ 1894, —...       | 9.457.100 ».  |
| Id Ất-mùi 1895, —...         | 9.263.883 ».  |
| Id Bình-đinh 1896, —...      | 7.187.950 ».  |
| Id Đinh-dậu 1897, —...       | 8.925.816 ».  |
| Id Mậu-tuất 1898, —...       | 10.410.336 ». |
| Id Kỷ-hợi 1899, —...         | 11.304.133 ». |
| Id Canh-ti 1900, —...        | 10.149.966 ». |
| Id Tân-sửu 1901, —...        | 10.750.816 ». |
| Id Nhâm-dần 1902, —...       | 13.727.166 ». |

Năm nhâm-dần 1902 nhiều hơn năm tân-sửu 1891 là hai trăm chín mươi sáu muôn bảy ngàn ba trăm năm mươi tạ; năm quý-tị 1893 được một ngàn một trăm chín mươi chín muôn bốn ngàn ba mươi ba tạ, nhưng mà cũng thua năm nhâm-lần 1902 hơn một trăm bảy mươi ba muôn ba ngàn một trăm ba mươi ba tạ.

Phân ra từ quý (trimestre), mỗi quý là ba tháng, mà xem, thời nội trong năm nhâm-dần 1902,

|                                                             |               |
|-------------------------------------------------------------|---------------|
| Quý đầu (tháng giêng, tháng hai tháng ba) xuất cảng là...   | 3.398.183 tạ. |
| Quý thứ hai (tháng tư, tháng 5 tháng sáu) xuất cảng là...   | 4.611.451 tạ. |
| Quý thứ ba (tháng bảy tháng 8 tháng chín) xuất cảng là...   | 3.139.666 tạ. |
| Quý thứ tư (tháng mười tháng 11 tháng chạp) xuất cảng là... | 2.577.866 tạ. |

Hiệp cộng là... 13.727.166 tạ.

Vậy thời nội năm ngoài, trong quý thứ hai gạo bán đắt hơn mấy quý khác.

Bây giờ, gạo ấy chở đi nước nào và mỗi nước là bao nhiêu, ta xin biên ra đây cho rõ :

|                                            |                |
|--------------------------------------------|----------------|
| Nước Langsa .....                          | 1.853.234 tạ.  |
| Các xứ Thuộc-địa Langsa .....              | 3.6.916 tạ.    |
| Các nước bên Phương tây .....              | 168.116 tạ.    |
| Xứ Port-Said bên Arabo .....               | 746.534 tạ.    |
| Các xứ Thuộc-địa Hoa-Lang .....            | 1.998.551 tạ.  |
| Tân-Châu (Singapour) .....                 | 100.633 tạ.    |
| Nước Manille .....                         | 4.366.967 tạ.  |
| Hương-Cảng. (Hongkong) .....               | 3.236.734 tạ.  |
| Các cửa biển bên Tào .....                 | 346.316 tạ.    |
| Các tỉnh ngoài ngũ-quảng cùng Bắc-kỳ ..... | 53.850 tạ.     |
| Nước Nhựt-Bổn .....                        | 333.800 tạ.    |
| Các xứ khác nữa .....                      | 25.516 tạ.     |
|                                            | 13.7.7.166 tạ. |

Xem theo đó thời bên hương-cảng bên nước Manille, bên nước Langsa và các xứ Thuộc-địa Hoa-Lang mua gạo của ta nhiều hơn các nước cả thấy.

Tính ra giá bạc, mỗi tạ trên dưới năm đồng (5 S), thời trong năm ấy, xứ ta bán gạo cho các nước ngoài-quốc là sáu ngàn tám trăm sáu mươi ba muôn năm ngàn tám trăm ba chục đồng bạc (68.635.830 S).

Cuộc lợi lớn là đường nào !

Và lợi sánh với các xứ buôn gạo trên trái đất này, xứ Nam-kỳ ta dùng thứ nhì về phân bán gạo cho tàu xuất-cảng nhiều hơn các xứ cả.

Ấy sao bọn đồng hương ta chẳng biết đóng tâm hiệp lực mà làm cuộc lợi ấy, để bao nhiêu về tay lão khách tóm thâu hết ?

Hỡi ôi, tiếc thay ! xứ của mình, sản-vật của mình, bà để cho kẻ ngoài-nhơn tới mà làm giàu hơn mình sao ?

Khánh-Giang Sĩ-Thảo.

## Lời Rao

La Société d'Exploitation des Alcools Indigènes en Cochinchine et au Cambodge, 38, rue Mac-Mahon, Saïgon.

Hàng bán rượu Nếp từ Lục-Tĩnh đến Cao-Mang, và bán mỗi hạt Tham-biên trong Lục-Tĩnh, ở tại đường Mac-Mahon, số 38, rso cho chữ vị dặng rõ, rằng hàng này bán rượu thiệt tốt, đặt rằng Nếp mà thôi; dùng mà tẻ tự sạch sẽ, và uống thì mạnh mẽ; vị đặt bằng máy, lại bán rẻ hơn hết.

Những vị nào muốn lập tiệm nhánh (bãi-nhì) dặng bán rượu này, thì phải đến tại hàng nơi Saigon, số nhà và đường đã rõ đó mà thương nghị, dặng hàng lãnh bài cho mà bán. (Rượu này có nhãn lưỡng-long).

## Thương cổ luận

(tiếp theo)

Cách buôn bán là phương có lợi,  
Đều thanh suy ấy vận trời cho ;  
Liê làm người thì phải siêng lo,  
Lo hết sức mới rõ bề thời vận ;  
Vận thời tốt ắt khỏi gian khổ lận,  
Còn thời vận suy thì bị gạt bị lường ;  
Xét cuộc đời thầy kỹ-nên thương,  
Thương cho thể lẫn-xân với thể ;  
Lầm những kẻ tham lam về việc tẻ,  
Bọn những người hương bả kiêu đều hư ;  
Chẳng rõ căn « địa bộ lưu dư ».  
Không xét chữ : « thiện du bất túc » ;

Đã biết rằng :

« Giữa trần cuộc là kho tình dục »,

Bởi vậy nên :

« Thành sanh ra dặng lập nghĩa nhơn ;  
Muôn cho người cứu vịnh như thái sơn,  
Bây đạo lý dặng miêng miêng qua diệc ;  
Phận dui diệc hãy an bề dui diệc,  
Không thấy nghe cũng dặng vui với đất trời ;  
Tiết cho ai lại có rầy, mặt còn người,  
Mà không chịu ngồng nghe xem xét ;  
Nghe tục nói, sất không mai phải sết,  
Xét lời rằng người chẳng học sao thông ;  
Cũng hiểu là dân vật chẳng đồng,  
Nhưng lẽ phải mười phần cho dặng một ;  
Có nghe thầy phải biết đều xan tốt,  
Nều không thì chẳng khác si lung ;  
Người trong đời có lẽ có chung,  
Sao rằng lẽ rằng chung cho phải lý ;

Lẽ là việc tư gia tư kỷ ;  
Lo mỗi thân cho toàn hảo toàn trung,  
Chung là đều buôn bán hiệp hùn ;  
Mở mỗi lợi cho rộng dân rộng nước ;  
Việc hơn thiệt, phải nhâm sau xem trước,  
Cách phải chẳng khuyên tính tới nghĩ lui ;  
Lâm người mà nhâm mất tới thôi,  
Không do dặng nào khác chi hình gỗ ;  
Có mũi mắt tay chơn mà thiếu bộ,  
Cũng tại dầy răng ngược lại không lòng ;  
Như vậy thì xử thế sao xong,  
Đường ấy ắt ở đời chẳng tiện ;  
Thà hình gỗ vật không ăn cũng khá miêng,  
Cực cho người lăm lúc tiêu xài ;  
Ở trong trần ai cũng chịu trần ai,  
Song biết phải rằng dở nhau đồ thân ;  
Đồng trí mọn dầu thì rồi phải sáng ;  
It chung cùng vì khôn cũng như khờ ;  
Xử đời xin tránh việc mặt mờ,  
Lời thánh trách tiêu nhơn hay kiêu bành ;  
Người có trí hãy ở cho có tênh,  
Tánh trí xong thì mỗi việc đều xong ;  
Xin anh em rằng tính việc chung,  
Chúng có ích hơn riêng nghèo khổ ;  
Người sanh trước làm đều dạy dỗ,  
Có dầy răng nên bộp hời đồng tay ;  
Hãy gần lòng dâm đồ mà đời hay,  
Đặng vậy cũng bi xưa hiền trí.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lương-Dủ-Thúc, Bến-tre.

## Truyện Đâu-xảo Hà-nội

(Tiếp theo)

Đền Hà-nội hơn mười giờ tối.  
Tại bên xe biết mấy nhiều người,  
Kể thời thông thả dạo chơi,  
Người đi tiếp khách bợm thời rước quen.  
Tây gặp tây bắt tay chào hỏi,  
Nam với nam quen mặt vui mừng,  
Rực trời đèn khời sáng trưng,  
Lầu xan tiếm hạn từng bừng gọi xe,  
Coiis xe hỏa chuyên hành lý,  
Mấy khách bộ hành lựa của mình ;

Đền đây gặp lúc đêm thính,  
 Hiều hiều gió bắt lạnh mình phát rung;  
 Ngàn dặm xứ xa vậy bạn cũ,  
 Vui như trời hạn gặp mưa đông;  
 Đêm khuya một giấc chiêm bao,  
 Nhọc vì đời nguyệt mang sao mấy ngày;  
 Rạng trời đông vội vàng thức dậy,  
 Lại kiến người ngơ ngáo ngồi trông;  
 Dọc ngang xe khi thẳng xông,  
 Gái trai già trẻ thiết đồng hơn mình;  
 Đã sẵn lòng tiếm lợi,  
 Chỉ tiết sức bốn hành;  
 Lo khâu sửa soạn dành rành,  
 Bước lên xe kéo thị thành dạo chơi;  
 Hà nội năm mươi ba dăng ngang dọc,  
 Thành trung tam thập lục phố phường;  
 Kể ra, hàng-mùi, hàng-duyệt,  
 Hàng-thang, Cầu-gỗ, lại đường hàng-gai;  
 Hàng-ngang quanh hàng-bác,  
 Hàng-giấy dọc hàng-bố;  
 Hàng-bướm hàng-dậu bước vô;  
 Hàng-bè ngó lại những đồ hàng-cau,  
 Hàng-khay hàng Phước-Kiến,  
 Hàng-quạt với hàng-mành;  
 Hàng-mả thì giấy đỏ giấy xanh,  
 Hàng-dống hàng-liện để dành dài lư;  
 Hàng-mây xen hàng-nón,  
 Hàng-dép với hàng-da;  
 Hàng-dào chỗ bán Sô sa,  
 Hàng-nhuộm để nhuộm sắt mà đỏ đen;  
 Hàng-bôm hàng thuốc-bắc,  
 Hàng-diều đèn hàng-bóng;  
 Hàng-bài hàng-sắt nhọc công,  
 Hàng-lò hàng-lọng cũng không thanh nhàn;  
 Thanh-hôi là hàng-mắm,  
 Nóng nực bày hàng-vôi;  
 Hàng-quả hàng-trồng lối thời,  
 Ai mua hầy thử ít hồi lung tung;  
 Hàng-bạc hàng-don chót hàng-cỏ,  
 Tinh ra cả thấy bốn hai hàng;  
 Tục xưa bầm sáu nói gian,  
 Đền nay thêm sáu bốn hai phải rồi;  
 Cuộc đầu xỏ ở ngang hàng-cỏ,  
 Xem tỉnh thành vừa đèn chổ ni;  
 Kỳ sau sẽ tỏ văn vi,  
 Ngoài trong nhà đầu vật gì khéo hay;

(Sáu sẽ tiếp theo)

## Tam-quốc chi tục dịch

(tiếp theo)

Nói về Tôn-Sách bị thương về rồi khiến người di rước Huệ-Đà điều trị; chẳng đề Huệ-Đà đã đi qua Trung-nguyên rồi, còn có người học trò ở lại Ngõ, bèn khiến cho thuốc, người học trò vào coi rồi nói rằng: «dầu mùi tên ấy có thuốc độc đã thấm vào xương rồi, phải tĩnh dưỡng cho đủ một trăm ngày thì mới lành, nếu có xung giận viết chỉ thì chỗ vết ấy khó trị lắm.» Nguyên Tôn-Sách là người tánh hay nóng nảy, tức mình vì không dạng lành cho mau.

Khi nghỉ ngơi đương bệnh vừa hơn vài mươi ngày, bỗng có sứ của Trương-Huyền ở Hứa-xương về; Sách đòi vào hỏi; người sứ ấy thưa rằng: «Tào-Tháo sợ chúa công lắm, bấy tôi mưu sĩ cũng đều kính phục, duy có một mình Quách-Gia không phục mà thôi.» Sách nói: «Quách-Gia có nói chi chẳng?» người sứ không dám nói; Sách giận lắm hỏi hoài, người sứ phải thưa thiệt rằng: Quách-Gia thường hay nói với Tào-Tháo rằng: Chúa công chẳng đủ chí mà sợ, khiên khi không đề đặt, tánh nóng mà ít mưu, ấy là đứa thất phu, ngày sauắt thất về tay đứa tiểu nham. Tôn-Sách nghe giận lắm nói: «loài thất phu sao nó dám liệu ta, ta thế quyết đánh Hứa-xương.» Bèn chẳng chờ cho thương tích lành, muốn thương nghị xuất hình. Trương-Chiếu can rằng: «thầy thuốc đã dặn Chúa công trong một trăm ngày chẳng nên cử động, nay sao nham giận một lúc mà liều mình ngọc như không đi vậy?» Lúc đang nói chuyện, bỗng bảo nói có sứ của Viên-Thị là Trần-Chân đến. Sách đòi vào hỏi; Trần-Chân nói ý Viên-Thị muốn kết Đông-Ngô làm ngoại ứng, đồng đánh Tào-Tháo. Sách cả mừng; bèn nội ngày nhóm các tướng nơi trên lầu hầy yến thết đãi Trần-Chân. — Lúc đang ăn uống, bỗng thấy các

Sách lấy làm lạ, mới hỏi vì cớ nào; kẻ tả hầu thưa rằng: «nay có Vu-thần-Tiên đi ngan dưới lầu nên các tướng xuống mà lạy.» Sách đứng dậy chạy ra đem xuống thấy có một ông đạo mình mặc áo già tay cầm gậy gỗ, đứng giữa dăng, há tênh đầu đốt hương quỳ lạy cùng dăng, Sách giận nói: «loài yêu nham, phải bắt nó cho ta.» Kẻ tả hữu nói: «người ấy họ Vu tên Kiết, ở bên Đông-phương, hay qua lại đất Ngõ-hội cho bữa chửi mà cứu người ta, một muốn bình chẳng có bệnh nào mà không mạnh, nên tên hạ đều gọi là Thần-Tiên, xin chớ khinh.» Sách lại càng giận lắm, quát rằng: «phải bắt cho mau trể nãi ta chém.» Kẻ tả hữu phải xuống lầu, dẫn Vu-Kiệt lên. Sách nạt rằng: «đó sai khùng sao nãi dám đem cho mẹ hoặc lòng dân.» Vu-Kiệt nói: «tôi là đạo-sĩ ở cung Lang-nha, đời vua Thuận-vào núi hái thuốc, dặng sách thần nơi gần suối Khúc-dương hiệu là Thái-bình-thanh nh-đạo, hơn 1 trăm cuốn, đều là phương thuật để mà trị tật bệnh người ta; tôi từ lâu giữ sách ấy, duy có thay thế tay trái, mà giúp người ta, mà cũng chưa từng ăn của ai một luy một mảy chi, lẽ đâu lại mẹ hoặc lòng dân.» Sách nói: «người chẳng lấy của ai đồng nào, vậy chớ đem áo ở đây mà có; vậy thì người chắc là bọn giặc Huỳnh Cáo đồng dôi của Trương-Giác, nếu vậy chẳng giết ắt sanh hậu hoạn.» Bèn dạy kẻ tả hữu đem chém đi. Trương-Chiếu can rằng: «Vu Đạo-nham ở đất Giang-dông mấy mươi năm rồi, chưa từng trái phạm đến chi, sao nên giết?» — Sách nói: «loài yêu nham, ta giết đi thì có khác, chỉ là giết beo cho.» Các quan đều can gián hết sức, Trần-Chân cũng khuyên dãi; Tôn-Sách chưa giận bèn dạy đem giam vào ngục; các tướng đều tang vể, Trần-Chân cũng vể mà an-dịch nghỉ ngơi. Tôn-Sách về phủ, thì có kẻ nội thị bẩm việc ấy cho Ngõ-Thái-u-nham hay; Phu-nham bèn kêu Tôn-Sách

vào nhà sau mà nói rằng: «mẹ nghe con đã đem Vu-thần-Tiên mà hạ ngục, người ấy đã thương hay cho thuốc mà cứu người ta, bình dân đều kính phục, chẳng nên gia hại.» Tôn-Sách nói: «nó là yêu nham, hay lấy yêu thuật mà mê hoặc lòng người, chẳng nên chẳng trừ.» Phu-nham khuyên dãi hết sức. Sách nói: «xin mẹ chớ nghe lời người ta nói mị, để mất con tự liệu.» nói rồi bèn trở ra kêu kẻ ngục-lại dẫn Vu-Kiệt đến tra hỏi. Tả ra kẻ ngục lại đều cũng kính tin Vu-Kiệt, lúc Vu-Kiệt ở trong ngục thì gong xiêng đầu mở hết, khi nghe Sách dạy dẫn ra thì mới cho mang gong xiêng mà ra; Sách tra rõ việc ấy giận lắm, quát trách kẻ ngục-lại rồi dạy xiêng Vu-Kiệt đem cấm lại trong ngục. Bọn Trương-Chiếu hơn vài mươi người làm trạng đứng tên liên nhau lạy cầu Tôn-Sách, xin bảo lãnh Vu-thần-Tiên. Sách nói: «bọn các ông đều là người biết học, sao không thông sự lý? xưa dặt giao châu có một quan Thù-Sử tên Trương-Tân, hay tin là mị, dạy đánh đòn dôi hương và lấy giẻ đỏ mà bịch đầu, xưng rằng giúp oai cho quân, sao lại bị quân giặc giết đi, ấy là việc vô ích, sao các ông còn làm, nay ta muốn giết Vu-Kiệt, là ý muốn cầm sự mà hoặc ta mị đó.» Lữ-Phạm nói: «tôi vốn biết Vu-dạo-Nham hay cầu mưa chực gió, nay đang lúc trời hạn, sao chẳng bảo va cầu mưa mà chuộc tội.» Sách nói: «ta để coi yêu nham ra thế nào.» Bèn dạy vào ngục dẫn Vu-Kiệt ra rồi mở gong xiêng khiến lên giáng mà cầu mưa; Kiết lãnh mạng, tắm gội thay áo rồi lấy dây trói mình mà nằm ngay giữa mặt trời; há tênh miệng coi dầy dăng-chết ngổ. Vu-Kiệt nói với chúng nham rằng: «ta cầu ba thước mưa dầy dăng cứu muôn dân, song ta chẳng khỏi thác.» chúng nham đều nói: «nếu có linh nghiệm thì Chúa công ắt kính phục.» Vu-Kiệt nói: «khi sợ chừng, ấy, e trốn chẳng khỏi.» Giây phút Tôn-Sách đến, ra lệnh rằng: «nếu giờ ngo



không mưa, thì đôi thác Vu-Kiệt đi.» lại khiến người đàm chỉ khô chát sần sùi. gần đến giờ ngọ, gió ào thổi đến, bên phía kéo mây đen gần giáp. Sách nói: «đã đến giờ ngọ, trên có mây đen mà không mưa, ấy thiệt quả là yên nhơn.» Bèn nạt kẻ tả hữu đàm Vu-Kiệt bỏ trên đồng cũi, bên phía nói lửa, bị gió thổi mạnh, lửa cháy hốt lên, bỗng thấy có một lạng khói đen bay thẳng lên trên không, một tiếng nổ vang, sấm sét nổi dậy, mưa ào như xối, trong giây phút chợ búa dằng sá đều nổi nước cao hơn ba thước. Vu-Kiệt nằm ngửa trên đồng cũi, hét lên một tiếng mây tan mưa tạnh, lại thấy mặt trời. — Các quan cùng bá tánh xúm nhau phò Vu-Kiệt xuống mở lối rồi lay lục khen tạ. Tôn-Sách thấy quan dân đều quí lay dưới nước chẳng kể áo quần, lại càng nổi xung giận lắm nạt lớn lên rằng: «mưa tạnh ấy là trời dặt sớ định, loài yên nhơn nó dùng diệp may dỏ mà thôi, bọn người có chí mà mé hoặc lăm vạy?» nói rồi bèn rút gươm đeo khiến kẻ tả hữu chém Vu-Kiệt cho mau; các quan hết sức cang. Tôn-Sách giận nói: «bọn người muốn theo Vu-Kiệt mà làm phản sao?» Các quan đều chẳng dám nói nữa. Sách nạt quân vô-sĩ đàm Vu-Kiệt ra chém một đao đầu rụng xuống đất; bỗng thấy một đạo thanh khí bay thẳng qua hướng Đông-bắc,

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

## Tam-hoàng cuộc chí thực biên

(Xin coi số 29, 35, 37 và 54)

V. — Mười thương.

Một thương tức bỏ dưới gò,  
Hai thương ăn nói mặn mà có duyên (duyên);  
Ba thương má núng đỏng tiến,  
Bốn thương rừng lũng hạt huyền cùng thua;  
Năm thương cổ yếm đeo bùa,

Sáu thương nón thương quai tua điều đàn,  
Bảy thương ăn nói khôn ngoan,  
Tám thương má phàn ngó càng thêm xinh,  
Chín thương có ngủ một mình,  
Mười thương mặt lắt đưa tình mi ai?

(câu hát như trò)

Nam-song-Thị, soạn.

## Nói lão có sách

Anh kia nói lão có sách. Vua cho đòi tới phân bảo nói lão nghe chơi. Anh ta mới lâu rằng: «muôn tâu bệ hạ, tôi nói lão có sách. Song không dè bệ hạ đòi tới phân dạy nói lão nên tôi không có đem sách theo. Muốn tâu xin ban ơn cho tôi về lấy.»

Vua cho anh ta về ở nhà khủ-lít. Lâu ngày vua đòi tới bắt tội khi quân, dạy đem chém. Anh ta quí lâu rằng: «Muôn tâu bệ hạ, vắng mạng bệ hạ tôi nói lão. Chớ thiệt thì nói lão mà có sách bao giờ?» Vua tức cười dạy tha anh ta mà rằng: «Vội trăm mà nhà người còn lão đến thế, như với người ta thì lại bực nào. Tự hậu trăm còn nghe danh nhà người nói lão nữa, trăm sẽ hạ chỉ dạy làm ăn cả lưới chẳng chơi.»

Thỏ-châu thơ sanh.

## An phận tùy duyên

Coi con có với con công-cộc mà coi. Con có đi rồi thì theo mẹ nước kiền ăn, có cũng hay không cũng chờ, song chẳng đời bữa nào. Con con công-cộc lạng lợi, đua bơi kiền ăn thì ngày lợi ngoi lết ngót, thì có no chi hơn con có?

Con người ta ở đời ai theo phận này, trời đã định: phải giàu sang theo giàu sang, phải nghèo hèn theo nghèo hèn, an phận tùy duyên thì là hay.

Vô-tranh-Quí.

## CÁC PHƯƠNG TRỊ TRẺ KUI SỎ THÂN NANG

(Tục kêu là sung dãi, sỏ dãi)

- 1° Mãi rẻ phù-dung với nước cơm mà phết.
- 2° Đám lửa xà-lét than giã mà giặt.
- 3° Lấy nhũ-hương với tóc cùng bã trầu (nam thất nữ cứu) hồ vò lửa mà xông.
- 4° Đám là thuốc-rừ than giã mà giặt.
- 5° Đám bột trái-vải, bột-quít với dầu đen cho nhỏ trộn với nước nóng mà giặt.
- 6° Cà tiêu chẻ nhỏ đồ giã đưa mà phết.
- 7° Ngâm nước lạnh (có nước đá càng hay hơn)
- 8° Phương chót này hay hơn hết: mua một cái suspensoir tại tiệm thuốc tây mà đóng nó thì nó hết «trái chứng» tức thì.

Thỏ-châu thơ sanh.

## LỜI RAO

Nhà quán lấy và café mới lập tại Chợ-lớn, đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách ứng rỏ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có ăn rượu ngon ngọt bỏ mát dủ, và có cơm chay mỗi ngày hai buổi, đồ xoi dồng sạch sẽ ngon bèo, vị văn dồng mực, như nhà hàng của người Langsa; lại có dăm đồ ngọt ngào trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1, \$ 40  
Giá 15 cachets ..... 15 00  
Dùng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dùng cơm khuya xin phải cho ý trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kể theo từ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng rãi đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và khách muốn Yên ảm, xin tỏ trước đăng ra soạn phần biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3, \$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc hánh ngon, hoặc tiệc đám cưới, tân gia chỉ, xin đến tôi dùng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính xin chư vị đôi chút tình mơn với tôi, là người bốn-quốc. Đã biết vui đâu cũng sự vui, duy đến tôi thì cảm ơn lắm.

NGUYỄN-VĂN-VÂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Soái-Nam-kỳ.

Ngày 25 Février 1903.

## GIÁ LỬA GẠO

Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos, chở đến nhà máy.....

Gạo lực nhà máy mỗi tạ (24 cân hay là 60 kilos) 700.....  
Vào bao sẵn, khối thuế.....  
Gạo trắng nhà máy.....

|                                                           | VĨNH-LONG | CỎ-CÔNG | BẮI-XAU |
|-----------------------------------------------------------|-----------|---------|---------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos, chở đến nhà máy..... | 2 \$ 93   | 2 \$ 93 | 3 \$ 95 |
| Gạo lực nhà máy mỗi tạ (24 cân hay là 60 kilos) 700.....  | 5         | 10      | 15      |
| Vào bao sẵn, khối thuế.....                               | 20        |         |         |
| Gạo trắng nhà máy.....                                    |           |         |         |

## CỦU QUAN MỘT NHỎ

Ở TẠI PHỐ ĐƯỜNG MÊ SÔNG BÊN-TRE

Có bán các thứ sách sơ học chữ tây và các thứ sách chữ quốc-ngữ, thơ tướng, truyện sử, cùng sách Minh-tâm, Tứ-thơ chữ nhũ, có âm quốc-ngữ.

Bán đồ dùng nhà trường, như giấy trắng, giấy đỏ, cánh viết, ngòi viết, mực, thước, văn vãn....

Bán các thứ hình treo chơi và tử-sắt.

Nội hạt ai có sửa tử-sắt, máy may, xin rước đến nhà, thì sẽ giúp cho, chẳng tiết công lao, sở phí không nài nhiều ít.

Nhà có may máy, may y phục tây và đồ trắng Annam vải tốt, ai muốn đặt may tùy thích, tiền công thường ăn rẻ hơn chỗ khác.

# NHÀ IN và NHÀ BÁN SÁCH CỦA ÔNG CLAUDE và CÔNG-TI

Ở đường CATINAT, số 119 và 129

Có bán các thứ thơ và sách chữ quốc-ngữ giá như sau này:

|                                        |                                                     |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| Có bán Nhứt-trình Nông-Cổ đóng nguyên  | Thức kiểu về sự thi hành án lý và việc hình         |
| cuốn một năm là 50 số giá.... 6\$00    | Và việc hộ và việc thương-mại của người             |
| Tướng Sơn-hậu cuốn nhứt..... 0 20      | Bốn quốc..... 1\$00                                 |
| Sơn-hậu cuốn nhì mới có giá cũng. 0 20 | Cours d'Annamite..... 2 50                          |
| Thơ Lục-văn-Tiên..... 0 60             | Cours gradué..... 2 50                              |
| Tướng Kim-thạch-ký-duyên..... 1 00     | Conversation Annamite Française Cartonnée..... 0 80 |
| Tướng Kim-vân-kiểu..... 0 30           | Vocabulaire Annamite français... 1 60               |
| Tục-ngữ Cổ-ngữ..... 0 65               | Vocabulaire Trương-Vĩnh-Kỷ.... 1 20                 |
| Sử ký Nam-việt..... 0 40               | Miscellannée..... 1 40                              |
| Phong-hóa Điều-bành..... 0 50          | Tứ-Thơ mới có lại..... 1 60                         |
| Chánh tả và Lục-súc..... 0 10          | Nhị-Độ-Mai..... 0 30                                |
| Minh-Tâm Đẩu-giảm cuốn thứ nhứt        | Phủ-kiểu..... 0 20                                  |
| Và cuốn thứ hai..... 2 00              | Trần-Sanh Ngọc-Anh..... 0 40                        |
| Lang-châu..... 0 30                    | Thọai-Khanh Châu-Tuân..... 0 30                     |
| Bạch-viên..... 0 30                    | Thơ Nam-ky..... 0 10                                |
| Tổng-Từ..... 0 30                      | Chuyện đời xưa in lại lần thứ 5.. 0 60              |

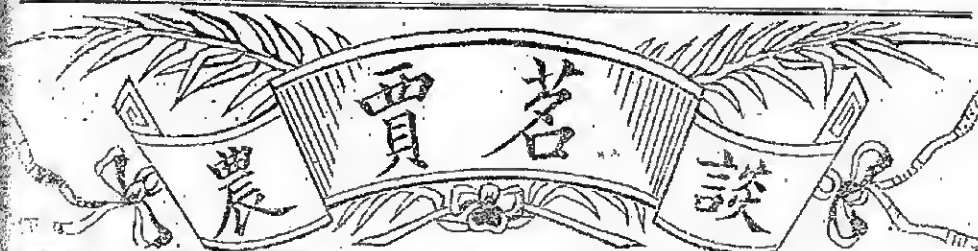
Ai muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan cổ ở xa hạt mà muốn mua thứ sách nào thì xin phải gởi thơ và mandat poste mà trả tiền trước cùng nói tên họ và chỗ ở để cho rõ ràng thì ông CLAUDE, sẽ gởi sách ấy lại cho lập tức chẳng sai.

## NĂM-QUI-MÃO

(1903)

| NGÀY<br>LANGSA | THANG TƯ<br>LANGSA | NGÀY<br>ANNAM | THANG BA<br>ANNAM | NGÀY<br>LANGSA | THANG TƯ<br>LANGSA | NGÀY<br>ANNAM | THANG BA<br>ANNAM |
|----------------|--------------------|---------------|-------------------|----------------|--------------------|---------------|-------------------|
| 1              | Mercredi.....      | 4             | Thứ tư            | 17             | Vendredi.....      | 20            | Thứ sáu           |
| 2              | Jeudi.....         | 5             | Thứ năm           | 18             | Samedi.....        | 21            | Thứ bảy           |
| 3              | Vendredi.....      | 6             | Thứ sáu           | 19             | DIMANCHE.....      | 22            | CHỨA NHỰT.        |
| 4              | Samedi.....        | 7             | Thứ bảy           | 20             | Lundi.....         | 23            | Thứ hai           |
| 5              | DIMANCHE.....      | 8             | CHỨA NHỰT.        | 21             | Mardi.....         | 24            | Thứ ba            |
| 6              | Lundi.....         | 9             | Thứ hai           | 22             | Mercredi.....      | 25            | Thứ tư            |
| 7              | Mardi.....         | 10            | Thứ ba            | 23             | Jeudi.....         | 26            | Thứ năm           |
| 8              | Mercredi.....      | 11            | Thứ tư            | 24             | Vendredi.....      | 27            | Thứ sáu           |
| 9              | Jeudi.....         | 12            | Thứ năm           | 25             | Samedi.....        | 28            | Thứ bảy           |
| 10             | Vendredi.....      | 13            | Thứ sáu           | 26             | DIMANCHE.....      | 29            | CHỨA NHỰT.        |
| 11             | Samedi.....        | 14            | Thứ bảy           |                |                    |               | Tháng tư ANNAM    |
| 12             | DIMANCHE.....      | 15            | CHỨA NHỰT.        | 27             | Lundi.....         | 1             | Thứ hai           |
| 13             | Lundi.....         | 16            | Thứ hai           | 28             | Mardi.....         | 2             | Thứ ba            |
| 14             | Mardi.....         | 17            | Thứ ba            | 29             | Mercredi.....      | 3             | Thứ tư            |
| 15             | Mercredi.....      | 18            | Thứ tư            | 30             | Jeudi.....         | 4             | Thứ năm           |
| 16             | Jeudi.....         | 19            | Thứ năm           |                |                    |               |                   |

# NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

ANNONCES

Người bốn quốc  
một năm... 5\$00  
sáu tháng... 3 00  
Người Langsa  
cùng ngoại-quốc  
một năm... 10 \$00  
sáu tháng... 5 00  
Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00

CHỦ BỚT LƯƠNG-KHÁC-NINH

Ty Dũ-Trúc

ĐƯỜNG LAGRANIERE, SỐ 84.

SAIGON.

1<sup>re</sup> Page le centimètre \$ 1 50  
2<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 1 00  
3<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 80  
4<sup>e</sup> Page le cent..... \$ 0 60

## LỜI RAO

Ai muốn mua nhứt-trình, hay là in việc chi vào nhứt-trình thì cứ do Bốn-quán chủ hút là LƯƠNG-KHÁC-NINH, mà thương-nghĩ, chờ có gởi cho ông Canavaggio nữa.

## Thương cổ luận

(tiếp theo)

Sâu tình rộng hăng có người dạ trí,  
Bồn triệu dư ất nhiều vị thông minh;  
Từ khi bày Nông-cổ nhứt-trình,  
Nay đã dặng một năm hầy tháng;  
Cùng nhiều lúc luận-dâm cho bằng,  
Đặng tỏ tình ích vật lợi nhơn;  
Sao vẫn người phản biện giả chơn,

Mà bày cách tề hán trợ khổ.  
Một ít kẻ cầu vui mà giả ngộ,  
Dùng những lời hí hước khỏi hải;  
Trí tưởng chơi vòn thiệt nghĩ sai,  
Lại quên nghĩa mười mắt xem mười tay chỉ.

Lại luận như vậy:

Đôi luận hiện bán buôn hùn hiệp,  
Sao chẳng ra vòn lớn mà làm riêng;  
Đề nhọc công rừ quên như kẻ điên,  
Người ai cũng biết lo cho này;  
Khéo kiem chuyện nói xam nơi này,  
Ở trong trời thì ai cũng như ai;  
Chẳng bán buôn hùn hiệp lâu này,  
Thì cũng có lâu cao ruộng rộng;  
Khờ chi bày tồn công mà làm không,  
Vì dư công năn tu-hít-công-cổ-trình;  
Cười nhà quê mà làm trí-làm-hiền;  
Chê bộ-sáng lại liệt-khôn tính khiêu.

Châu ôi!

Hỏi chur vị nhân quan xem hiểu,  
Xét cho lời thiệt cũng què khờ;  
Những ước cho mình khỏi làm dơ,  
Rồi chỉ bày rữa nhấm nước đục;

Có lời ca rằng:

Trực khê trực khê hể vng tấy tấc,  
Lệ tuyến lệ tuyến hể trạc anh;  
Phân phần hể vạng vật dai sanh,  
Long lân xà yết hể lưỡng tranh.  
Trong rừng rậm có cây cao cây thấp,  
Ngoài nội thì có thú nhỏ thú to;  
Sanh làm người có đời có no,  
Xét cho kỳ đầu mang đi cũng rữa;  
Chẳng phải tưởng nhà lầu lủa vựa,  
Lây gương mình mà ví với người;  
Luận vậy thì nghe cũng đáng cười,  
Thiệt như kẻ nói: « Hà oon vô lộc »;  
Bởi nhờ lộc mới sống trên trần thế,  
Miếng có ăn, lấy đó làm lộc người;  
Từ vinh sang cho đến ăn mày,  
Nhiều chết bệnh chờ ít người chết đói;  
Tôi chẳng phải lấy uống ăn mà nói,  
Xét những đều phải chẳng nên hư;  
Người trong trần có người trí kẻ bư,  
Nghĩ những chuyện dính hư vinh nhục;  
Mình cũng vậy sanh trong trần tục,  
Thẹn cho mình không biết bán buôn;  
Vì thấy nhau thông thả luôn tuồng,  
Không nghĩ việc quần giao dặt sự;  
Người dị quốc ghét triều tam mộ tứ,  
Mình sao ưa triều tứ mộ tam;  
Luận phải chẳng lại gọi nói xêm,  
Biết mình một chỗ chẳng thương đồng bọn;  
Khuyến bạn hữu xét suy lựa chọn,  
Đứng nghe lời đồ kỹ tận năng;  
Những người nào ý thế giàu sang,  
Ngăn việc phải là tay lặc đạo;  
Sao mở miệng đànb ra lời xảo,  
Hỏi tôi rằng: « không buồn bán lại rừ người »;  
Xin anh em nhỏ lớn xét chơi,  
Lời bởi ấy phải chẳng nghĩ lại;  
Nếu tôi muốn một tôi có lợi,  
Lựa phải chi nhục sức luận bán;  
Nhỏ lớn thì cũng một cửa hàng,  
Ưa độc lợi để như xoi bánh;

Người trần tục cũng cho nhiều tánh,  
Song rõ là có tánh phải tánh chẳng;  
Xin anh em đồng đạo đồng văn,  
Xét cho kỳ biết giùm phải quấy.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lương-nữ-Thúc, Bến-tre.

Lời Rao

La Société d'Exploitation des Alcools Indigènes  
en Cochinchine et au Cambodge, 38, rue Mac-  
Mahon, Saigon.

Hàng bán rượu Nếp từ Lục-Tĩnh đến Cao-  
Mang, và bán mỗi hạt Tham-bien trong  
Lục-Tĩnh, ở tại đường Mac-Mahon, số 38, rao  
cho chur vị dưng rõ, rằng hàng này bán rượu  
thiệt tốt, đặt rỗng Nếp mà thôi, dùng mà tẻ tự  
sạch sẽ, và uống thì mạnh mẽ; vì đặt bằng  
mây, lại bán rẻ hơn hết.

Những vị nào muốn lập tiệm nhánh (bãi-nhì)  
dặng bán rượu này, thì phải đến tại hàng nơi  
Saigon, số nhà và đường đã tỏ đó mà thương  
nghị, dặng hàng lãnh bài cho mà bán. (Rượu này  
có nhãn lưỡng-long).

Truyện Đâu-xảo Hà-nội

(Tiếp theo)

Cuộc đầu xảo mười một nhà nhỏ lớn,  
bảy đó nghề hai chục chỗ vẫn dài;

Xa xem rọc rở lâu dài,

lăn xảo cơ xi giáp giều nhưn dân;

Mặt liền dài rộng rào song sắt,

ba cửa lớn cao có lính canh;

Vô rào bảy cuộc đánh ranh,

trước sân hoa cỏ xanh xanh sáu bốn;

Bên hữu ao sâu bờ chứa vịt,

bên tả hồ xây mấy vôi rồng;

Giữa sân dặng rộng minh mông,

vào ra xe ngựa thiệt đông như lăm;

Nhà chính giữa nền cao hơn vôi,

tại hạ từng hội lý mây viên;

Nhà này bốn cửa phân miền,

trung ương chánh vị dịnh liền chữ A,

Bên tả nhà dài cong cánh ná,

dầu kẻ nhà giữa cái hàng rào;

Nồi thêm dây thẳng dằng sau,  
kể như một cái bởi nhà cầu xen;  
Dây này dịnh chữ B. C.

để riêng cho cuộc Français bày đồ;

Bên hữu cũng vậy cong cánh ná,

dây dài có phụ một dây sau;

Đui thì cũng dặng hàng rào,

dầu kẻ nhà giữa ra vào in nhau;

Hai bên như một kiêu,

chữ hiệu vốn khác xa;

D. E. với H. cùng G.

tuy là bốn chữ nhiên bề phải thống;

Nhà này cuộc thuộc phương Đông,

Ton-kin, Nam-việt, Xiêm thống với Lào;

Lại hiệp cùng Ma-ni

chung với nước Ma-lai;

Nay phân mây hiệu A. B.

ký sau sẽ tiếp nói về đó trong;

Sau nhà bên tả nhà khâu mế,

ngôi hiệu I. J. với chữ K.

I. về Nhứt-Bồn anh-và;

J. đó của Khách, K. nghề Thanh-nhon,

Phía sau ngay với nhà chính giữa;

nhà dài dây thẳng hiệu L.

Chỗ này Tây gọi Beaux arts;

dịch ra tiếng chữ kêu là Họa-danh,

Bên tả nhà này một dây vẫn;

chữ M. để hiệu để đầu chung,

Bên hữu nhà nhỏ mà vuôn;

N chữ hiệu ít tuồng chỉ hay,

Cổ này về dị-quốc;

là Nouvelle Calédonie,

Gán-dây vốn chỗ Văn-thị;

chữ O. để hiệu cơ ghi Nhứt-trình,

Kế đó nhà vuôn nhỏ;

để chữ hiệu là P.

Đây là Madagascar,

bảy đó xảo kỳ như là Đông-dương;

Đang sau cái dây cong bên hữu,

tòa rộng xuê xoan dịnh chữ Q;

Nhà này dùng để ngao du,

dờn ca xường hát giúp vui trong ngoài;

Chỗ nơi ao nuôi vịt,

gán mế có nhà vợ;

Tại đây để chữ R.

bảy đó hạ-bạc bóng, lờ nom, cầu;

Sau lưng bên tả nhà cong trước,  
cái nhà cái mế ở dặng sau;

Đây nhiều máy móc nhiệm mầu,

chữ T để hiệu dưng đầu nhon đang;

Rốt lại chữ U là chỗ chót,

dưới nền nhà giữa đã nói rồi;

Tại đây chẳng phải lời thôi,

viên quan kiểm soát chời dơi việc gì;

Hai mươi chữ hiệu đã bày rõ,

mấy cuộc tài nghệ sẽ tiếp theo.

Tam-quốc chí tục dịch

(tiếp theo)

Nói về Tôn-Sách chém Vu-Kiệt rồi truyền  
lệnh đem thầy bêu nơi chợ mà hải tội yếu  
mị. Đêm ấy mưa gió dầm giế, đèn sáng  
thì chẳng thấy thầy Vu-Kiệt; quân giữ thay  
về báo cho Tôn-Sách hay; Sách giận lắm muốn  
chém quân ấy đi, bỗng thấy một người đi  
thẳng vào công đường, xem ra là Vu-Kiệt.  
Sách giận lắm rủa gươm muốn chém, bỗng  
liền hồn mê té nhào xuống đất; kẻ tả hữu  
mau định vào nhà trong giấy lâu mới tỉnh.  
Bà Ngô-thái Phu-nhon vào thăm bệnh và nói  
với Sách rằng: « lại con giết oan thần-tiên,  
nên mới sanh họa hoạn làm vậy. » Tôn-Sách  
cười rằng: « con từ bé theo cha ra trận,  
giết người như mề, nào thầy họa hoạn chi,  
nay giết yếu nhon, thì đã tuyệt họa họa,  
chờ có lý đầu lại trở mà làm họa cho con  
sao. » Phu-nhon nói: « bởi con không tin,  
nên mới ra làm vậy, nay phải cầu khẩn vái  
van... » Sách thưa rằng: « con sống thác tại  
nơi trời, loài yếu nhon nó làm chi dặng, lựa  
phải cầu khẩn vái van sau? » Bà Phu-nhon  
liệu nói không dặng, bèn khiến kẻ tả hữu  
lên cầu khẩn vái van. Đêm ấy vừa lúc canh  
ba, Tôn-Sách nằm nơi nhà trong, bỗng thấy  
gió ủng thổi đèn, đèn tắt rồi lại sáng, giùm  
dưới bóng đèn thì thầy Vu-Kiệt đứng trước  
giường, Sách nạt lớn lên rằng: « ta bình  
sanh quyết trừ yếu mị, mà làm cho an thiên

hạ, người đã ra âm quỉ rồi sao còn dám đến gần ta. » nói rồi bèn rút gươm trên đầu năm mà phóng, bỗng liền chẳng thấy Vu-Kiệt. Ngô-thái Phu-nhơn hay dựng lại càng lo sợ; Tôn-Sách bèn gần gượng đi đứng, cho mẹ an lòng. Bà Phu-nhơn nói với Tôn-Sách rằng: « Lời Thánh-nhơn có nói rằng: quỉ-thần cai đức rất lớn, nhỏ lớn đều phải khuất cúi; việc quỉ thần chẳng nên bằng tin, con đã giết oan. Vu-tiên-Sanh há không báo ứng sao? Mẹ đã khiến người lập đàn trên núi chùa Ngọc-thanh-quan, con phải ra đó vái lạy thì tự nhiên mạnh mẽ giải. » Tôn-Sách không dám cãi lời mẹ, phải gần gượng lên kiệu đến chùa Ngọc-thanh-quan; mấy ông đạo sĩ rước vào, mới Sách đốt hương; Sách đốt hương mà không lạy; bỗng thấy khói trong lư hương bay lên mà chẳng tan, tụ kết nên một tòa huê-cái, có. Vu-Kiệt ngồi trên. Sách giận chưởi mắng rồi bỏ chùa đi ra ngoài, lại thấy Vu-Kiệt đứng trên cửa chùa, mặt giận mà ngó Tôn-Sách; Sách dạy lại hỏi kẻ tà hữu rằng: « hèn người thầy yêu quỉ chẳng? » Kẻ tà hữu đều nói: không thầy. Sách can gián, rút gươm đeo nhắm Vu-Kiệt mà phóng; bỗng trúng một người té xuống; chúng xem ra thì là tên quân chém Vu-Kiệt hôm trước, bị gươm phóng nhắm óc, máu chảy ra lại lảng mà thác. Sách dạy khiến đem chôn đi. Lúc Sách ở trong chùa bước ra, lại thấy Vu-Kiệt chạy thẳng vào chùa. Sách nói: « chùa này là chỗ chứa yêu. » Bèn ngồi nơi trước chùa, dạy năm trăm quân Võ-sĩ phá chùa đi; quân Võ-sĩ vừa lên giờ ngồi, lại thấy Vu-Kiệt đứng trên nóc lạy ngồi liền xuống. Sách giận lắm, bèn truyền cho đạo sĩ trong chùa ra bắt, rồi nổi lửa đốt chùa, lửa cháy lên, thì thấy Vu-Kiệt đứng trong lửa. Sách giận hờn về phủ lại thấy Vu-Kiệt đứng trước cửa phủ, Sách lại chẳng vào phủ, bèn đem binh ra thành lập trại, dời chúng tướng thương nghị, muốn dấy binh giúp Viên-Thiệu đánh Tào-Thảo. các tướng đều nói rằng: « Chúa công ngọc thể mới khá

chẳng nên khinh động, phải chờ cho lành mạnh thật rồi, xuất binh cũng chẳng muộn chi. » — Đêm ấy Tôn-Sách ngủ nơi trại, lại thấy Vu-Kiệt đến, đầu thì lổ tóc xả; Sách nằm trong trướng nạt mắng liền xi.

Ngày thứ Ngô-thái Phu-nhơn sai triệu Tôn-Sách về phủ; Sách về ra mắt mẹ. Thái-phu Nhơn thấy Sách bình đặng gầy ốm, khóc mà nói: rằng: « con hình vóc hư rồi. » Sách liền lấy khăn soi mình, quả thấy hình dung hao tổn, thất kinh mà nói với kẻ tả hữu rằng: « ta có chi mà gầy ốm đến thế này! » Nói chưa dứt, lại thấy Vu-Kiệt đứng trong kiển; Sách đập kiển hét lên một tiếng, vilt thương rách xé, hôn mê té xuống đất. Thái-phu-Nhơn dạy phò vào nhà trong giấy phúc tỉnh lại, mới than rằng: « ta chẳng sông dặng nữa rồi. » Bèn đòi bọn Trương-Chiêu và em là Tôn-Quyển đến chỗ nằm mà nói rằng: « nay thiên hạ đang lúc loạn, lấy việc đông mạnh của đất Ngô, lại có ba sông bốn hiểm, thì cũng đủ mà làm nên, bọn Tử-Bô (1) xin rằng mà giúp em ta, » nói rồi bèn giao ân thọ cho Tôn-Quyển, và nói rằng: « nếu cử binh dấy Giang-dông, bày mưu hãm trận, mà tranh hoành với thiên hạ, thì em không bằng anh; còn cử kẻ hiền dùng người giỏi, mà khiến cho mọi người đều hết sức mà gìn giữ đất Giang-dông, thì anh không bằng em, em phải tưởng cái công cha cha với anh gây dựng cơ nghiệp khó nhọc, ráng mà giữ lấy. » Tôn-Quyển khóc lạy rồi lãnh ân thọ. Sách lại thừa với mẹ rằng: « con đã hết số trời rồi, chẳng dặng phụng dưỡng mẹ già, nay giao ân thọ cho em con, xin mẹ sớm tôi dạy dỗ nó, cơ nghiệp của cha, chẳng nên khinh bỏ. » Thái-phu-Nhơn khóc rằng: « sợ e em con còn thơ dại, quản việc lớn chẳng kham, vậy thì liệu làm sao? » Sách nói: « tài của em con hơn con mười phần, dẫu cho mà quản việc lớn, thoản như việc trong mà chẳng quyết, thì hỏi Trương-Chiêu, việc ngoài

(1) Tử-Bô là tên chữ của Trương-Chiêu.

chẳng quyết thì hỏi Châu-Du, ngặt vì Châu-Du chẳng có dây, chẳng dặng dặng dò họ giáp mặt. » Lại kêu mấy người em mà nói rằng: « ta thác rồi, bọn người phải ráng mà giúp Trọng-Mưu, (2) trong tông tộc có người nào mà sanh dị tâm, thì hiệp nhau mà giết đi, hễ cốt nhục mà làm nghịch thì chẳng đáng chôn vào đất Tổ-phần. » Mấy người em khóc mà lành mạng. Sách lại kêu vợ là Liễu-phu-Nhơn mà dặn rằng: « qua với bọn này chẳng may nữa chừng mà là nhau, bậu mai ráng mà phụng dưỡng lấy Tôn-Cô (3) hay mai mà em của bậu có về, thì bậu phải đứng xin nói lại với chồng là Châu-Du rằng mà phò tá em ta, chớ có phụ nghĩa trong tri. » nói rồi liền nhắm mắt mà thác.

Khi Tôn-Sách thác thì tuổi dặng hai mươi sáu. Người đời sau có làm thơ khen Tôn-Sách rằng:

Chồng Đông-nam một cõi,  
Người xưng Tiểu-bá-Vương;  
Mưu ra như hổ cử,  
Kẻ lập tự xưng dương;  
Oai rúng ba sông lạng,  
Danh thơm bốn biển trướng;  
Hơi môn truyền việc cả,  
Phủ thất một Châu-Lang.

Tôn-Sách thác rồi, Tôn-Quyển khóc lảng nơi bên giường. Trương-Chiêu can rằng: lúc này là chẳng phải lúc của Trương-quân khóc, phải một phía thì lo việc cư tang, còn một phía thì lo việc nước. » Tôn-Quyển bèn lau nước mắt. Trương-Chiêu khiến Tôn-Tĩnh về việc tang, rồi thỉnh Tôn-Quyển ra Công-dưỡng, cho các quan lạy mừng. (nguyên Tôn-Quyển sanh ra mặt vuông, miệng rộng, mắt xanh, râu đỏ; lúc Sứ nhà Hôn là Lưu-Huyền vào đất Ngô, thấy mấy anh em nhà họ Tôn, Nhơn nói với người ta rằng: « ta xem cả anh em họ Tôn, tuy mỗi người đều có tài thì tỏ đạt, song hưởng lộc chẳng lâu, duy

(2) Trọng-Mưu là tên chữ của Tôn-Quyển.

(3) Tôn-Cô là mẹ chồng.

có Tôn-trọng-Mưu tướng mạo mạnh mẽ, cốt cách phi thường, ấy mới thật là quỉ tướng mà lại dặng sông lâu, mấy người kia chẳng ai bì dặng.)

Nói về Tôn-Quyển vùng lớn đời mạng của Tôn-Sách, chừng quân đất Giang-dông lúc đang lo việc nước chưa xong, có người báo nói có Châu-Du ở Ba-khẩu dẫn binh về Ngô. Quyển nói: « Công-Cẩn đã về, thì ta hết lo. » (Nguyên Châu-Du từ trần thủ đất Ba-khẩu, nghe Tôn-Sách bị thương, nhơn về dặng thăm, vừa đến Ngô-quận nghe Sách đã qua đời, nên liền đem về mà chịu tang.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

## Túy san văn mộng

Năm Long-dức thứ tư,  
Tiết Trung-thu tháng tám;  
Quê từ hương dưa ngàn dặm,  
Hóa huê làng đẹp đôi hàng;  
Trắng trắng bạc gió gió vàng,  
Lều lều một bầu bạch bạch;  
Trời trời xanh, nước nước biếc,  
Lầu lầu muôn khóm pha ly;  
Đôi nơi đôi có phong quang,  
Mọi chốn mọi ưa ngoạn thưởng.

Ta khi ấy:

Vừa thuở thời châu thiên sử,  
Nhân khi rảnh việc công sai,  
Thanh thanh một chiếc thuyền lang,  
Nơi dòng Xích-bích;  
Nhẹ nhẹ đôi con chèo què,  
Đang khúc Thương-lang.  
Trải Hang-nghe qua cửa Thập-phủ;  
Dựa Gànli-mèo lên chùa Non-nước.  
Cung mây quán gió,  
Rở rảng tự bức hình phong;  
Đặt bực non tiên,  
Bằng lảng dương đồ văn thủy.  
Bát ngát lòng quê dễ bưng,  
Bằng khuông dạ khách khôn hàng.



Ta hãy chờ:

Kể bèo liêu dậu thoàn,  
Ghé ngàn mai lên bộ.  
Xách quần nghề, không mũ yên,  
Xinh xang một quạt một con dòng;  
Đập bóng ác, bận chân lừa,  
Lẻo dẹo đôi hầu đôi đưa tiêu.  
Điêu dặt qua cầu Cầu-cấp,  
Đáo đá vào cửa Tam-quan.  
Lần bài thơ, đọc đọc ngâm ngâm,  
Lên chùa Phật, trai trai bãi bãi.  
Quyên liễn đôi ba, thấy trọc,  
Thành thời tiếng quyên tiếng tiêu;  
Rủ ren năm bảy ông thi,  
Thông thả chén thung chén cúc.  
Xính xang tiệc hầu mảng một,  
Âm thầm canh đã sang ba.  
Đều say sưa ai nấy ra về,  
Còn bịn rịn mình ta ngồi đây.  
Cất cờ quền trắng làm bạn,  
Mảng trông năm thức tướng vắn;  
Thừa ra nương gió đưa duyên,  
Phúc thầy một người yếu diệu.  
Đồng đành chơn nơi bộ ngọc,  
Thành thời tay khoát rền châu.  
Tóc dờn dờn mây Sô mây từng,  
Quần dợn dợn sóng lương đôi lớp.  
Mặt hoa ấy này,  
Dương tiên tử đam mình tới lâu này,  
Mây liêu ừ ừ,  
Tợ mình phi đeo sấu về đất bắc.  
Sau lưng có đôi hầu thiếu nữ,  
Trước mặt hương một hộp kỷ nam.  
Khoan khoan nơi thêm đá bước vào,  
Chương rằng thiếp tới hầu quán từ;  
Rén rén dựa cu lon ngồi xuống,  
Hỏi sao chàng đã lần cô nhân?

Ta khi ấy:

Bối hối nửa sợ nửa mừng,  
Ngập ngừng dở lui dở tới.  
Mặt nhìn mặt mong chào, sáu kia là chả,  
Tay cầm tay ôm hôn, thăm nọ ngập ngừng.

Lai láng dọt châu rơi trước mặt;  
Những ngò hình thủy ây duyên xưa;  
Nỉ non tiếng ngọc, nửa ven tại,  
Mới biết lão khan là nghĩa củ.  
Nguồn cơn ta mới gạn gùng,  
Sau trước nâng hèn bảy tỏ.

Chương rằng thiếp:

Hồ sanh bó liêu,  
Trộm giồng trăm anh.  
Bút son vàng mang, Thiên đình,  
Giáng sanh xuống làm con tướng quốc;  
Chỉ độ nhờ tay Nguyệt lão,  
Duyên kết về làm vợ láng quân.  
Nghĩa keo sơn thoát bên thoát ra,  
Duyên kim cẩu cang quên cang thăm.  
Tiếng cầm chen tiếng sắc,  
Phủ tuột đêm nguyệt lúc hòa phong;  
Mùi huê bên mùi lang,  
Đắm âm ngày xuân hơi thoát khí.  
Đã gần vô tình kia nghĩa nọ,  
Thêm dạn dò biển ái nguồn ân.  
Lựa nhanh trước, sánh nhanh mai,  
Những ước trăm năm dự có lẽ;  
Trống hàng hơ, cheo hàng què,  
Ngõ mong chín chữ vẹn và mười.  
Trước là xe chỉ đẹp duyên chàng,  
Sau nữa nắng khấn cam phận thiếp.  
Những mảng hồng cu ngói dựa,  
Nào hay mây tạo khôn lường.  
Duyên kẻ từ thổ hạc lên dương,  
Mới vừa dặng năm năm ăn ái;  
Điểm xây thầy đề xanh qua cửa,  
Bóng xui nên hai ngã âm dương.  
Hạt về huê biểu rất ngời ngời,  
Nhận lại hoành dương trông thăm thăm.

Thiếp khi ấy:

Trở về cung Nữ-tử,  
Vâng giữ việc Nam-tào.  
Sớm làm giú tôi làm mưa,  
Phường phát non vu hình thần nữ;  
Xuống cõi rồng, lên cõi hạt,  
Mơ màng đêm nguyệt khách thưởng nga.

Cõi tuy là về cõi tiên hương,  
Lòng chẳng chút nguì lòng trần thế.  
Ngành lại Từ-liêm nơi đất củ,  
Suo đời vật đổi,  
Tuồng cũ lao nhien, nổi xối, thương;  
Trông về Hoảng-hóa chồn què chống,  
Biển rộng trời cao,  
Niềm ăn ái càng thêm thâm thiết.  
Khoát khoát năm cạnh gò yên như cảnh,  
Bơ vơ ngàn dặm yên trông với.  
Mong tiem tiên học chữ học hươn hớn,  
Sợ nổi chước máu tiên chẳng dạy;  
Hầu bạch Phật hồi phương hiện thế,  
Chín e phượng nhiệm Phật khôn truyền.  
Dra dâm đóng e thấy đôi trá,  
Nhấn nhe chàng sợ cột mơ màng.  
Buồn nỗi thiếp niên số phận hèn,  
Ước chưa dặng Ngọc-tiên tái thế;  
Đội ơn chàng kiêu chằm nghĩa củ,  
Dâm xin nhờ tiên tử hộ thân.  
Rầy chàng nằng nằng nấu chồn này,  
Nên liếp phải thổ than duyên củ.  
Ngửa dầy mây lời làm sự,  
Kính dặng hai chữ bình yên.  
Thốt thốt trao một bức văn tiên,  
Trầm lạy ta chàng còn ở thế;  
Sụt sụt rơi vài hàng châu lụy,  
Năm mây xip thiếp trở lên tiên.

Ta bèn: Mở cửa chùa ngồi dậy,

Ra sân phạm đứng trông.

Mái nọ canh gà, gương hạt gát đầu non  
chích chích,  
Bên kia cửa lục, chiến vàng soi mặt nước  
chinh chinh.  
Ngò là Động-phủ hội tam sinh,  
Chẳng khác Hống-càn trung nhứt mộng.  
Tứ như sen, vọng như tón,  
Lòng chỉ thành đầu củ;  
Cầm tất thông, cầu tất ứng,  
Lẽ lại cách chỉ thông?  
Bên dặng rượu cúc đã đủ ba tuần,  
Phải mượn bút son tả để một luật.  
Chung.

NGUYỄN-KHÁC-HUẾ, kính lục.

Ngày 10 Avril 1903.

GIÁ LÚA GẠO

Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos,  
chở đến nhà máy:.....

Gạo lứt nhà máy mỗi tạ (58 cân hay là 6) kilos  
700.....

Vào bao sẵn, khổ, thuê.....

Gạo trắng nhà máy.....

|                                                               | VĨNH-LÔNG | GÒ-CÔNG | BẮC-XAU |
|---------------------------------------------------------------|-----------|---------|---------|
| Lúa, mỗi tạ 150 cân hay là 68 kilos,<br>chở đến nhà máy:..... | 2\$ 92    | 2\$ 92  | 3\$ 95  |
| Gạo lứt nhà máy mỗi tạ (58 cân hay là 6) kilos<br>700.....    | 5\$ 92    | 5\$ 92  | 5\$ 95  |
| Vào bao sẵn, khổ, thuê.....                                   | 10\$ 92   | 10\$ 92 | 10\$ 95 |
| Gạo trắng nhà máy.....                                        | 15\$ 92   | 15\$ 92 | 15\$ 95 |

LỜI RAO

Nhà quán tây và café mới lập tại Chợ-lớn,  
đường l'Avenue Jacaréo.

Kính rao cho chư vị Viên-quan quý-khách  
dặng rõ, tại nhà hàng tôi mới lập đây, có  
bánh rượu ngon ngọt bỏ mát dư, và có cơm  
tây mỗi ngày hai buổi, đồ xoi dặng sạch  
sẽ ngon béo, vị văn dặng mực, như nhà  
hàng của người Langsa; lại có dặng đồ ngon  
khéo trong ngày thứ năm và thứ bảy mỗi  
tuần, hơn ngày thường; nghĩa là có bánh  
ngọt và Sorbets.

Giá một bữa ăn ..... 1\$ 40

Giá 15 cachets ..... 15 00

Dặng trọn tháng ..... 50 00

Như muốn dặng cơm khuya xin phải cho  
hay trước ít nữa là một giờ.

Giá cơm khuya kẻ theo từ món.

Tại khách-lầu có hai cái salons riêng, rộng  
mát đẹp hơn chỗ thường như Tôn-Viên và  
quý khách muốn Yên-âm, xin tả trước dặng  
sữa soạn phân biệt sang trọng hơn.

Giá một bữa ăn ..... 3\$ 00

Còn Tôn-Viên quý-khách muốn đặt, hoặc hách  
ngon, hoặc tiệc đám cưới, tân gia chỉ, xin dặng  
tôi dặng giá rẻ và đồ ngon. Sau hết tôi kính  
xin chư vị dặng chút tình mơn với tôi, là người  
hơn-quốc. Đã biết vui dặng cũng sự vui, duy  
dền tôi thì cảm ơn lắm. NGUYỄN-VĂN-VÂN.

Cựu Bộ-thiện của quan Phó-Sóai-Nam-kỳ.